

tuổi
ngọc

44

30 Mai '72



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM : DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG
THƯ KÝ : ĐÌNH TIẾN LUYỆN, TỪ KẾ TƯỜNG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN

VĂN

tin sương buồn
ngỡ đã phôi pha
nha trang yêu dấu
đưa xác con ve sầu
trên từng dấu cũ
đọt sóng nào
nặng đờ

MƯỜNG MÁN
NGỌC MINH
HOÀI MY
PHẠM NGỌC LƯ
SỢI TÓC DÀI
THU GIANG
NHẢ NAM

THƠ

lê thụy vi — nguyên thể lan tiên — phạm khánh vũ — tôn
nữ thu dung — hương duyên — trần đức giao — trần van
can — hàn nhân — trần văn nghĩa — tạ văn sĩ

TRUYỆN DÀI

thăng khoa
tình mộng
lá tương tư

DUYÊN ANH
HOÀNG HẢI THỦY
MƯỜNG MÁN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời
bệnh mới lớn
ngọc thân ái
biết một biết mười
chạp phở

TÒA SOẠN VÀ BAN NGỌC
NGUYỄN TUẤN ANH
NGỌC
NGUYỄN THẾ
KIẾN VÀNG

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm Ngũ Lão Saigon — Đ.T. : 23.595
BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBC NGÀY 24-4-1977

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

trái tim đập mạnh

Tuổi Ngọc tăng giá từ 40 đồng lên 60 đồng một số từ số 34 sau cuộc tranh đấu yếu đuối của làng báo bị đánh bại. Tăng giá rồi hỏi hộp chờ đợi. Mới đây, báo số 34 đã trả về. Sút mất ngót 1000 số. Kết quả của sự lên giá bán thật thảm khốc. Tuy vậy, với tài thắt lưng buộc bụng, in rút số lượng và giảm chi tiêu tới mức tối đa, Tuổi Ngọc vẫn có thể xuất hiện đều đều mỗi thứ năm như bạn ngọc đã thấy. Nhưng đọc nhật báo *Đức Nhà Nam* thấy tin giấy in báo sẽ tăng giá nữa mà nín thở vài giây. Rồi trái tim đập mạnh. Hoảng sợ. Sợ trước nhất là không hiểu Tuổi Ngọc còn đủ khả năng làm tuần báo nữa không. Sợ thứ hai là lại phải tăng giá bán và báo lại sút độc giả thì cái gây ọp ẹp dùng để chống lên đường sẽ gãy nát. Làm báo hôm nay chẳng khác gì làm xiếc đi trên giây. Sống chết lúc nào không biết. Thiện chí khó chế ngự nổi những biện pháp kinh tế của nhà nước. Đành rằng những biện pháp kinh tế mới là cần thiết cho sự sống còn của dân tộc nhưng không bao giờ là cần thiết cho sự sống còn của tuần báo nghèo nàn kiêu con nhà lính tính nhà quan. Nghèo song cứ làm báo sạch sẽ, cứ đòi chống đối những phong trào nhất thời, cứ in đẹp và cứ không chịu đăng quảng cáo thuốc trị, thuốc ghê lở, sang độc... Nhất là không chịu dẫn xác tới các cơ quan văn hóa ngoại quốc hay ăn chực năm chờ ở Phủ Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa xin tài trợ để làm báo. Tuổi Ngọc hy vọng rằng tin giá giấy in báo sẽ tăng giá là tin đồn sai lầm. Khốn nỗi, giá thuốc âu mỹ sẽ tăng thì giá giấy in báo khó mà đứng nguyên một chỗ. Tuy nhiên Tuổi Ngọc vẫn sống eo ọt được nếu bạn ngọc còn cổ võ và ủng hộ Tuổi Ngọc. Lo nghĩ quá riết rồi chán nản. Ta hãy mặc kệ đời, đến đâu tính đến đó. Đầu tháng 5-1972, Tuổi Ngọc cứ cho phát hành 10 ngàn cuốn truyện tình yêu mùa hạ, nhan đề *Phượng Vĩ* của Duyên Anh. Truyện dài *Phượng Vĩ* dày trên 300 trang, chưa hề đăng ở báo nào. Ấn loát công phu. Bìa được bao thêm bằng lớp bìa ngoài in offset 4 màu rực rỡ. Đây là một truyện tình yêu học trò xảy ra trong một niên học để nhớ suốt đời người. Truyện thơ mộng nhất của Duyên Anh. Lối viết hoàn toàn mới lạ. Truyện đọc mùa hè. Quà tặng mùa hè của học trò. Đi nghỉ mát phải mang theo *Phượng Vĩ*. Ở nhà đọc *Phượng Vĩ* là hưởng hết 90 ngày nghỉ hè tuyệt diệu. *Phượng Vĩ*, truyện một mối tình học trò đẹp nhất và buồn nhất mà mỗi đời người đều có một lần yêu như thế, buồn như thế.





tuổi trẻ trước ngưỡng cửa vào đời

Sáng chủ nhật, 26-3-1972, khoảng hai nghìn học sinh lớp 12 của các trường Trung học công, tư Sài Gòn đã tập trung tại giảng đường « vĩ đại » của trường Lasan Taberd, đường Nguyễn Du Sài Gòn để chuẩn bị bước lên ngưỡng cửa đại học. Dưới sự hướng dẫn của hai Sư huynh Mai Tâm (Giáo sư các trường Đại học Sư phạm Sài Gòn, Đà Lạt) và Trần Văn Nghiê (Nguyên Viện trưởng Viện Đại học Đà Lạt) trong Viện Khoa Học Giáo Dục, 2000 người tuổi trẻ đã hy sinh buổi sáng chủ nhật tới nghe các anh sinh viên thuộc đủ các phân khoa của các Viện Đại Học trình bày những gì người học sinh lớp 12 phải chuẩn bị để lên đại học. Ít ra cũng có bốn ngàn ý kiến ghi trong Phiếu Ý Kiến đề nhờ các anh sinh viên và hai Sư huynh Mai Tâm, Trần

văn Nghiê giải đáp. Tới 12 giờ, phần « thuyết trình » của đại diện các phân khoa cũng chưa xong (và tôi có việc bận phải về) nên Ban Tổ Chức, có lẽ, phải tổ chức thêm vài chủ nhật nữa đề... hội thảo. Đây là cuộc hội thảo hiếm hoi mới thấy tổ chức cho tuổi trẻ Sài Gòn tham dự. Nó sẽ giúp cho những ai có trách nhiệm với tuổi trẻ biết rõ ưu tư, nguyện vọng của tuổi trẻ để phải làm gì cho tuổi trẻ. Thấy giảng đường đông đặc người trong một sáng chủ nhật đẹp trời, tôi thấy dạt dào xúc động. Muốn nhìn rõ chân dung tuổi trẻ, người ta phải tới đây rồi bầy buông một lời phán xét. Và nghe họ nêu những ý kiến mới thấy họ quả là tiến bộ, bỏ xa những ý nghĩ của các bậc đàn anh thường nghĩ về họ. Sư huynh Mai Tâm đã làm một công việc hữu ích thiết thực cho tuổi trẻ. Ngài mới chính là con người của tuổi trẻ (*Ái Hoa*).

một cái nhìn về các phong trào khoẻ hiện nay

Ngày nay, ai cũng nhận thấy rằng việc đào luyện thể chất cho thanh thiếu niên trong một quốc gia là tối cần thiết. Người ta có phân bốn cho cây tận tâm thì tương lai mới hưởng quả hoa tốt lành được. Còn trái lại cứ bỏ bê một cách vô trách nhiệm thì hậu quả có thể nhận thấy rõ ràng. Giới phụ huynh học sinh gần đây tỏ ra rất ngạc nhiên vì số học sinh trốn học, giải trí thiếu lành mạnh và nhất là ghiền ma túy đông đảo. Ngạc nhiên cũng phải vì thời giờ chăm sóc con cái không có, giao

trộn cho nhà trường, đặt hết tín nhiệm vào đó rồi họ thất vọng nào nề. Theo dõi SVHS ngoài những giờ bù đầu với chương trình học vấn từ chương họ làm gì trong những giờ rảnh, phải chăng là giải trí và vui bằng những chuyện thương mại nhằm nhí, tùm năm tùm ba trong các quán bi da mở nhan nhản, hoặc chụm đầu vào các rạp chớp bóng mà từ lâu, phim ảnh đầy rẫy dục tình, sa đọa cao độ. Ta thấy ngay từ tinh thần bệ rạc đó sẽ cống hiến cho đất nước mai sau những gì? Câu trả lời tìm thấy dễ dàng khắp mặt báo: tham nhũng, quyền thế, trộm cướp. Ở đây, không tham vọng đòi hỏi gì to tát, chỉ mong giới thanh niên nhìn lại dân số đông đảo của tuổi sắp lớn. Ở nước ngoài thể thao thể dục dành cho giới trẻ hết minh. Từ trường đại học đến tiểu học đều có các sân thể thao, phòng thể dục và sự đào luyện thể chất được xem một môn học như các môn khác. Một kết quả thực tiễn mà nước ngoài thu nhận được: số lực sĩ tham dự các cuộc tranh tài quốc tế tuyển lựa phong phú trong giới sinh viên đã tạo thành tích rạng rỡ. Còn Việt Nam Cộng Hòa, mỗi lần muốn thay các đầu thủ lừng danh hiện tại như Võ Văn Bảy, Nguyễn Văn Thành mà tuổi tác gần về chiều thì cả một sự lúng túng cho Ủy Hội Thể Vận Quốc Gia, bởi vì trẻ đã già mà măng thì không thấy mọc. Măng ở đây phải được tìm thấy ở giới S.V.H.S. và đôi lúc nha thanh niên học đường nổi hứng tổ chức một kỳ đại hội. Ví dụ đại hội thể thao học sinh qui tụ 21 trường trung học Đò thành tổ chức cuối năm 1971 đưa đến sự ầu

đã giữa học sinh Chu Văn An và Pétrus Ký vì sự ham chuộng và tinh thần thượng võ không đề cao đúng mức đủ nói lên sự tổ chức nhất thời và luộm thuộm có truyền thống. Giữa tình trạng chiến tranh người ta cũng không mong gì hơn, nhưng bị quan quá cũng không được. Biết bao quốc gia lâm cảnh chậm tiến, nghèo đói mà vẫn cố quan tâm thể chất giới trẻ và bênh vực màu cờ quốc gia trên trường thể thao quốc tế. Cũng không đòi hỏi phải bỏ ra 225 triệu Mỹ kim cho một Sapporo 72 như Thế Vận Hội Mùa Đông Nhật Bản nhưng một tí cho học đường là cần có tối thiểu các sân, phòng, dụng cụ thể thao cho tất cả các trường tiểu, trung đại học. Tổ chức các giải thể thao thường xuyên, nêu cao tinh thần khoẻ tân trợ các hội thể thao hoạt động... Thử hỏi nếu có được như thế, SVHS còn tốn tiền vào các trò giải trí độc địa buồn thiu khác được không? Và còn tránh khỏi cảnh nước tới chân nhảy. Như cần lực sĩ đưa ra ngoại quốc thi lượm chụp tổ chức những kỳ đại hội thiếu thực chất từ gốc rễ. Trong những ý hướng trên, nhìn sang Giải Thể Thao Liên Viện Đại Học toàn quốc (nghe đâu sẽ được Tổng thống chủ tọa) giao trách nhiệm tổ chức cho VDH Cần Thơ sắp tới, khoảng hạ tuần tháng 4, là một điều đáng mừng khi chính phủ nghiêng mình ngó tới sinh hoạt của Sinh Viên và thể thao trẻ quốc gia, nói chung. Tuy nhiên, nếu chỉ biết tổ chức chơi lấy lệ để sau đó bỏ hẳn, thì nếu không có còn hơn. Khi mà các đề nghị nhỏ mọn nêu trên chưa được giải quyết, thì mọi cố gắng cho ích lợi tuổi trẻ chỉ còn nằm trên ngọn (*Lê Tiến*)

VỀ NHỮNG SÔI ĐỘNG CỦA MỘT THÀNH PHỐ

Buổi sáng thức dậy thật sớm. Ra đầu ngõ uống một tách cà phê đen, đốt điếu thuốc lá đầu tiên trong ngày. Ngồi nhìn những người, những xe cộ vội vã qua lại. Trong cái vội vã dập dồn, hơi lạnh của sương sớm vẫn còn bàng lảng quanh quất đâu đó, xoa dịu phần nào những sôi động của thành phố qua những tin tức báo chí những ngày qua. Về những phiên tòa xử các sinh viên học sinh bị bắt trong vụ bầu cử tháng mười năm ngoái. Các tin tức về những vụ bãi khóa của Đại học Văn khoa, Phú Thọ, Vạn Hạnh, Y khoa... sau một thời gian im hơi lặng tiếng. Từ phiên tòa xử các lãnh tranh đấu đã thấy bắt đầu các rục rịch của S.V.H.S song song với các tin tức nóng bỏng về cải tổ chính phủ, về biện pháp kinh tế mới, về bài trừ tham nhũng, về khôi phục truyền thống học đường... Sài Gòn là một thành phố của sôi động. Thành phố của nắng cháy. Mùa này Sài Gòn nắng nung người. Những buổi trưa đi làm về, kẹt xe, chờ đèn bật qua màu xanh. Cảnh chen lấn, nhích từng chút của rùng xe gắn máy nối đôi nhau bên những chiếc xích lô máy già nua nhả khói đen. Thật là một cảnh đặc biệt của thành phố Sài Gòn. Thành phố với hơn ba triệu dân mà chỉ toàn xe Lambretta ba bánh và xích lô, tắc xi già nua. Mọi người mong chờ ở một hệ thống xe buýt tươm tất khả dĩ giúp lưu thông thành phố thoải mái hơn. Nếu có những buổi sáng tương đối dễ chịu với hơi sương còn sót lại, những buổi chiều dưới tầng cây đại lộ, bên sông gió lộng thì lại có những buổi trưa nắng gắt, cháy nung người ra. Nắng bốc khói. Nắng làm nhão nhựa đường. Nắng dai dẳng từ hơn mười giờ sáng đến 5 giờ chiều. Tỉnh

thoảng có vài cơn gió bốc nắng từ phía ngoài vất vào cần gác xép. Nắng làm bãi hoải, mệt nhoài, lười biếng. Và nắng cũng làm sôi sục tâm hồn. Người ta nói dân Đà Lạt dễ chịu và cởi mở và một chút lười biếng bởi khí hậu Đà Lạt mát mẻ quanh năm. Có phải mưa nắng đều dữ dội mà Sài Gòn là thành phố mang bộ mặt nhiều sôi động? Bộ mặt sôi động nhiều địa hạt từ quá khứ đến hiện tại. (Phạm Định)

THÔNG CÁO SỐ 23 CỦA HỘI ĐỒNG BÁO CHÍ

Văn thư số 648/BTT/PTTT/VP đề ngày 7-3-1972 của ông Phụ Tá Tổng Trưởng Thông Tin gửi Hội Đồng Báo Chí giải thích việc không thầu nhận nạm bản của nhật báo Tin Sáng, chứng tỏ Bộ Thông Tin đã cố tình đóng cửa một nhật báo bằng biện pháp hành chánh.

Hội Đồng Báo Chí nhận xét: Biện pháp nói trên đã vi phạm trắng trợn « điều khoản căn bản » của luật số 019/69 ngày 30-12-1969 ấn định Quy Chế Báo Chí: « BÁO CHÍ KHÔNG THỂ BỊ ĐÓNG CỬA NẾU KHÔNG CÓ QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN TƯ PHÁP » (Chương I điều I).

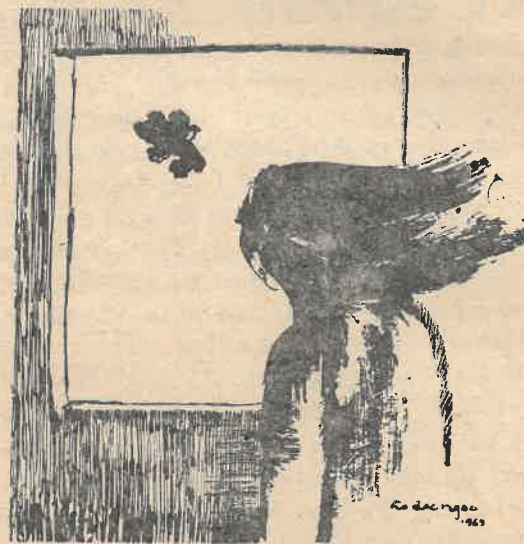
Hội Đồng Báo Chí cực lực phản kháng hành động vi luật của Bộ Thông Tin gây một tiền lệ nguy hiểm cho làng báo nước nhà, và yêu cầu Bộ Thông Tin nên triệt để tôn trọng các điều khoản của luật số 019/69. Nếu nhật báo này có phạm pháp, Bộ Thông Tin nên đưa ra cơ quan Tư pháp xét xử.

Saigon, ngày 16 tháng 3 năm 72

Chủ Tịch

HUYNH THÀNH VI

N H Ậ N Ạ M
N Ắ N G Ồ
2



Đánh mấy thoi là thằng Cam lên đến tận đợt cau. Phải nói thằng Cam treo cau giỏi nhất xóm. Nó tài tình ở chỗ là từ ngọn cau này chuyển sang ngọn cau kia. Một tay ôm chặt, một tay cầm lấy tàu cau khác, nó thu sức niu lại gần rồi đánh phóc một cái là xong, lẹ làng như con khỉ chuyển cành. Nội tôi ớn xương sống, cứ la lên oai oai. Cam ơi! Mày đừng có cả mô. Thằng thằng mà treo từng cây nó con. Nội tôi nói gì thầy mặc, nó cứ chuyển, không một lời chống đối, không một lời giải thích. Riết rồi nội tôi cũng chịu thua, cũng quen dần với cái li lợm, gan dạ của nó.

Hai vườn cau, một vườn trước mặt nhà kề liền với vuông sân, ngăn cách bằng một con giậu râm bụi thấp, có điểm hoa đỏ lịm, một vườn riêng biệt hẳn bên ngoài khu nhà, giáp với rộc. Sao tôi không đếm là được bao nhiêu cây, chỉ nhớ rằng khi tôi bắt đầu khôn thì hai vườn cau ấy có rồi. Chắc chúng trưởng thành đầu từ đời cố tôi thì phải. Đó là giang sơn của bọn tôi — lũ trẻ cả xóm — nhưng chỉ phần dưới đất thôi, phần trên lá xanh là của lũ se sẻ và đồng dộc. Bia vườn, rất ít chỉ có hai cây dứa, cao vượt lên trên tầm cau, lại là thế giới riêng rẽ của bọn sáo đ. n, sáo nga. Phần bọn tôi, bọn tôi chỉ sử dụng về mùa nắng. Mùa mưa thì chịu, đất thịt cứ dính vào chân, nhầy nhựa gôm lăm. Gặp tuần lễ đưa nước vào vườn, cũng hỏng. Thường ba tôi cần muông, nước tràn vào một đám ruộng

rồi chẩy theo con luồng nhỏ chạy len lách khắp vườn. Trời cau bằng cách ấy khoẻ vô cùng mà lại khoẻ nữa. Tôi xắn quần lội bì bõm trong luồng, lấy cỏ là hốt những rác rến ú ỵnghẹn. Còn thì những buổi trưa khác, nắng chỉ đổ xuống vườn một ít khoen, một ít vệt, có nhiều chỗ mát lẫn ra, lá che kín không thấy da trời. Tha hồ, khi bọn tôi cọt võng, khi thì làm nhà, nhiều bận sinh ra buồn bán, cười hỏi, giỡn chạp chả khác gì một xã hội bé con. Mặc xác bọn này, lũ sê trên đầu cứ đùa giỡn rậm rật. Từng bông cau khua độn, rơi rụng trắng muốt trên sân nhà, báo hại cứ phải quét dọn luôn tay. Có bức mình không? Chúng bay xè xè, chúng la reo réo chối vào trong óc. Phải biết gảy đàn hay như sáo thì ai lại chẳng thương. Một tổ sáo trên đọt dừa, có diên mà phá? Bọn tôi thăm nom từng ngày, đến chừng sáo nhú lông thì bắt chia nhau mỗi dừa một con về nuôi. Chẳng nào cũng giành con sáo út, con sáo khôn nhất đàn. Nuôi sáo khổ công lắm. Bất dế, bắt nhái, giữa nắng, giữa mưa, đầu thấy dừa nào buồn lòng. Con sáo nhà chủ Hai Ngưỡng đấy, không thích sao? Dễ thương lạ, khôn đáo để nghe! « Khách đến nhà bác, khách đến nhà bác » nó réo rõ từng tiếng. Có đầu như lũ sê nhoi này. Tôi giận chúng quá chừng, thù là khác. Về mùa phơi lúa là đương nhiên tôi bị cắt cử giữ sê. Một sân lúa vàng óng lên trong nắng. Chị Hương tôi đã thức dậy quét sân từ mờ sáng, quét hai bận. Sân sạch rồi, thì cả nhà xúm nhau xúc lúa ra. Phải đồng tay việc làm mới vui, mới chóng. Tháng giêng vừa xong mùa gặt, lúa mới phơi sơ một bận còn đồ đồng trong nhà nên chuyển ra sân dễ dàng. Khi nào phơi khô, quạt sạch mới cho vào lẫm, vào vựa. Từng thùng lúa đầy đồ rải dài ra, hơi bốc lên nồng nực. Sau hết, chị Hương tôi phải lo phần tráng bằng, cào phẳng. Chị cầm trang, khéo tay như chị, trang một lần lúa đã đều sâu. Rồi chị cày, hai bàn chân dũi trong lúa, xé ra từng luồng trắng tấp, đều đặn. Sân lúa bây giờ mới trông đẹp mắt. Những hạt ngọc của trời — nội tôi bảo, đang nằm hừng lẩy nắng và gió cho thân thể khô khan. Thế là đến phiên tôi. Tôi ngồi trong hiên nhà mà mắt cứ thom lóm ngoài vườn cau, nơi đó là vùng ần náu và xuất hiện bất ngờ của địch quân. Có lần tôi phải dùng vũ khí bằng đất, bằng sào để tấn công. Tôi rượt đuổi chúng bay tiêu tưng đi đàng nào. Nhưng rồi vốn tính thực dân, quen thói cướp bóc không chừa, hễ chực tôi lơ là một chút hoặc có việc chạy đi đâu đấy, thì đánh vù một bầy xuống sân ăn lấy, ăn đề như giặc cướp làng. Con nào như con nào, giống hệt nhau, chừng bằng cái trứng gà so, mình rần, đầu tròn, mỏ cụt, mắt có khoen, cổ có khoen. Coi bộ lấm lác không vừa, xoay qua, xoay lại, nhảy tới, nhìn nghiêng... Thấy là ghét. Tôi đuổi. Chúng vụt lên đọt cau, rấp rủng, reo cười, nghe như những thách đố, tức đến lộn ruột. Ai lại chịu huề cái lũ tịnh con này. Bọn tôi cứ việc thi nhau trèo lên tận đọt cau bắt lấy tổ. Nhiều tổ chim con mới nở còn đỏ hơn, có tổ chúng đã lông cào, có tổ mới vừa đôi ba trứng xiu... Bắt lấy cả, sẽ con thì nướng, trứng thì hấp cơm, tổ thì phá luôn. Từng tùm lông, rác xé vút tơi tả dưới gốc cau, ấy vậy mà lũ nó cứ li ra, lại lết tới, lại đề... khờ chưa?

— Bể buồng nào bà?

Ném trái cau xuống đất, chờ một lúc, thằng Cam hỏi. Nội tôi bửa trái cau ra dòm sát mắt rồi ngần ngừ trả lời.

— Bể buồng chị thôi. Buồng em còn non lắm.

Thằng Cam giạt buồng cau ném thích xuống đất. Tôi thì loay hoay rình từng buồng, từng buồng chất dồn lại trong sân. Một, hai, năm, bảy... những buồng cau sai quả, trái tròn trục nầm la liệt trên một mảnh sân gạch. Khoảng mát kéo xuống muốn trèo trạ trên bụi con lươn. Ánh nắng phết đều trên mấy bụi gắm sát giậu, trên mái thủ kỳ và cả trên hai cây rế to trống. Trời đứng gió. Chim chóc đang gọi chiều, buổi chiều tha thướt và cuộn lại rất chậm.

Thằng Cam phủ bụi trên mình và bước ra giếng rửa ráy. Nó kéo cái khăn lau hăm hăm trong túi ra chùi mặt, lấy tay vuốt vuốt mái tóc, một thứ lược nó vẫn thường dùng mỗi sáng. Trông thằng Cam lé đé làm sao! Nó là con chị hai Đờn, mặc vón vẹn cái áo cánh đen, cái quần đùi đen, nước da lại càng ngăm đen. Thằng Cam tinh lắm, ít nói, thường cười, nụ cười như chực sẵn trên môi. Làm lụng giỏi giã, mười một tuổi đầu đã biết theo cha ra đồng nhổ cỏ, cuốc gốc. Mỗi lần bẻ cau là nội tôi phải cạy đến nó. Chị hai Đờn dặn nó từ hôm qua, bảo rằng chiều mai phải trèo cau giùm cho bà. Thằng Cam như đã quen, nó thích trèo cau để bắt chim sê hơn là kiếm một mẻ cau tươi cho ngoại nó. Thằng Cam đứng nhìn đồng cau như nhìn công trạng của mình.

— Bữa nay nhiều hơn bữa hôm hừng bà?

Nội tôi ừ, bảo về ăn cơm đi, lát rồi bà sẽ bảo trẻ mang cau lên cho ngoại con. Ngoại thằng Cam ăn trâu dữ lắm. Bà già nào không ăn trâu? Cũng đồng hội như nội tôi chứ ai. Cho nên hết mùa cau tươi lại can khô đều do nội tôi đài sang. Mùa cần cau, ngoại thằng Cam cũng hay đến phụ. Cau lặt trái từng thùng đầy, cả nhà xúm lại cần, cần bóc vỏ lấy hạt. Cần cau không quen ê răng lắm, nước vỏ ngon ngọt ở cổ họng, phải nhờ nước miếng hoà hoà. Hạt cau tròn, mềm, màu trắng ngầy ngậy, rải ra nia rồi sấy bằng than. Than hồng đỏ hừng hực trong chiếc thùng to. Khi hạt cau chín lẩy ngón tay ấn ấn, trông dèm dệp như hình chiếc xe. Đợi đúng lửa cho cau thật khô mới tốt. Mùa không có cau tươi, dùng cau khô cũng thơm ngon vậy, nhưng phải ngâm nước trước khi ăn, cau mới mềm. Người có răng cần gì, nhai công cốc giòn càng thích. Nội tôi răng đã lay nhiều, nên việc ăn trâu càng đậm ra công phụ, vất vả. Cứ xem cái bộ độ trâu, lũ trẻ em tôi dừa nào chẳng ư lục lạo. Đó là cái khay vuông bằng gỗ mun, có cần xà cừ hình con voi con ngựa lông lánh. Trong ấy đựng đầy thứ, một cuốn trâu, những lá trâu xanh sắp thật thứ tự, cuộn bằng mảnh lá chuối. Thường nội tôi sai đem nhúng nước cho trâu được tươi. Với một đùm rế khô, một nhánh cau tươi, vài trái rơi rụng. Lụn vụn trong góc khay là một ít rế mới cắt, vài miếng cau mới bửa, một mẻ vỏ khô, một mẻ dừa

cau chẳng hạn, ấy là chưa kể một con dao xếp, một cái ô thuốc bằng thau đen, nhỏ chừng em cái chén, có nắp đậy, đựng thuốc xắt mỏng rươi. Ai không ăn, nội tôi cũng mời. Thuốc ghim nhất đấy ngon lắm, mùa thuốc này khá hơn mọi năm. Đặc biệt là cái ống ngoáy, thứ chính hiệu, bằng đồng có chân đứng, miệng loa, dit bùm, dễ ngoáy lắm, ngoáy voi cái chia có răng, có tay nắm, có sợi dây cột dính tòn teng. Tôi thích ngoáy giùm trâu cho nội tôi và ra lấy chia gỗ vào ống, tiếng leng keng như chuông, nhưng nội tôi rầy.

Đừng gõ, gõ nhưc răng bà. Tôi không gõ nữa, đũa nào gõ tôi cũng không cho. Phá, nhưc răng bà tao mày ơi! Đi đôi với khay trà là ông bình voi, bình cũng trọng, miệng tum hùm, loang lổ màu trắng, màu hồng. Chia bằng sắt chia làm 3 phần, phần chia để quệt voi cầm sâu vào lòng bình, phần giữa có luôn lưỡi dao, để bửa cau, rọc trâu cho tiện thể, kể đến là cái mũi nhọn để tằm trâu, phần trên cùng là cái đuôi chia. Trông cái chia cân xứng, cũng đẹp, như có cả sự suy nghĩ của người thợ. Mỗi lần mẹ tôi đi chợ mua voi về, là nội tôi tằm ngay vào bình. Tôi giảnh tằm, nội không cho, nội nói tằm voi là sớm bạc đầu, còn nhỏ tôi sợ bạc đầu lắm. Ba tôi thỉnh thoảng ngồi lại ăn ké của nội tôi một miếng trâu hoặc lục một cái đũa cau chà răng, đó là những lúc rảnh rang hay vui vẻ trong người. Nội tôi không thể, nội ghiền trâu quá sức. Chẳng thà nhịn cơm chứ không nhịn được trâu, nội nói hoài, nói luôn miệng. Ăn trâu cũng như hút thuốc, không có giờ giấc chừng mực gì. Thường là sau bữa ăn, rồi thì trư chiều sớm tối lúc nào cũng được. Khi đã và miếng trâu vào miếng, đánh qua lược răng thuốc thì cái vẻ tươi thắm của con người mới hiện lên, huyện trò mới càng thêm thân tình, ý nghĩa. « Miếng trâu là đầu câu chuyện ». Trạc tuổi ba mươi của mẹ tôi, ăn một miếng trâu nhồm nhẻm cũng làm tăng cái vẻ mặn mà. Răng đen, môi đỏ như có cái gì tự nhiên, chơn chất, xinh xắn trong cái cảnh tre muợt, đồng xanh.

Suốt chiều hôm ấy, nội tôi lui cui lật tĩa những râu, cắt xén những cành hư, rứt bỏ những trái đọt và rồi cuối cùng, buồng nào nội cũng bửa thử sẵn một trái cho người mua dễ chọn. Nội sấm soi, ngắm nghĩa: Chà, buồng này mà mua về hồi vợ thì ngon lành. Nội cười. Tôi phụ với nội chất cau vào gánh, sẵn sàng, đợi sáng sau là mẹ tôi đem ra chợ.

— Thăng Thạch đâu?

— Dạ.

— Vô đây bảo.

Nhà tôi cầm sẵn chiếc roi, ngồi quất quất bèn trong cánh cửa. Thăng Thạch con tôi, thập thò thụt ngoài hiên rồi cũng lén lén bước vào. Mặt đỏ

(Xem tiếp trang 58)



MƯỞNG MÁN TINH SƯƠNG BUỒN

Không biết bây giờ là mấy giờ. Sương mù còn mưng kín mặt sông. Tôi trên cầu nhìn xuống. Những ngọn đèn dọc đôi bờ nhìn xuống. Tôi và những ngọn đèn, có chung nỗi mong chờ nào không? Gió gợn lạnh da thịt. Hai bàn tay bám níu thành cầu ướt đẫm sương, ướt đẫm chút hạnh phúc thiu ngụi Hanh đặt vào tay tôi đêm qua và, tôi đã cố phủi, không nhận.

Hạnh phúc, không nhận. Điều này Hanh biết lâu rồi. Nhưng anh không hề biết trong tay tôi đã chiếm ngự bởi một thứ hạnh phúc yêu dấu khác. Hạnh phúc tới từ Vinh. Vinh. Nguyễn Quang Vinh. Nội tôi vừa mấp máy gọi tên anh. Vâng, Vinh. Chẳng bao giờ là Hanh cả.

Gió từng đợt mỏng xuôi chạy trên những vài cầu trắng. Bầu trời hắng tối trên cao. Gió chưa xua nổi bóng đêm. Nhưng tôi biết trời sắp sáng. Trời sắp sáng. Tôi sắp phơi cái bộ mặt không mấy vui dưới mặt trời. Như hôm qua tôi đã cố gượng vui, gượng cười ôm bó hoa trắng đứng cạnh Hanh, trước ống kính của người thợ chụp ảnh. Lao xao vây quanh nhiều khuôn mặt, những lời chúc tụng, những ly rượu hồng, những mùi nước hoa, những đóa hoa, những nụ cười như được khai ra từ một khuôn đúc, tất cả đều tươi, hơn hẳn một cách rất xuân tình. Rồi thì một bàn thờ sáng trưng đèn nến, rộ thắm hoa quả và tôi qui xuống, lay ra mắt ông bà nhà Hanh. Tôi nghiêm nhiên trở thành cô dâu mới.

Lễ cưới, thật là rườm rà và mệt nhọc, hao hơi, tốn sức. Tôi đã cố nắn những nụ cười, cố tạo cho mình một khuôn mặt sao cho y hệt mặt cô dâu về nhà chồng. Điều này quả là vượt sức mình nhiều lắm. Tôi chẳng bao giờ muốn thế cả, chỉ vì tôi thương mẹ. Biết không?

Biết không hở Vinh? Cái gì? Tại nạn nào? Trở ngại nào đã ngăn giữ anh lại, không cho anh bay về với em đúng như dự tính?

Tôi rất thêm được làm một người mất trí. Ý tưởng đó như cái rễ cây bám chặt vào trí, suốt ba ngày lang thang qua những ngõ khuất, đường cong, đường thẳng trong thành phố này. Cái va ly đầy nhóc quần áo và các vật linh kính gửi nhà một con bạn và tôi đi. Tôi đi, tôi bước đi in hệt một con mẹ điên sáng suốt. Ngày hẹn tới, rồi ngày hẹn qua. Vinh chỉ về trong những giấc mơ mệt. Vinh xương thịt còn trong nẻo mịt mù sương hoặc nào đó, chưa về. Nên, tôi đi. Tôi hăng hái đi. Đi như chim tìm bạn, như vợ tìm chồng, như sông tìm biển, như đạo sĩ đi tìm chân lý... Tôi tìm Vinh qua màu áo, sắc phục binh chủng anh mặc. Thủy quân lục chiến. Vàng, tôi đã gặp, rất nhiều, trên đường những màu áo thủy quân lục chiến. Tôi hỏi Vinh. Họ lắc đầu, không biết. Một địa chỉ nào, bất cứ địa chỉ nào ai chỉ là nơi Vinh đang ở tôi sẽ tới, bằng bất cứ mọi cách. Nhưng không, chẳng ai quen biết Vinh trong cái tỉnh lỵ, phố xá này hết. Tôi chán nản trở về ngõ cửa ngõ kết đầy đèn hoa. Như một con thú thúc thủ trước người thợ săn, tôi đợi người gắn lên trán đời nhãn hiệu cáo chuang thời con gái.

Tôi chưa muốn chấm dứt thời con gái. Chưa muốn. Chưa muốn và chưa muốn. Tôi muốn gào to điều đó cho mẹ tôi nghe. Tôi muốn gào to cho Hanh nghe, cho cả họ hàng nội ngoại anh ấy nghe; cho cả thế giới đều nghe. Tôi chưa muốn dốc cạn chén mật ngọt tuổi trẻ xuống cái hố hôn nhân. Tôi chưa muốn chôn sống những buổi sáng trời hồng cặp sách trong tay, mơ mộng trong hồn, chân theo mây gió lướt đi, mắt gửi lên những đỉnh cây cọt cười bóng nắng. Tôi còn thêm được nghiêng nón e thẹn trước những đôi mắt rực sáng của những cậu trai mới lớn. Tôi còn thêm riu rít nói cười cùng lũ bè bạn hồn nhiên sau cổng trường áo trắng. Tôi còn thêm đỏ mặt xấu hổ trước bảng đen những hôm mãi viết thư cho Vinh, không thuộc bài bị cô giáo gọi lên trách phạt. Tôi còn thêm ăn những trái me chua giấu kín dưới đáy cặp sách — chỉ đem khoe chứ không cho những nhỏ bạn, để bọn nó thêm ứa nước miếng ra. Tôi còn thêm được tung tăng, nghịch ngợm. Tôi chưa qua hết thời con gái. Đừng bắt tôi, đừng thúc tôi bước vội bước mau. Đừng bắt cô học trò nhỏ — miệng quen đọc bài, cười đùa phải vòng tay cúi đầu trước cha mẹ kẻ khác gọi lú lú, thừa lằm cằm và vâng dạ cúi đầu nghe một người đàn ông (tục gọi là chồng) bàn tính chuyện con cái tương lai. Tôi đang hồng, tuổi tôi đang hồng, đứng đờ mực cho tôi nám đen.

Thưa mẹ. Con chưa lau sạch mũi, đừng bắt con lấy chồng. Thưa mẹ. Đầu con chưa hết « cứt trâu », đừng bắt con lấy chồng. Thưa mẹ. Mỗi đêm

con vẫn thích gối đầu lên tay mẹ, rúc vào nách mẹ ngủ, đừng con lấy chồng. Thưa mẹ. Con còn trẻ mơ tra đã có hạt gì đâu mà mẹ vội bắt con lấy chồng? Thưa mẹ. Con muốn ở với mẹ, ăn cùng mâm, ngủ cùng chiếu với mẹ suốt đời, đừng bắt con lấy chồng. Thưa mẹ. Ép đầu ép mũi ai nõ ép duyên. Thưa mẹ, thưa mẹ... Mỗi lần tôi mở môi thưa mẹ là mẹ quay mặt lắc đầu, mẹ khóc. Con phải ưng lấy thằng Hanh, hấn phúc hậu, gia đình người ta nề nếp có căn có cội. Ông nội hấn hồi xưa làm tới chức đốc phủ sứ. Thinh yêu. Ngày xưa tao lấy bố mày đâu có tình yêu tình ýc chi, không biết mặt ngang mặt dọc thế nào, vẫn thương nhau tới nơi tới chốn, tới bây giờ, tới khi bố mày nằm xuống.

Mẹ tôi đúng là kẻ lạ mặt đối với thời đại tiến bộ này. Đời sống chảy cuộn cuộn bên ngoài hàng rào, ngoài khu vườn, ngoài ngôi nhà ba gian hai chái của mẹ toàn là đồ bỏ; không đáng bận tâm tới. Suốt ngày đêm mẹ quần quanh cổ bàn thờ: lau cái chuông, sờ cái mõ, nâng niu vuốt ve những bộ kinh. Rằm mồng một đều đặn tới chùa, cuối tháng đi hốt hụi.

Một buổi chiều tôi đi học về, thấy nhà có khách, một ông già và một thanh niên. Mẹ dịu dàng: vào cất cặp rồi pha trà mời ông và anh Hanh uống con! Tôi pha trà, như đã từng pha nhiều lần cho người quen, bạn hữu của mẹ. Tôi nào có biết hôm ấy người ta tới coi mặt tôi. Sau đó vài lần tôi gặp lại Hanh, tinh cờ giữa phố và một lần Hanh mời tôi đi núi Ngự Bình chơi cùng mấy cô em họ của anh ta, tôi lịch sự từ chối. Hanh rất chịu khó tới thăm mẹ vào mỗi sáng chủ nhật, nhiều bận ở lại ăn cơm trưa luôn và một ngày tôi nghe mẹ bảo: mẹ gả con cho thằng Hanh đó, ngày mốt người ta tới làm lễ đính hôn. Lễ đính hôn. Tôi trợn to mắt, há to miệng đón nhận tin đó như ngàn hạt bụi vào trong mắt. Tôi khóc lóc vật vã. Nước mắt là thứ vũ khí yếu, lòng mẹ tôi là trái núi lớn. Tôi chào thua. Từ đó tuổi hồng tôi nằm hết nửa đề bây giờ nằm cả toàn phần.

Dòng sông vẫn mơ màng ngủ dưới chân sương tê tê. Hai bàn tay tôi mê ngủ trên thành cầu. Trời chưa sáng rõ. Trong trại đồn nào, trong kẹt rừng nào, cuối đèo trường dốc lạ nào giờ này anh thức dậy chưa anh? Anh nằm võng hay nằm đất? Anh gối lên đá hay gối rễ cây? Vinh. Hỡi Vinh. Dưới chân em giờ là nước chảy, rất nhiều sương mù trôi và rong rêu gỗ mục trôi. Em muốn ném chút thơ hồng của thời son trẻ còn sót lại xuôi giòng gửi tới anh nơi xa xôi, mông quạnh nào đó. Khuya nay, chợt thức giấc giữa một căn nhà lạ, không khí lạ, bên một kẻ lạ (Vâng, Hanh muôn đời, với tôi, vẫn là một kẻ lạ, không quen) em thẳng thốt choàng dậy, hồn mê trí hoảng. Em đứng lên với ý định thật buồn rầu nhưng quả quyết. Bỏ đi. Tới nơi chốn nào đó, miễn khuất xa vùng khí hậu điên hoặc đó. Em đã ra khỏi nhà như một con bệnh mộng du, con bệnh còn sót đủ một tí tí ý thức để choàng vào mình một chiếc áo dài trắng, thật đơn sơ, thật bình

dị. Ra tới đường mới nhớ mình quên cả mang dép hoặc guốc, chẳng sao cả, đi chân trần, được lướt gót qua mặt nhựa ướt sương đêm, cái lạnh giúp em chóng tỉnh thức hơn. Phải không anh? Hôm nay em mặc áo trắng. Trời oi, mới chỉ rời áo trắng có mấy hôm để mặc các thứ màu hoa hoè khác theo ý thích của kẻ lạ, em đã thấy đường như hơn mười mấy năm rồi chưa được mặc nó. Em vượt ve đường tà, em mân mê hàng nút. Áo trắng. Chỉ mỗi lần mặc áo trắng em mới thấy em là em, áo màu khác biến em thành một kẻ nào đó. Áo trắng, em cúi đầu bước, mắt say mê níu dài lướt em theo tà lụa. Em cảm tưởng không gian phút đó như vừa trắng xóa mông mênh, màu trắng phân tán từ áo em bay ngợp cùng khắp, ngợp trắng lênh đen những ngày thơ dại. Ngợp trắng cả những chùm mộng ước đầu đời. Cây trắng, lá trắng, đường trắng, sương trắng. Em trắng. Rất trắng những ý nghĩ buồn phiền ca múa trong đầu. Màu trắng hoang dại chợt tắt, chợt rút hết khi em tới giữa cầu này.. Đã đến lúc phải dừng lại, đầu chẳng biết dừng lại để làm gì. Em không hề ngu xuẩn, yếu đuối tới độ muốn nhảy xuống dải nước xanh êm ái dưới kia. Em đứng, em trông vờ về thế giới nhỏ nhoi nào đó đang ấm áp hơi thở anh.

Có thể em đang đợi chờ nữa. Chờ anh về ngang qua cầu này. Chờ lũ bạn bè tới trường ngang qua cầu này, em sẽ vẫy chào tụi nó lần cuối, chào tuổi học trò, chào những trang giấy mực tím, chào những ngày tháng trắng tinh chưa biết đánh phấn, kẻ lông mày, tô môi son, chào những xuân thu đông hạ thời con gái nghiêng nón sáng sớm sang sông, chiều về cặp sách đầy ắp mộng, chào những khuya khoắt nhớ anh không ngủ được, lên mẹ mở cửa bước ra vườn thương lá hôn hoa, ngược nhìn nghìn mắt sao loãng tìm nền trời van vái cho tình ta không đời đời, chào, em cúi chào. Tôi cúi chào. Tim tôi kê sát lòng sông. Tim tôi hát và tôi nghe tim dòng sông lên tiếng hát.

Người cảnh sát già nhìn tôi bằng cái nhìn của ông cố đạo nhìn con chiên khốn nạn. Tôi nhìn sâu vào mắt ông mỉm cười. Có lẽ nụ cười tôi làm ông không bằng lòng, giọng ông làm buồn ngủ quá đời:

— Làm gì tới đây đứng sớm dữ vậy? Bộ muốn nhảy xuống sông sao?

— Dạ không, thưa bác cháu còn yêu đời lắm ạ, dại gì nhảy xuống, lạnh chết.

Ông già ném mẩu tàn thuốc qua thành cầu. Đóm lửa bay theo hình vòng cung, mất hút. Bây giờ thì ông nói bằng giọng người cha nói với con hoặc bác nói với cháu:

— Cháu ở đâu?

Không hiểu có cái gì nơi vẻ mặt ông già khiến tôi cảm thấy buồn cười. Nhưng tôi không cười. Tôi trả lời ông thật lễ phép.

— Dạ thưa, cháu ở số 1001 đường Mặt Trời.

Ông già nghiêm giọng:

— Cháu điên hay định đùa tôi đây?

Tôi bối rối nghĩ mình chẳng có ý định đùa ông ta làm gì. Tôi cười một nụ tươi:

— Dạ không dám. Cháu đi học, ngang đây dừng lại đợi con bạn cháu. Ông già trợn mắt nhìn từ đầu tới chân tôi. Tia nhìn ông nghiêm khắc và lạnh lẽo.

— Đi học. Trời đã sáng đâu mà đi học? Đi học sao lại đi chân không, không mang theo cặp sách?

Tôi chớp mắt và chợt biết câu trả lời vừa rồi của mình thật ngu xuẩn. Tôi ho nhỏ:

— Dạ đôi dép cháu quên ở nhà chồng cháu, còn cặp sách bỏ quên ở nhà mẹ cháu.

Ông già tỏ vẻ thương hại. Ông lẩm bầm câu gì trong miệng không rõ. Tôi nói như trả bài cho cô giáo:

— Chiều qua bác có đứng gác ở cầu này không? Có thấy một đám cười qua cầu không? Đám cười cháu đó.

Ông già co vai như thể đang lạnh lắm. Ông nhìn tới nhìn lui hai đầu cầu vắng. Không nhìn tôi, ông lặng lẽ lấy thuốc ra khum tay che gió bật điem châm hút. Mùi khói thuốc lá làm tôi nhớ Vinh vô cùng; nhớ quay quắt:

— Mấy hôm nay bác có thấy một người dong dỏng cao bạn đồ thủy quân lục chiến qua cầu này không? Anh Vinh của cháu đó.

Hình như ông già chán nghe tôi lải nhải. Ông bước đi và, thật là bất lịch sự, ông chẳng chào tôi gì cả.

Tim tôi vẫn kê sát lòng dòng sông, nhưng tim dòng sông không lên tiếng hát nữa.



TƯỜNG VI

như một cành hoa cũ
còn vương buồn trong tim
bé cười thơm mắt biếc
cho hồn ta ngoan êm

THÚY CÚC

trời vẫn xanh màu nhớ
cây cỏ thở hơi buồn
bé như cành thúy cúc
trong hồn ta tư vương

TỬ ĐƯƠNG

có con chim tình tự
về trầm mặc bên vườn
sẽ cùng em bước nhẹ
xanh một màu tử dương
PHẠM KHÁNH VŨ

TỈ MUỘI

vườn cây xanh ngọc bích
hoa trắng nở dịu dàng
bé về như huyền mộng
làm hồn ta bay hoang



khí ta hết rung động

Đến bao nhiêu tuổi thì người ta không còn ở tuổi vừa lớn nữa chị Ngọc nhỉ?

N.B.H. (?)

Tuổi vừa lớn như trăng, như núi. Tân Đà đã hỏi: «Trăng bao nhiêu tuổi trăng già, Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non»? Không có câu trả lời. Trăng già, trời già nhưng trăng mãi sáng và trời mãi còn. Tuổi vừa lớn không bao giờ hết nếu tâm hồn ta không bao giờ khô cạn. Ngày chúng ta hết đam mê, hết rung động, đó là lúc ta sửa soạn đăng cáo phó đời ta và già biệt tuổi vừa lớn.

thi sĩ

Em có sáng tác được ít bài thơ gộp lại thành một tập, chỉ em muốn xuất bản chị dạy cho em cách nào để cho ra tập thơ đó. Hay em có thể nhờ chị xuất bản giúp được hôn chị? Đài phát thanh « Mặt trận grom thiêng ái

quốc » là của chính phủ nào? Khuynh hướng? Đang đặt ở đâu?

TUẤN (KBC 6869)

Ngọc thân ái không đủ tiền để làm công việc xuất bản. Hơn nữa, trong hoàn cảnh giấy in quá đắt, không một nhà xuất bản nào chịu in thơ trừ một hai nhà chỉ chịu in thơ của một vài thi sĩ nổi danh lại là tri kỷ của nhà xuất bản. Do đó, thi sĩ thường phải bỏ vốn in thơ của mình. Muốn xuất bản thơ, đây là những điều em cần biết:

— Năm tiêu chuẩn của cái sổ kiểm duyệt (Hiển pháp cấm kiểm duyệt) có giả hiệu mỹ miều là Sổ Phối Hợp Nghệ Thuật: Không được khiêu dâm, không được đề cao Cộng Sản, không được cổ võ trung lập, không được phản chiến, phê bình chính phủ bằng giọng văn mềm mại (Sổ này không dạy lối viết mềm mại nên không hiểu viết mềm mại khác viết cứng cáp ra sao). Thơ em hội đủ 5 không thì em đánh máy (hay viết tay) thành hai tập đem nộp cho sở P.H.N.T. Ở đây người ta có mẫu đơn cho em viết. Sau đó, em được cấp cái biên lai. Mười lăm hôm sau, em tới lấy giấy phép xuất bản.

— Một khoản tiền chừng 100 ngàn nếu in độ 1000 cuốn.

— Kiểm cái nhà in.

— Phát hành lấy vì các nhà phát hành chê phát hành thơ.

Câu hỏi thứ hai của em Tuổi Ngọc không ai dám trả lời. Và lại, chưa ai trong Tuổi Ngọc được nghe đài phát thanh ấy. Ta chỉ nên nghe đài Sài Gòn, đài Quân Đội VNCH, đài Mỹ và đài của những đồng minh chống Cộng của ta.

tuổi ngọc mai này

Khi nào mình đã bước xuống cuộc đời, không còn ở « tuổi vừa lớn » nữa thì đọc Tuổi Ngọc có còn thích hợp với mình không chị Ngọc nhỉ?

HỒNG LỆ (Hội An)

Em đọc câu trả lời của Ngọc cho N.P.H. *Que sera, sera!* Có câu chuyện ngộ ngộ (hình như cổ tích Thụy Sĩ) thế này: Một ông nhà giàu có cô con gái rất đẹp muốn kén chồng cho con gái duy nhất của mình. Ông ta treo bả cáo. Hôm đầu, một anh chàng tới, hiện ngang lăm. Ông nhà giàu ra một câu đố vui lấy vợ:

— Nếu anh trông thấy một đồng bạc rơi trên vỉa hè, anh có nhặt không?

Anh này vênh mặt:

— Nhặt làm gì? Tôi đâu thèm tiền bạc.

Anh được nhận tặng phẩm an ủi và mời ra. Hôm thứ hai, anh chàng khác tới. Câu hỏi như cũ. Anh chàng gạt đầu:

— Nhặt chứ. Tiền rơi mà không nhặt là đồ ngu, là đũa không biết quý trọng tiền, là tên khinh thường... ngân hàng quốc gia!

Anh này cũng bị mời ra. Hôm thứ ba, anh nữa tới. Anh ta trầm ngâm đáp:

— Bao giờ đồng bạc rơi khỏi túi hãy hay. Bây giờ, tôi đã thấy nó đâu mà nhặt hay chê.

Ông nhà giàu bèn gả con gái liền. Kết luận: Bao giờ em bước xuống cuộc đời mới biết Tuổi Ngọc còn thích hợp với em không. Vậy khi nào bước xuống cuộc đời mà hết thích đọc hay còn thích đọc Tuổi Ngọc, nhờ cho Ngọc thân ái biết nhé!

học nhạc

Em muốn học lớp sáng tác nhạc tại trường Quốc Gia Âm Nhạc vào khóa tới, mà không biết rõ ngày khóa sẽ nộp đơn và không biết rõ chi tiết. Chị làm ơn giúp em. Chị cũng nên giới thiệu cuốn sách nào để em luyện trước khi thi tuyển.

TRẦN VĂN KHÁNH (Khánh Hội)

Em ở Sài Gòn thì dễ quá, cứ việc đến Viện Quốc Gia Âm Nhạc ở đường Nguyễn Du gần vườn Tao Đàn mà hỏi chi tiết. Về cuốn sách dạy cách sáng tác, em có thể mua cuốn « Đề sáng tác một bản nhạc phổ thông » của Hoàng Thi Thơ.

đôi mắt sâu mây

Nguyên là em có quen với một anh chàng, mỗi lần anh ta nhìn em là cứ khen đôi mắt của em là « đôi mắt sâu mây ». Vậy Ngọc cho em biết « đôi mắt sâu mây » là đôi mắt như thế nào?

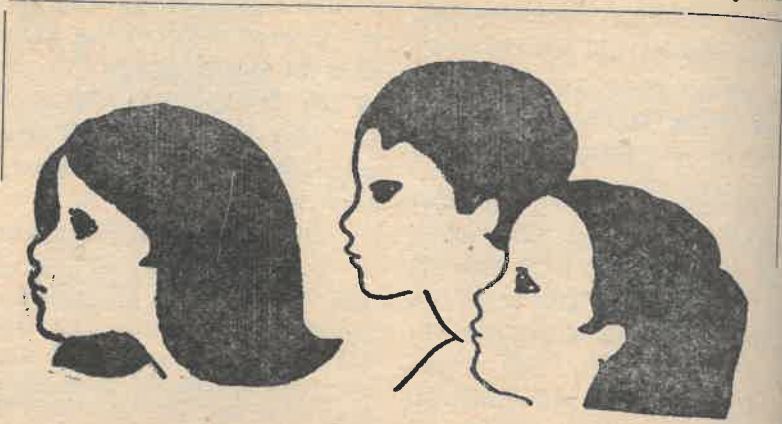
KIM OANH (Sài Gòn)

Ngọc chưa biết đôi mắt sâu mây nó ra sao mà cũng chưa biết mây nó sâu vào lúc nào. Em thử đọc cuốn *Sâu mây* của Đoàn Quốc Sĩ xem sao. Hay là em bảo cái anh chàng quen em cho biết đôi mắt sâu mây nó giống đôi mắt nào. Có lẽ đôi mắt em vướng nhiều khói buồn, lúc nào cũng thăm thăm một trời thương nhớ nên chàng ta (hắn phải là thi sĩ) tưởng tượng là đôi mắt sâu mây chăng?



VIẾT MỘT CÂU HỎI TRÊN MỘT MẶT GIẤY GỬI VỀ CHO : NGỌC THÂN ÁI

Bạn sẽ được trả lời câu hỏi mà bạn không biết hỏi ai



CUỘC PHÒNG VẤN NUÔI DƯỠNG



Tuổi Ngọc sắp được đầy một tuổi. Một tuổi còn quá ngắn bước thời gian nhưng thật là dài bước thử thách. Tuổi Ngọc chỗi dậy đương thời lòng nhật báo, tuần báo ồn ào nhất. Thế rồi nhiều nhật báo, tuần báo thay phiên nhau lần kèn ra chết tốt khiến Tuổi Ngọc chóng cả mặt. Tuổi Ngọc vẫn phải cố bước trên con đường khiêm nhường nhỏ mọn của nó, con đường đầy đá sỏi lởm chởm nghiêng vào bàn chân, nhưng Tuổi Ngọc tin Tuổi Ngọc không ngã được. Vì đã có tay nắm của bạn ngọc. Vì tâm hồn các anh em trong tòa soạn còn đầy ấp tự tin. Tuổi Ngọc sẽ tiếp tục đi hết con đường của nó.

Đề Tuổi Ngọc nhìn lại được con đường đã qua và nhắm trước được con đường mình sắp bước tới, Tuổi Ngọc thân ái mời bạn ngọc tham dự cuộc phỏng vấn nhỏ của chúng tôi, như là những ý kiến thành thật nhất, sẽ nuôi dưỡng được những cố gắng của Tuổi Ngọc.

tuổi ngọc

1. Bạn có bằng lòng với chủ trương của Tuổi Ngọc sau một năm qua không? Tuổi Ngọc có đúng nghĩa là tuần báo của tuổi vừa lớn không? Hoặc bạn có muốn Tuổi Ngọc là diễn đàn tranh đấu ồn ào, đòi hỏi đủ thứ quyền lợi?
2. Bạn thích mục nào nhất? Bạn muốn loại bỏ mục nào?
3. Theo bạn, Tuổi Ngọc có ru ngủ bạn u mê hoặc có thể xui bạn bán nước cầu vinh không?
4. Nội dung: Khô khan quá? Ướt át quá? — Hình thức: Cầu kỳ quá? Đơn giản quá? Bạn muốn đề nghị gì?
5. Chắc chắn Tuổi Ngọc đáng chê một câu và cũng có thể được khen một câu, xin bạn một lời thành thật nhất?

chi tiết :

— Những ý kiến của bạn ngọc sẽ được đăng tải trong Tuổi Ngọc số 53 đặc biệt đề nhất chu niên. Xin bạn ngọc gửi về trước khi số 52 phát hành.

— Một điều lưu ý: Bạn ngọc nhớ THẬT VẮN TẮT, không gửi kèm theo bài vở hoặc thư từ gì khác. Ngoài phong bì đề thêm: «Tham dự cuộc phỏng vấn của Tuổi Ngọc.»



Tuổi Ngọc rất vui mừng thân ái mời toàn thể bạn ngọc đến dự đông đủ nhân dịp ngày thối tắt ngọn nến thứ nhất, sinh nhật của TUỔI NGỌC

TUỔI NGỌC SỐ 53



PHẠM NGỌC LƯU

ĐƯA XÁC CON VE SẦU ●

Mùa nắng đến rất vội lúc tiết xuân còn nấn ná ở lại với đất trời. Đêm ngủ đắp một làn chăn mỏng phòng hờ cái rét bất chợt về khuya, lúc sương xuống nhiều ngoài vườn, trên mái ngói. Sương lớp lớp giữa buổi bình minh, mơ hồ như giấc mộng tri trệ kéo dài của ngày chưa tỉnh ngủ, mặt trời chưa hé mắt. Sáng sớm, tôi đi đến trường trong biển sương mù lạnh ướt. Những giọt sương rửa sạch mặt mày tôi lần nữa. Áo quần thấm ướt từng khoảng lớn bốc mùi ẩm thiu mờ hôi hôm trước, đã đóng khô vào vải. Khi vô lớp vuốt mặt phủi áo xong, tôi ngạc nhiên ngó chớp tóc tại bạn : mỗi đứa mang trên đầu mình ít sợi sương mỏng mảnh, óng chuốt như màu mạng nhện ngũ sắc. Tôi dùng mấy ngón tay chải tóc, ở vùng này đã khéo dạy tại con gái biết chải tóc vén tóc nhiều lần trong một buổi sáng. Mới mười một mười hai tuổi, cặp đứa nào cũng có chiếc gương tròn nhỏ xíu và cây lược tròn xinh xinh. Còn con trai tại tôi, khá nhiều đứa nuôi cái tổ chỉ trên đầu. Sương mù sanh ra chí, mẹ tôi thường nói vậy mỗi lần bà cầm cái lược sừng răng dày khít cào quét tóc tại tôi đau điếng.

Kinh nghiệm cho biết : sáng sớm sương càng dày thì đến trưa nắng càng lớn. Khoảng sau giờ đức dục, nắng mới đậu chấp chơi trên ngọn cây bông vải, liếm láp chút đỉnh chớp trụ cờ ngoài sân. Nhưng lúc cặm cụi làm bài tính đố, chúng tôi không ngờ nắng đã đầy một nửa bãi cỏ, mon

men tràn đến hàng hiên. Nghe tiếng trống điểm giờ chơi, chúng tôi xếp sách vở xuống học bàn, chạy ra cửa đã đụng phải bóng nắng. Nắng tốt màu, tươi mát như vừa tắm gội xong. Cảnh vật thường ngày hiện ra mồn mồn rõ ràng từng đường nét chung quanh : nhà cửa, cây cối, người vật, cả những ngọn đồi ngoài xa hình như cũng xích gần lại. Gần thật, tôi tưởng chỉ cần đi bộ một chặp là tới chân đồi. Trên sân cỏ, những người bạn gái đang ngồi xõa tóc sưởi nắng. Những mái tóc mà khi ở nhà hẳn được chăm nom nâng niu lắm. Trong lớp, có hồi tôi chịu không nổi mùi dầu dừa tỏa ra hăng hăng trên đầu bạn. Ở nhà, ăn phải những thức ăn chiên xào với dầu dừa, tôi phát ón luôn.

Trong số những bạn gái cùng học lớp nhất, tôi mến Hoa hơn cả. Hoa có nước da ngăm, mắt sáng nhưng trông lâu mới thấy đôi mắt đó buồn buồn như sắp hờn lầy giận đối ai. Thường thì tôi chỉ dám nhìn lên, lỡ Hoa quay lại bắt gặp, tội nghiệp tôi lưỡng cuống đưa hai bàn tay không biết che dấu sự hổ thẹn ngược ngừng sao cho phi tang chứng. Hoa có mái tóc phi-dê đỏ lòm như nhuộm quạch, thật lạ. Nhiều ngày liền, tôi ngắm nghía mái mê trong vụng trộm mái tóc khác chúng bạn của nàng, ánh mắt tôi nửa diều cợt nửa thích thú. Trong vùng này chỉ mới có một số ít thanh nữ tân tiến dám lên tỉnh phi-dê tóc mà thôi, những người đó, tôi nghĩ, hẳn vẫn mình ghê gớm, đọt sọng mới cùng mình. Họ sắp làm vợ các thầy các quan lớn, sắp bỏ làng đi theo chồng sống cuộc đời sung sướng có kẻ hầu người hạ. Nhưng còn cái con Hoa bé chứt đỉnh này, nhà cửa ở chợ, cha mẹ nó buồn bán hàng xen quèn quèn thôi, sức nhún bao lăm lại dám đem con đi uốn tóc quần queo thế kia ? Tại bạn chọc ghẹo Hoa tàn nhẫn, thỉnh thoảng tôi cũng buông vài lời đùa cợt hỗn hào, phụ họa đôi câu xác xược. Những đứa bạn độc ác ấy đã đội lên đầu Hoa một thứ mặc cảm nặng nề tủi hổ còn hơn cả mái tóc khác thiên hạ mà nàng lằm lờ mang chịu. Cái thiên hạ nhỏ bé của mười mấy đứa con gái hau háu đòi lớn, mười mấy trái tim khối óc hẹp hòi luôn luôn ghen tị, bêu xấu nhau từng ly từng tí. Hoa, với mái tóc lạc lõng, đành chịu cô thế. Nàng không được trời phú cho cái tính hàm hồ đánh đá, đề chống chế đàn áp bạn bè ngược lại. Thui thủi một mình, một góc, một thế giới, bị hà hiếp khinh rẻ, Hoa khổ sở tránh né những kẻ thiếu thân thiện chung quanh. Và tôi đau đớn nghĩ có ngày Hoa không chịu thấu sự tủi nhục dày vò, đành phải bỏ học thi lữ bạn xấu bụng kia sẽ mang tội ác tày trời. Tôi mến Hoa, thương hại thì đúng hơn, từ đó.

Cũng từ đó, tôi tìm mọi cách để bày tỏ sự thương mến thông cảm dành cho Hoa. Điều đầu tiên, tôi ghét ra mặt những đứa bạn gái kia. Chừng như về sau chúng khám phá biết mối tình cảm sâu kín của tôi, rỉ tai cho nhau hay, với nụ cười chế riễu, rồi không bỏ lỡ dịp, chúng cặp đôi Hoa với tôi như một trò đùa để phục thù, nhạo báng. Mặc, tôi im lặng không chịu không nói không rằng, không thềm phân bua cãi cọ. Tôi nghĩ, ít ra Hoa đã hiểu lòng tôi phần nào. Cũng từ đó, tôi nhìn Hoa bằng ánh mắt

khác, ngại ngùng, ngượng ngập và bẽn lẽn hơn. Còn đôi mắt Hoa, trong một thoáng bắt gặp, qua một cái liếc nhanh, tôi bàng hoàng nhận ra ở đó (nhưng chắc có sự đóng góp của óc tưởng tượng non nớt) lời biết ơn pha lẫn sự trách móc nhẹ nhàng, gần như chút hờn mát, chút giận dỗi thắm thía, chút thương cảm bàng quơ.

Trưa nay con ve sầu đầu mùa nào đó đã cất tiếng kêu non nớt ngoài hàng cây bông vải. Tiếng kêu lạc lõng, từng nhịp ngắn, không dấu được vẻ e dè rón rén. Hình như nó biết mình thoát thân khỏi chu trình biến sinh quá sớm, trước hẳn bạn bè đồng loại và tiếng kêu buồn thảm giống lên kia, cũng vội vã đường nào !

Tiếng ve bất chợt báo động mùa hè thật sự đã chín tới cùng cây trái trong vườn, nắng càng ngày gắt, gió Lào chớm thổi qua những ngọn đồi thấp mang về đây hơi nóng nực nội, ở lại đây lớp bụi đỏ của Trường Sơn ngàn dặm phủ lên bàn ghế gạch ngói nứt nẻ khô queo. Nắng ghê lắm, gạch đá cũng mềm huống gì người. Súc vật cũng muốn chảy mồ hôi. Bầu trời tĩnh không chẳng mây dùn ráng mọc.

Hình như thầy giáo chúng tôi cũng đã nghe thấu tai tiếng kêu đột ngột của con ve kia. Đang giảng bài, thầy khẽ dừng lại, e lệ liếc nhanh ra hàng cây gòn trước cổng. Chúng tôi tinh ý nhìn theo : chừng như ngày bãi trường đang chờ chực ngoài đó. Nhưng thầy vội quay lại tiếp tục giảng, nét mặt cố giữ vẻ điềm nhiên coi như việc vừa xảy ra chẳng mấy may xúc động đến mình. Thầy cố giảng lớn hơn nhưng tai tôi chỉ nghe tiếng ve kêu rõ ràng từng hơi từng nhịp, nghe cả bằng tâm trí say mê. Vài đứa học trò con trai không dấu được vẻ nao nức bồn chồn trên mặt. Những tia mắt sẫm soi đồ dờn qua cửa sổ, nhắm hướng phát ra tiếng kêu, cố xác định chỗ nó đang ẩn núp. Sau giờ tan học, năm ba đứa nán lại quanh gốc cây gòn, ngửa cổ dõi mắt nhìn tìm kiếm. Chúng không dám lớn tiếng, chỉ tay lên cành ngọn chờ động tĩnh. Và cuối cùng, chừng như vừa phát giác được chỗ ẩn mình của con ve đầu mùa rồi, một đứa trong bọn rón rén ôm gốc cây trèo lên.

Ngày sau đến trường, thằng Huy mang theo chiếc hộp quẹt đựng con ve sầu màu vàng non lốm đốm khoang nâu rất đẹp. Cả bọn con trai xúm lại xem. Huy dùng móng tay gãi nhẹ vào chân nó, bắt nó nhột nhạt kêu lên vài tiếng ngắn. Tụi chúng thích thú cười trâm trờ. Huy bán con ve lại cho tôi với giá một đồng. Tôi đùa nghịch với con vật tội nghiệp ấy được một buổi. Tôi chiều, nó nằm im trong hộp, hết động đậy. Dù với trí óc non nớt tôi cũng chợt hiểu mình vừa vô tâm giết chết con ve sầu nhỏ bé. Nó chết non khi tiếng kêu chưa thanh thoát, khi mùa hạ chưa mang bạn bè nó về đây đông đủ để cùng khải tấu bản hòa ca rộn rã ca ngợi nắng hè.

Nghĩ hè năm đó, không hiểu sao Hoa cắt bỏ mở tóc phi-ê quấn queo mắt. Đầu nàng gần như trọc nếu lột chiếc mũ rom đội suốt ngày ra. Thật tình tôi giận Hoa ghê lắm. Việc Hoa đại đột làm tôi phật lòng chán nản, Hoa đầu bay. Tại sao lại cắt mái tóc ấy đi ? Tôi tức tối muốn xỉ vả Hoa đã phụ lòng. Tôi xấu hổ vì đã bất chấp lời nhạo của bạn bè, âm thầm bênh vực Hoa. Có lẽ Hoa không biết được nỗi khổ tâm của tôi chưa xót đường này !

Nhưng cái đau khổ của trẻ con không lâu dài, một hai bữa là quên phứt. Một hôm, tôi rình cả buổi mới bắt được con ve kêu nỉ non trên cây thì trước nhà. Mừng quá, tôi nhốt nó vào trong cái lọ, trên nắp dán giấy có chữui lỗ để nó đủ không khí mà thở, khỏi chết ngộp như con ve thằng Huy bán cho tôi trước đây. Suốt buổi, tôi ngồi ngắm nghía nó không biết chán, hồi hộp đợi nghe nó cất tiếng kêu. Tiếng kêu bị vách thủy tinh chặn lại dồn lên nắp lọ vào lớp giấy bịt lủng bủng nghe thật lạ tai. Tôi hí hửng đem con ve đến tặng Hoa. Từ lâu tôi vẫn tưởng Hoa thích chơi ve mà không trèo cây bắt được. Trong lớp, nhiều hôm tôi chú ý thấy Hoa ngồi thẩn thờ nghe tiếng ve kêu ngoài cây bông vải, mặt mày ngày dai, băng khuôn. Nhưng tôi đã lầm. Con ve trước mắt Hoa biến thành con bọ đáng kinh hãi. Nàng đâu ngờ con vật chẳng mấy đẹp đẽ này lại có giọng hát trong trẻo thế kia, Hoa ngúng nguẩy từ chối : « Ấy đem về mà chơi. Minh sợ lắm ». Dù tôi nài nỉ mấy, Hoa cũng không chịu nhận. Một lần nữa Hoa đã vô tâm phụ lòng tôi đành đoạn. Lần này còn tàn nhẫn gấp bội, thật tủi thân tôi mà cũng tội nghiệp cho con ve vô duyên !

Tôi buồn bã ôm con ve về nhà, bụng không khỏi rủa thăm cái con bé ngu muội. Buồn tình, tôi bắt con ve ra đặt trên ngón tay trở và chờ nó xoè cánh bay đi. Chờ mãi, nó vẫn đại đột đậu yên một chỗ, tôi bực mình hết sức. Bất giác, nó kêu thốt lên một tiếng ngắn. Tiếng kêu khác thường, nhuốm vẻ tuyệt vọng đau xót đậm thấu tim người. Hình như nó điều cốt nỗi buồn của tôi thì phải ? Con giận bốc lên, tôi kẹp chặt hai ngón tay lại : một tiếng kêu nhỏ khô khan và con ve chết tan xác.

Xác con ve được bỏ vào chiếc hộp diêm đêm chôn sau vườn, chỗ có trồng mấy cụm hoa hồng trắng. Tôi đắp cho nó nắm mộ nhỏ bằng một chén đất cát, rắc thêm ít hoa tươi. . .

ĐÃ PHÁT HÀNH

THƯƠNG NHỚ MƯỜI HAI

Tùy bút của **VŨ BẰNG**

NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG xuất bản



NGUYỄN TUẤN ANH

NINH CHỦ (Phan Rang).

Mục tạt cận thị chỉ là hậu quả lâu ngày của cách đọc sách hay làm việc bằng mắt thiếu tiêu chuẩn tối thiểu về cách giữ gìn đôi cửa sổ của tâm hồn.

1— Chỉ nên mang kính cận trong những lúc tối cần thiết.

3— Nếu giữ gìn cẩn thận thì độ cận không tăng hàng năm như cháu nghĩ.

3— Uống thêm sinh tố A (dầu cá thu ! Sevensa, Marocap) và ngưng dùng cho mắt phải điều tiết quá độ để tránh mệt mỏi, nhưc mắt như xem sách quá lâu hay dơoi một ánh đèn lù mù vẫn cứ chui mũi vào cuốn truyện «chường» !

MỸ ĐỨC (Phú Nhuận)

1. Có lẽ cháu bị thiếu máu hay yếu tim thì đúng hơn là cận thị. Tạm uống Tonicardine, Épanal 3 và Activarol hay Hépatone.

2. Thông thường thì lượng nước uống vào bằng lượng nước thoát ra

khỏi cơ thể do sự đổ mồ hôi, hơi thở và nước tiểu. Sự gầy yếu của cháu có thể do dinh dưỡng thiếu chất bổ như thịt, cá, trứng, sữa hay do các ông bạn ký sinh trùng tham nhùng hết các chất bổ. Dùng các thuốc trên là đủ rồi.

THANH TRÚC (Phong Dinh)

Chứng hay máy mắt của cháu rất nhiều người mắc và không có gì nguy hiểm, tiếng Pháp gọi là (Tics convulsifs). Có thể uống Calcibronat, Calcium Corbière, sinh tố D (Stérogyl) sinh tố B (B Complex). Nếu không bớt cháu thử tới 1 bác sĩ chuyên khoa Điện Tuyến đề « là điện » ít kỳ xem sao.

TRẦN THẾ HÙNG (Quảng Ngãi)

1) Uống Génatropine gouttes sẽ bớt ra mồ hôi và nước miếng.

2) Nước gạo nấu sôi uống chẳng có gì bổ cả.

3) Bắp thịt hay giết có lẽ thiếu chất voi. Cháu có thể mua Calcium Sandoz, Calcibronat để uống. Dùng thêm sinh tố D (Stérogyl).

HƯƠNG PHƯƠNG LY (An Giang)

Ồ ! Nặng như cháu thì quả là hơi mập đấy. Nếu cháu nhất định muốn gầy đi chút ít thì phải kiêng ăn thịt mỡ, trứng, đồ xào v...v... ăn nhiều rau và uống vừa đủ. Có thể dùng Obésitol, Lipolysine F. trong một thời gian 2 tháng.

MỘT NỮ ĐỘC GIẢ (Bình Dương)

Đọc xong thơ cháu tôi thấy nao nao buồn và lại càng buồn hơn khi mãi tới hôm nay mới trả lời được vì thơ này lạc trong một rừng thơ của độc giả bốn phương gửi về hỏi bệnh mà vì trang báo có hạn thanh ra có lẽ tôi đã làm nhiều

bạn thất vọng, trách móc, nhất là cháu lại đang sống trong tình trạng rối loạn tâm thần. Nhưng muộn còn hơn không, hy vọng rằng những lời chỉ dẫn của tôi tay cháu thì cháu đã tự tìm được thấy được thuốc để trị dứt bệnh đó rồi. Theo cháu tả tôi nghĩ chắc chắn đó là một bệnh phong tình, nói khác hơn : bệnh lậu (Blennorrhagie) để quá lâu sẽ vô cùng tai hại cho sự truyền giống. Phải mua 1 Bock Laveur để rửa âm đạo hàng ngày bằng dung dịch Aseptol, uống Albamycin G.U, Kaviase au Bleu de Méthylène, chích Clroramphénicol. Nên thử máu (B.W) để tìm bệnh giang mai, một bệnh phong tình khác rất nguy hiểm vì có tính di truyền. Sau chót tôi xin gửi một lời khuyên chân thành : đừng quá buồn phiền và nên bỏ ngay tư tưởng yếm thế tự hủy hoại thân mình, vì lẽ cuộc đời là vậy không phải lúc nào cũng chỉ có một màu hồng.

NGUYỄN VĂN Ý (Saigon)

Tim yếu, hay lo sợ sẽ bị chóng mặt luôn. Thiếu máu cũng vậy. Một bệnh khác ở trong lỗ tai cũng có triệu chứng đó. Cháu có thể uống Tonicorine, Epanal 3, Hépatrol và chích Hept-A-Myl.

BÙI VĂN THẠCH (Saigon)

1) Cháu nên tới một y sĩ để đo áp lực máu, xem có bị « căng mạch máu » không. Tạm dùng Coramine và Passiflorine.

2) Chú nghĩ tới bệnh « Glaucome » tức là bệnh dư áp lực nội nhãn. Cháu phải tới một bác sĩ chuyên về nhãn khoa để khám. Tạm uống Dilvasène, sinh tố P (Soluputine, Rutascol).

NGÔ VĂN CƯỜNG (Khánh Hội)

Cháu tới ngay một Viện Mỹ Phẩm

mua 1 thỏi Rexona Déodrant để thoa nách sẽ thấy bớt mùi hôi.

ĐỖ HOÀI THƯƠNG (Gia Định)

Mới lớn mà đã có bộ râu quai nón, thật ít có. Nhưng ở tuổi của cháu mà để nguyên cho nó mọc tùm lum thì theo ý chủ hơi không được ổn. Tốt hơn hết là năng cạo đi và chỉ nên để cho oai khi cháu vượt quá tuổi 30. Trước khi cạo nên thoa cồn 90 lên mặt và bôi 1 lượt bột sà bông thường cũng được cho đỡ rát và cốt để khử trùng, sẽ không bị nổi mụn.

NGUYỄN HOÀI THƯƠNG (Đà Nẵng)

Bự, mập chưa chắc là đã không thiếu máu, yếu tim hay mắc chứng áp huyết thấp. Muốn khỏi chóng mặt cháu thử dùng Tonicorine, Passiflorine xem sao. Uống thêm Cervotonic, Grinan để giúp thêm cho trí nhớ.

HOÀI THANH

Tật thích giở lại những trang sách đã xem rồi không phải là triệu chứng bệnh đầu cháu ạ ! Có thể là vì cháu chưa lĩnh hội được hết những dòng chữ trong những trang đã xem lướt qua nên thích xem lại cho kỹ, thế thôi ! Đừng bực mình vô ích.

tuổi ngọc

In tại nhà in

NGUYỄN ĐÌNH VƯƠNG

38, Phạm Ngũ Lão — Sài Gòn

giá bán

Một số 60đ.

Ba tháng 720đ.

Một năm 2880đ.

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI

270, Đề Thám — Sài Gòn



MỘNG BÊN HOA

TẠ VĂN SĨ

Hoa nở trong vườn đêm nguyệt
bạch

Trên đầu lá cỏ dẫm mù sương
Ta mộng bên hoa đầu gối sách
Thoáng em về như một làn hương

Em đi xiêm áo bay tỉnh mịch
Ta nghe hơi thở thổi trắng bay
Bàn tay khơi lại hồn cỏ tích
Dưới bến sông đồ vỡ đã đầy

Ta đếm rừng thay bao nhiêu lá
Hồn chưa xanh nổi một mầm non
Mà em như một loài dị lạ

Tan dần cùng một bóng hư không
Ồ, ta mộng寐 đêm trăng sáng

Em về buốt lạnh một hồn hoa
Tóc em bay bành bồng lãng mạn
Mộng rất huyền hoặc giữa đêm xa

Mộng rất huyền hoặc giữa đêm
không

Mà em như sợi khói phiêu bồng
Mà ta đứng lạnh sâu bạch nhan
Lạc tiếng kêu sương buốt chạnh
lòng

Nhớ em ngọn tóc đã mù khơi
Đêm hoang ta mộng một phương
trời

Bên hoa nguyệt bạch tan thành lệ
Dáng em về rợn bóng tàn phai

Mỗi bước em qua một bề sàu
Và tay đã lờ hái thương đau
Ít nhiều tiếc nuối pha màu mắt
Một mình em qua bến tình đầu

Một mình em đi giữa mùa trăng
Mùa xưa như một cánh sao băng
Ly tan đã chất đầy dấn bước
Năm tháng mù sương lạnh tuổi vàng

Ta muốn hút tan cùng bóng tối
Một dòng mê sáng đến bao la
Thản nhiên như hình sương bóng
khói

Cũng bằng như mộng cõi mây xa

Đêm trăng sáng quá ta nằm mộng
Thoáng em về như một cành hương
Nghe sương xuống nhập trong hồn
mộng

Bên hoa ta thở suốt đêm trường

Có gì tàn phai trong dáng mộng
Mùa sao mặt đất quá hoang vu
Nửa khuya thức giấc nhìn mây trắng
Lênh đênh qua mấy bề sương mù

Lênh đênh giữa chốn gió trăng ngàn
Qua nghìn năm không một tiếng
vang

Hồn nương gió bạc theo diễm ảnh
Như cánh chim qua cõi phai tàn



Nguyên tác : VACANCES ROMAINES của IAN HUNTER
và WILLIAM WYLER • Bản viết văn : HOÀNG HẢI THỦY

— Có gì khó đâu ? Cứ hỏi thẳng nàng sẽ biết...

Quản Đốc Văn Kỳ ngo ngác :

— Anh nói cái gì ?

Hoàng Giang xoa tay :

— Không. Tôi muốn hỏi ông Quản... Như vậy có phải là ông Quản cho tôi nghỉ dài hạn không lương không đây ?

Văn Kỳ còn định giữ bí mật về chuyện này để hành hạ Hoàng Giang cho bõ ghét, nhưng vì chàng phóng viên hỏi đột ngột quá, Văn Kỳ buột miệng :

— Không... chưa.

— Nếu không...; nếu chưa... cho tôi ra cửa thi, ông Quản còn cần gì và gì tôi nữa không ? Tôi còn có việc phải làm.

— Việc gì ? Anh thì còn có việc gì đáng làm nữa, ngoài việc uống rượu đánh bạc, đưa đón đàn bà, con gái...

Hoàng Giang phì cười vì lời kết tội «đưa đón đàn bà, con gái» rất què của Văn Kỳ. Chàng vỗ vai đương sự :

— Đưa đón đàn bà, con gái nhiều khi cũng ra tiền lắm chứ bộ. Ông Quản nghĩ sao nếu giả như bây giờ tôi đón được Công Chúa Anne đi chơi La Mã với tôi vài ngày, tôi viết bài về nàng, chụp hình nàng ?

— Nếu anh làm được việc đó, anh sẽ là.. ngôi sao của Hãng Thông Tấn, tên tuổi anh sẽ vang lừng, anh sẽ trở thành người phóng viên số một của La Mã...

Văn Kỳ ngừng nửa chừng và nhìn Hoàng Giang bằng cặp mắt thương hại :

— Nhưng làm sao anh có thể đón được công chúa đi chơi tay đôi với anh ? Anh không lọt vào được sự quán, anh không thể đến gần được nàng trong vòng 100 thước, đừng nói gì đến chuyện dắt nàng đi chơi...

— Cũng có thể là tôi không sao có thể đến được gần nàng, nhưng cũng có thể là tôi đến được. Biết đâu đấy ? Người ta thường nói : «Thánh nhân hay đãi kẻ khù khờ...» Biết đâu chẳng vì tôi khù khờ, tôi thường bị thiên hạ khinh thường mà người khinh thường tôi nhất chính là ông, mà Thần May Mắn lại chẳng đãi ngộ tôi ?

Giọng nói nửa đùa nửa thật của Hoàng Giang có tác dụng làm cho Văn Kỳ nao núng. Vốn sẵn tính đa nghi, Văn Kỳ luôn luôn sợ bị người ta đánh lừa. Và khi đã sợ bị lừa, người ta dễ bị lừa nhất. Nếu lúc đó Hoàng Giang cam kết với Văn Kỳ rằng chàng có dịp may được gần Công Chúa Anne hoặc kể chuyện đêm qua trên đường trở về nhà, chàng tình cờ gặp một thiếu nữ lang thang giống hệt Công Chúa Anne và thiếu nữ đó hiện vẫn còn ở phòng riêng của nàng, có thể Văn Kỳ đã cười phá lên và không thèm nghe chuyện chàng nữa, đã đuổi chàng ra khỏi phòng. Nhưng khi Hoàng Giang kể chuyện lừng khừng, nửa kín nửa hở, chàng làm cho Văn Kỳ thắc mắc nhiều.

— Thần May Mắn nào ở đó mà giúp những kẻ lười biếng và gian dối như anh.

Hoàng Giang giả vờ nhũn nhặn với một vẻ mặt hiu hiu tự đắc.

—Được rồi. Như vậy là ông không tin tôi thực hiện được phóng sự về đời tư của Công Chúa Anne với hình ảnh độc đáo chứ gì ? Trong trường hợp ông Quản không chịu tin, tôi có quyền rút ra khỏi Liên Châu Thông Tấn Xã. Tôi sẽ bán phóng sự ấy cho một hãng thông tấn khác.

Văn Kỳ trợn cặp mắt trở :

— Đâu có được ? Liên Châu nuôi anh ăn hại trong bao nhiêu tháng đã đến lúc anh làm được một việc đáng tiền, anh đem bán cho hãng khác sao ? Kiền làm ăn gì lạ vậy ?

— Tôi bán cho ông nhưng ông không mua kia mà ?

— Ai bảo tôi không mua ? Tôi chỉ nói anh không đủ tài làm một chuyện tuyệt vời như thế.

— Muốn thực hiện một việc, người ta phải có tiền và thi giờ, kèm thêm lòng nhiệt tình và may mắn. Tất cả mọi thứ tôi đều có, tôi chỉ còn thiếu có một thứ mà thôi...

— Anh thiếu gì ?

— Tiền.

— Anh lấy tiền rồi đi mất. Nửa tháng tôi không thấy mặt anh. Tôi có phải là con nít đâu mà bị anh đánh lừa hoài.

— Xong rồi...

Hoàng Giang đi ra cửa. Văn Kỳ gọi giật lại :

— Anh đi đâu ?

— Đi đàm bán phóng sự cho hãng thông tấn khác chứ còn đi đâu nữa ? Đâu phải ở La Mã này chỉ có một mình Thông Tấn Xã Liên Châu ?

— Lại đây đã. Tôi chưa nói hết lời.

Hoàng Giang trở lại trước bàn giấy của Văn Kỳ, chàng đứng lấy thuốc lá ra hút và để mặc cho Văn Kỳ suy nghĩ. Chừng một phút sau Văn Kỳ ngừng lên.

— Tôi quyết định như thế này. Anh là nhân viên ăn lương tháng của Liên Châu Thông Tấn Xã, thực hiện được phóng sự nào hay, anh có bản phận phải cung cấp cho hãng. Ngược lại, hãng cũng phải cung cấp điều kiện cho anh làm việc. Nếu là nhân viên khác đảng hoàng, tôi sẵn sàng chi tiền công tác phí. Bao nhiêu cũng có. Nhưng riêng với anh thì tôi không thể làm như vậy được. Anh cam kết với tôi là anh sẽ thực hiện được phóng sự độc đáo về Công Chúa Anne phải không ?

Hoàng Giang quả quyết gật đầu.

— Tôi đi đến giải pháp dung hòa này : tôi cho anh vay tiền riêng của tôi. Nhưng nếu lần này anh thất bại, nói rõ hơn là nếu anh không thực hiện được lời hứa, tôi sẽ long trọng mời anh ra khỏi hãng. Mọi tiền lương và phụ cấp, cũng như tiền bồi thường nghỉ việc của anh đều bị giữ lại. Anh nghĩ sao ?

Thấy Hoàng Giang ngần ngừ, Văn Kỳ hạ đòn tối hậu :

— Nếu anh bằng lòng chấp nhận sự đánh cược này, tôi sẵn sàng cho anh mượn 500 đô la ngay bây giờ. Anh sợ gì ? Nếu anh biết chắc rằng anh sẽ thực hiện phóng sự, anh ăn chắc rồi còn gì ?

Nghĩ đến người thiếu nữ mà chàng tin chắc rằng chính là nàng công chúa giờ này có thể đã thức giấc và có thể ra khỏi phòng mình, Hoàng Giang đập mạnh tay xuống mặt bàn :

— Được. Tôi nhận. Đưa tiền ngay đây.

Văn Kỳ xoè bàn tay ra. Hoàng Giang phải cố gắng cho cái bắt tay trở thành chặt chẽ. Rồi Văn Kỳ móc ra một chùm chìa khóa lựa một chìa mở kết sắt sau lưng, lấy ra một tập giấy bạc. Trước khi đưa tiền cho Hoàng Giang, y còn nói :

— Anh nên nhớ rằng hôm nay Công Chúa đang đau. Thông cáo của Sở Quản ghi rõ nàng sốt nóng lên tới 39 độ rưỡi. Thường dân nóng như vậy có thể chưa sao chứ vương giả mà nóng như thế là quan trọng lắm rồi ạ.

Và nếu cơn sốt thuyên giảm, theo chương trình định trước, tối mai Công Chúa đã rời La Mã. Do đó vào 9 giờ sáng ngày mốt, nếu tôi không thấy mặt anh ở đây, tôi có quyền coi là anh đã tự ý bỏ việc.

Hoàng Giang bỏ vội tập bạc vào túi. Trước khi ra khỏi phòng, chàng còn vờ lấy tấm hình nhìn kỹ một lần nữa. Đúng rồi. Không thể làm được. Người thiếu nữ lạ kỳ mà chàng gặp ở công viên đêm qua, người thiếu nữ giờ này còn ngủ ở trong căn phòng độc thân của chàng, chính là Công Chúa Anne. Vì lý do gì Công Chúa Anne lại không ở trong sứ quán, vì nguyên nhân nào Công Chúa Anne lại nằm ngủ trên ghế đá công viên? Chàng chưa biết nhưng chàng đã chắc chắn người thiếu nữ ấy chính là Công Chúa.

Ra khỏi trụ sở Liên Tấn Xã, Hoàng Giang không do dự khi dơ tay vẫy xe tắc xi. Xe tắc xi ở đây là loại xe di chuyển của giới thừa tiền hoặc hết sức vội vã. Gần như tất cả mọi người đều đi bộ và đi xe buýt. Nhưng hôm nay chàng phải về nhà gấp. Và hôm nay chàng vừa có tiền.

Ngồi trong chiếc tắc xi chạy nhanh qua những phố đông, chàng phóng viên trẻ tuổi cảm thấy trong lòng mình nóng như một lò lửa. Chàng xôn xao muốn gặp lại nàng thiếu nữ. Nếu khi chàng về tới nhà, nàng đã đi khỏi rồi, nàng đã đi mất rồi, chàng sẽ thất vọng biết là chừng nào? Ngay từ lúc nhìn thấy bức hình Công Chúa Anne với vương miện gắn cả trăm hạt kim cương lóng lánh trên mái tóc, chàng đã biết chắc người thiếu nữ trời dun dủi cho chàng gặp đúng là Công Chúa Anne. Chàng chỉ chưa biết trong trường hợp nào nàng lại bỏ sứ quán để ra nằm ngủ trên ghế đá công viên mà thôi. Nhưng chuyện đó lát nữa đây chàng sẽ biết. Chính Công Chúa sẽ nói cho chàng biết. Chàng tưởng tượng đến cảnh nào loạn trong sứ quán khi công chúa đột nhiên mất tích. Người ta có thể nghi là công chúa bị bắt cóc. Sở Cảnh Sát La Mã chắc chắn đã mở cuộc điều tra. Nhiều nhân vật đang mất ăn, mất ngủ...

Hoàng Giang nghĩ thầm: «Dịp may ngàn năm một thuở. Mình sẽ không thể giữ lâu được nàng ở gần mình. Tuy mình không bắt cóc công chúa nhưng nếu mình biết là nàng mà không chịu báo ngay cho nhà chức trách họ có thể cay cú ghép mình vào những tội tày trời. Mình phải hành động thật gấp.»

chương bảy

Trong căn phòng tối mờ, người thiếu nữ vẫn ngủ, khuôn mặt trắng ngần được đóng khung trong mái tóc đen xõa trên mặt gối. Sau khi nhìn thấy nàng còn nằm đó, việc làm thứ nhất của Hoàng Giang là đóng cửa phòng lại, khóa cửa cẩn thận rồi nhẹ gót đến bên giường, rút tấm hình Công Chúa Anne chàng lấy được trên bàn Văn Kỳ ra so sánh.

Tuy vẫn còn ngủ, nhưng như cảm thấy có người làm phiền mình Anne thốt ra một tiếng nhỏ biểu lộ sự khó chịu và quay mặt vào vách. Hoàng Giang

chưa nhìn được kỹ mặt nàng so với khuôn mặt vương giả trong hình. Không lẽ đánh thức nàng dậy? Chàng cần phải biết chắc chắn nàng có phải là Công Chúa Anne hay không. Đêm qua chàng thấy nàng không đem theo sắc tay. Và chàng thắc mắc không hiểu một nàng công chúa mai sau sẽ lên nối ngôi trị vì cả một nước có thể can cước như mọi người khác hay không có?

Chiếc giường của Hoàng Giang mà Anne đang nằm chỉ là một loại giường nhỏ cho một người nằm. Hoàng Giang đứng ở cuối giường, đẩy cho giường trôi xa vách. Nhờ vậy, chàng có thể nhìn kỹ được khuôn mặt người đang ngủ so với khuôn mặt trong hình. Không còn sai được nữa. Người thiếu nữ này nhất định phải là Công Chúa Anne. Vì sao nàng lạc đến đây lại là một chuyện khác.

Sự gặp gỡ giữa một chàng phóng viên trẻ tuổi, nghèo cả tiền lẫn danh, và một nàng công chúa đi công du xứ người là một phép lạ huyền diệu. Một dịp may có một không hai. Đúng là ngàn năm một thuở cho chàng phóng viên. Hoàng Giang mừng như người trúng số độc đắc. Dịp may này phải được uống mừng bằng rượu. Chàng nhớ đến chai rượu cuối cùng vẫn được chàng giữ trong tủ lạnh. Đây là lúc chàng phải dùng đến nó.

Chàng nhìn lại nàng công chúa. Bộ pijama quá rộng làm tăng vẻ mảnh mai của thân hình nàng. Nàng nằm đó, tấm mền cuộn lại dưới chân nàng. Nếu là thiếu nữ thường thì có thể nằm lộ liễu như thế nhưng công chúa thì không được. Hoàng Giang trở lại giường, nhẹ tay kéo tấm mền lên đắp kín ngực nàng.

Bây giờ chàng chỉ còn có việc uống rượu mừng và chờ cho Công Chúa tỉnh giấc vàng.

Khi đã biết chắc người thiếu nữ là Công Chúa Anne, một nỗi lo âu tới xâm chiếm trái tim chàng phóng viên. Chàng chưa hiểu vì nguyên nhân nào nàng công chúa quốc khách lại lang thang ngoài đường đêm qua nhưng chàng biết chắc rằng việc nàng mất tích là một quốc gia đại sự. Người ta đang ráo riết đi tìm nàng. Và nếu cảnh sát theo dấu nàng tới đây thì sao? Chàng không tổ chức bắt cóc công chúa nhưng chắc chắn chàng sẽ bị người ta nghi ngờ. Dù cho công chúa có chứng nhận rằng nàng tự ý theo chàng về đây, chàng cũng vẫn vất vả. Nếu người ta tìm được công chúa ở đây, dịp may của chàng sẽ trở thành dịp may chung của một lô những chàng phóng viên khác.

Đúng lúc Hoàng Giang nghĩ đến chuyện đó, dưới đường phố có tiếng ốc hụ xe cảnh sát réo lên. Tiếng còi từ xa mỗi lúc một đến gần. Xe cảnh sát đang chạy tới phố này. Hoàng Giang bước vội tới bên cửa sổ, hé màn nhìn xuống đường. Nếu chàng thấy vài chiếc xe đầy nhóc cảnh sát phóng như bay tới và ngừng lại trước cửa nhà này và trên xe vài chục ông cảnh sát nhẩy phóc xuống, ào ào chạy như gió vào nhà, chàng sẽ là người ít ngạc nhiên nhất.

(Còn nữa)



VIẾT NGẮN

**CỔ
TÍCH**

TÔI NGỒI BỎ GỐI NƠI GỐC ĐÀI GIỮA LÒNG ĐỒI. Ngọn đồi dẫn lên chùa Long Giác. Chùa đứng chênh vênh trên mỏm đá tựa đá núi đỏ nâu trông xuống bờ xanh sóng phủ. Tôi khóc bằng những giọt lệ không màu nhưng khi đọng xuống tay tôi lại là những viên ngọc màu huyết dụ. Tôi không khấn vái nhưng than van với nương sấn gần đó: « Bụi của tôi ! Bụi của tôi bao giờ mới hiện ra »...

Bụi rồi xuất hiện đằng sau lưng tôi. Tôi không thêm quay lại nhưng tôi biết. Hấn có mái tóc bằng bành của Phi, đôi tay nghệ sĩ của Ti, cánh mũi nghịch ngợm của Nhi, đôi mắt mơ mộng của Mi... Và giọng nói, thoi chết hẳn nhái giọng của anh Di. « Chú nhỏ ! ta không thêm hỏi cái câu ngu xuẩn vì sao em khóc như bao nhiêu bụi khác. Bụi là phải nhìn suốt thấu được tim não của những người nói chuyện với mình... »

Câu đầu tiên đáng cho bụi 12 điểm trên mười. Vì đã rất nhiều người nói chuyện với tôi rồi nhưng nào có đâu được một đôi mắt mang một thứ X... ray tinh thần nhìn xuyên phủng xương cốt để đọc được ý nghĩ của tôi. Khi tôi nói đùa bỡn cợt như chữ Lộng trong tên tôi thì thiên hạ đều tưởng thật để rồi khi tôi nói thật chẳng ai thêm tin.

« Nếu ta nói lên nỗi buồn của chú, ta sẽ bị hủy diệt. Chú chọn lựa đi... ». Bỗng nghe buồn ngợp đời hoang, Sầu hương lãng dăng, lang thang gió đùn. Chọn lựa ! tại sao bao giờ tôi cũng bị ép buộc phải chọn lựa. Như thế này thì bụi đừng đến còn hơn.

Tiếng bụi chùng xuống, buồn rầu : « Ta biết rồi em sẽ bực mình vì sự cơ mật của ta. Thôi chào công chúa Dã Tương Vi. Có mong mỗi được trở thành con trai chỉ vì giấc ngủ một trăm năm của cô chưa dứt mà bao nhiêu người đứng ngoài cánh rừng Thuần Phúc đều bị lớp mù sương dùn quanh cô tạo ảo tưởng rằng cô không phải là con gái. Cô phải giả vờ vui thú với tiếng kêu chú nhỏ nhưng nào ai có biết... phải không ? »

Tôi cười. Rất đối thâm lặng và lẻ loi. Nỗi buồn có tên quá đẹp. Chào bạn âu sầu ! Ông ta có tiếng cười thô ra từ đôi môi khô như một con sói già hoang dã và cô đơn. Còn tôi, cô bé quàng khăn đỏ ngu khờ tin mình và

tin người, chết không than van. Có ai tháp cho hồn tôi đôi cánh nâu của loài se sẻ cực đại. Tôi thoát bay về mẹ cung băng tuyết nhìn lại xác mình gục chết héo khô mỗi tối. Và ngày ngày chỉ là một khúc củi vật vờ sau chiếc mặt nạ kết bằng lá cây, hôi thối tình người...

NGỌC MINH

RỒI CÓ HÔM NÀO, NGƯỜI TRỞ VỀ NHƯ KẸ ĐÃ ĐI XA thành phố có một lần trở lại. Âm vang thương nhớ ứ dờn lên cao cũng như đợt sóng nào có một lần trở lại liếm vết chân xưa. Cái ân tình tưởng đã tan vào mây khói, giờ bỗng hiện về, nguyên đầy và thắm thiết. Đợt sóng reo vui nho nhỏ cũng là trái tim em mở hội, người trở về cũng đã kéo theo những kỷ niệm mà em nghĩ đã chôn tận đáy lòng. Rồi đó ta nhìn nhau, cái nhìn có nụ hôn gửi gắm bay qua đậu vào đôi mắt, đôi môi và làn tóc. Nhưng đôi ta bao giờ cũng chỉ có thế, không gì hơn và không có gì bằng. Như thế cũng đủ cho em lịm hồn đi trong cái tình yêu ngát hương và cũng đủ cho em thấy là em còn hy vọng. Người ngỡ đã xa xôi giờ hiện về thật yêu dấu. Tình ngỡ đã phai pha, nay sao quá thắm thiết nồng nàn. Hương thời gian bay, hương tình bay, lâng lâng gửi hồn em đi xa dần thực tại. Khi cơn mê lên đây, tình đau không có nữa. Khi cơn mê tan đi, em hụt hẫng trong những mơ ước xa vời. Để rồi tỉnh lại trong u sầu và tuyệt vọng. Hỡi con sóng nhỏ của những lần gặp gỡ, hãy hiền hòa ru cát ngủ, hãy yên lặng nghe hàng thùy dương vỗ về. Có hôm nào bước chân người đến, làn sóng ôm chân reo mừng bờ ngõ, và hàng thùy dương nghiêng mình thật thấp nhẩn với gió lời tình tự để gửi đến người. Ôi còn gì thương mến cho bằng, cả trời xanh cũng vang vang tiếng nhạc, hay tiếng đập tim em. Nhưng người ơi, loài chim nào mang người đi xa đã không còn trở lại vì mây mù bao phủ chung quanh, đại dương muốn thoát ra, mà trời già chẳng giúp. Loài chim đã mang người đi xa cũng như làn tóc nào em đã cắt không còn nói lại được bao giờ. Hỡi người, xin cho em còn thấy một lần người say đắm nhìn em cũng như đại dương đã hiền hòa ru hàng thùy dương ngủ...

THU GIANG



VIẾT NGẮN

**ĐỢT
SÓNG
NÀO**

hai ta

Tay nào anh chải tóc
Ru ngủ sợi yêu đương
Mắt nào em ngồi khóc
Ngày một tình thêm vương

nhớ tưởng

Bay nọ bông tưởng nhớ
Vào trong lòng lặng cảm
Tối em về nằm mơ
Thấy anh khóc thật thắm

như kính thánh

Như một bài kính thánh
Giọng anh sầu mang mang
Tưởng em đang sóng sánh
Trong rượu giữa mắt chàng

hồ thủy

Trong vắt gió tháng giêng
Trời êm đêm cánh áo
Hình như anh cười hiền
Hồ thủy... áo nàng xinh
NGUYỄN THẾ LAN TIÊN

du âm

Ta thấy trong hồn xanh lá cây
Những cánh chim nghiêng trong đầu
ngày
Mây cũng ngoan hiền theo gió khép
Bước em về sao ta không hay
Một chút tình xa giảng mộng lung
Ta vẫn thương thương áo trắng vô
cùng
Em như cánh bướm vờn trên lá
Mang những thoáng mây êm trong
lòng
Như buổi chiều trôi qua lặng thinh
Yêu con đường xưa ta đi một mình
Em có thấy tình ta rất lạ
Gần nhau rồi ngàn trùng lênh đênh
TÓN NỮ THU DUNG



thụy

Sáng ra ngô hái bông hồng
Trông đôi mắt đã cay nồng khô
vương

Gửi tờ thư với nhớ thương
Là thôi đã gửi lời tương tư người

bích

Gặp em giữa phố — sưng sờ
Trở về khế hát vu vơ một mình
Bỗng nhiên — nhà thấy buồn tênh
Lại đi ra phố, hay mình đã yêu ?

kim

Em đi học giữa trời mưa
Theo sau làm kẻ đón đưa bao giờ
Ngồi trong lớp bỗng nằm mơ
Thấy là thân bướm bay hờ theo em
LÊ THUY VI

trưa mùa hạ

Trong rừng ve nhẹ nhàng ca
Trước sân nhà phượng chan hòa trò
bóng
Nắng gương soi cửa son hồng
Tôi đi qua giữa trưa bằng bình mây

Thấy em tóc xõa vai gầy
Phất phơ tà áo lay bay nụ cười
Bàn tay vẫy vẫy gọi mời
Trưa cây đứng bóng mặt trời ngu ngơ
HÀN NHÂN

trầu cau

Em vừa lớn, má vừa hồng
Cũng vừa mới đủ để mong ước rồi
Ước gì hai đũa đẹp đôi
Như cau trầu với miếng vôi thơm
tinh.

lời ngỏ

Đêm qua anh chợt nằm mơ
Thấy em về với những tờ thư xanh
Này em có hiểu cho anh
Thương anh nhiều lắm... đâu đành
nói ra

TRẦN VĂN CAN

vọng tưởng

Anh viết bài thơ trong buổi nhớ
Sân trường và những bóng cây xanh
Tháng chín mùa thu em sẽ đến
Âm vang trên lá ngủ chưa đành
Anh nhớ hình như trời đất lạnh
Em về trong áo màu hoàng lan
Áo mang hơi rét đưa trong gió
Màu tóc nào đen trông rất ngoan
Ở đó hồn anh vừa vọng tưởng
Mùa thu và giọt nắng hàng cây
Trong tà áo trắng ôi nhưng nhớ
Em có về cho môi mắt say
TRẦN ĐỨC GIAO

kim chim nhỏ về

Bé về cao giọng hát
Lồng lộng vườn chiêm bao
Lồng anh, ôi tan nát
Thôi vờ cánh hoa đào

vàng mộng

Nhịp nhàng trong cánh trắng
Bé lả lơi giữa trời

Anh giặt mình, hồn nặng
Đã bay xa tình ơi

đồi tiên

Bé nằm trên đồi lạ
Dáng nhỏ nằm nghiêng nghiêng
Trời cũng xanh hương lá
Ô, hóa ra đồi tiên

tình thơ

Con đường êm tiếng gọi
Dẫn anh vào tình thơ
Chợt, hồn anh đau nhói
Bé đâu rồi, ngân ngơ
HƯƠNG DUYÊN

tuổi đầu năm

Bé đứng trong vườn hoa nở thắm
Môi xinh, tóc buộc, má đồng tiền
Đầy sân rộn rã lời chim sẻ
Lòng trắng như màu giấy chưa hoen

lập xuân

Vườn xưa về đầy tiếng én
Chùm bông vạn thọ nở vàng
Đứng mơ bên trời mây trắng
Còn gì trong cõi chia tan

chớm đau

Nhà em cách một con sông
Muốn thăm chẳng ngại nước ròng
thuyền đau
Tháng giêng trời thắm hương cau
Hỏi lòng mới biết nhớ nhau rất nhiều

có còn ai trong đời này

Anh về trong trận mưa phai
Áo xưa thấm lạnh sầu vai dáng người
Lệ thấm xót những đêm vui
Xa trăm sợi khói đau ngủi mắt sâu
Chiều hôm ngồi lại chân cầu
Nhớ ai lòng chút biển dâu khôn ngờ
TRẦN VĂN NGHĨA



truyện dài MƯƠNG MÁN

Thoan trách mình thiếu độ lượng, quá khích đàn trời mây. Nếu hôm ấy Thoan chịu nhận cái thư giải thích của Quân biết đầu hôm nay đã có «hòa bình» (?)

Buổi trưa cảm động và đẹp tuyệt vời ấy đã trôi qua.

Buổi chiều êm ả nhớ tưởng ấy cũng qua mất rồi. Chẳng còn gì nữa cả.

Sau chuyện kể của Quyên, Thoan thấy Quân đang tự bực nhựt, chết trân sau lớp vỏ gian dối. Quân như đang đi đứng nói cười ở một cõi bờ nào khác, rất xa, xa tít mù thế giới Thoan đang sống. Lời nói, lời dạy khôn của Quyên bây giờ nghe còn nóng vành tai :

— Tau bắt gặp «anh chị» đứng đấu võ mồm với nhau dưới hiên trường Đại học, bên ngoài là mưa rơi, lá bay, gió chạy, thối mọng chết khiếp. Tau ừc quá tau băng qua đường quyết bắt quả tang...

Rứa đó. Rõ ràng như 2 cộng 2 là 4. May quá, Thoan định kể cho Quyên nghe hình ảnh đẹp của Quân dầm mưa đứng trước nhà mình, định kể về cái tàn thuốc lá chàng bỏ lại (như một dấu tích, thánh tích ; như một ấn chứng thời gian). Thoan đã dấu biển đi, kể ra chắc Quyên lại cười cho thú mĩ.

— Mi phải mở mắt ra mà dòm ngó. Mi đừng mù đui chiêm bái tình yêu cao vời vợi nữa. Chiêm bái u mê quá có ngày mất mi cận thị hoặc viễn thị loạn thị rồi không thấy chi nữa cả. Tau thương mi tau mới nói. Tau là cái phan rất ăn để sẵn sàng «tổp» mi lại Thoan nợ.

Phải lắm. Đúng lắm. Lời Quyên nói rất chí lý. Hãy để cho tình phơi pha, đừng tô màu cho tình nhiều quá. Đừng cho tình mặc áo màu Technicolor. Tình yêu phải khoác áo vải thô mới chân tình mới thanh đạm. Đừng vội chiếu

tình yêu lên màn ảnh Panavision. Hãy thu hẹp tình lại trong hai ngõ mắt. Cho tình yêu phải cho từ từ, nhỏ giọt khiêm tốn như quãng từng đồng bạc cắc cho ăn mày. Đừng vội. Đừng vội. Tình sẽ cho mi đi trực thăng giấy, tình sẽ cho mi ăn bánh vẽ Thoan à.

Chút giận ghen nhỏ được xé to ra, được nhồi lên thành cục, thành núi giận ghen lớn.

Quyên ơi ! Mi khôn ngoan in một bà cụ già, tau] đại đột như một bà cụ non. Mi phan tau lại thiệt đúng lúc, còn một tí nữa thì tau lăn tòm xuống hố rồi. Tau chưa cận thị, viễn thị hay loạn thị vì ánh sáng chói lọi của tình. Mắt tau còn tựa 2 ngọn đèn một ngàn watt đây. Thoan nhủ thăm rồi Thoan khóc.

Anh Quân !

Nếu ví tình ta là một cuộc cách mạng thì anh là một thằng phản cách mạng, tội đáng chặt đầu bêu giữa chợ cho ba quân thiên hạ bêu riếu.

Nếu ví tình ta là một vở kịch thì anh là một diễn viên bất tài, đáng để cho khán giả la ó ném tảng cà chua, trứng gà thối.

Nếu ví tình ta là một canh bạc thì anh là một con bạc chơi bịp, đáng bị khai trừ.

Nếu ví tình ta là một trái cây chín ngon chín ngọt trên cành thì anh là một con sâu đục khoét phá hoại, đáng bị bóp chết không nương tay.

Nếu ví tình ta là một tôn giáo uy nghiêm cao cả thì anh là một tên giáo gian, đáng bị ném đá.

Nếu ví tình ta là một tô phở nóng hổi thì anh là miếng thịt thiu, nguội làm hư hương vị chung, đáng gắp ra quãng bỏ.

Nếu ví tình ta là một lượng rượu nồng thơm thì anh là cái cốc nứt rạn không đáng để đựng lượng rượu quý đó.

Nếu ví tình ta, nếu ví... Đó không phải là những lời than thở của Thoan mà là lời lên án, kết tội một kẻ tình lạc lòng lạc dạ ; những kẻ tình có tình sử lem nhem bê bối. Đó cũng là những tiếng kêu trầm thống báo động trước mối nguy nan tất cả mọi nữ nhi nên lùi về thế thủ, cấp tốc «tổp» bót thể công, cho tình không nên cho cả bao la biển lớn, phải cho theo lối nhỏ giọt.

Cái tàn thuốc lá được Thoan âu yếm mặc cho lớp áo kỷ niệm từ trưa hôm ấy, nay ngó lại thấy nó rỗng mà tro trên quá, không xứng đáng với sự nâng niu trân trọng của Thoan chút mô hết. Thoan «bê» nó ném ra ngoài cửa sổ.

Tấm ảnh chụp Quân đứng hút thuốc lơ lảo thơ mộng dưới gốc me cao bị Thoan cắt cụt 1 chân, chừ Thoan cắt luôn cái chân còn lại. Quân cụt hoàn toàn, muốn di chuyển hiền nhiên anh chàng phải dùng xe lăn tay.

Việc xử tội của Thoan có tàn nhẫn không nhỉ ? Ai mà biết được ? Thương nhau lắm cắn nhau đau ấy mà.

Quân là thần tượng bị Thoan hạ bệ xuống đất bùn rồi. Nhưng, ô hay !
Năm chung lẫn với đất bùn thần tượng cứ vẫn là thần tượng, chôn chặt dưới
ba thước đất họa may.

Ngày ngày đêm đêm óc Thoan nói với tim Thoan hãy quên Quân, hãy
quên kẻ lạc dạ lạc lòng. Ngày ngày đêm đêm Thoan nhủ Thoan chẳng có ai
chung tình ngoài chiếc bóng của mình. Chiếc bóng trong gương, chiếc bóng
trên vách nhà. Ta đi bóng đi, ta đứng bóng đứng, ta nằm bóng nằm, ta ngồi
bóng ngồi, ta chết bóng tắt. Bóng với ta tuy hai mà một, ta với bóng tuy một
mà hai. Nghìn đời không thể lường tượng thấy được nữa : Ta với Quân
tuy hai mà một, ta với chàng tuy một mà hai. Không, không thể. Mường
tượng như rủa là đồ loạn óc, đồ vô duyên ốm !

Quyên biết Thoan chừ như miếng mứt bí đao rồi. Mứt bí đao ngấm
đường vô tận ruột ; Thoan ngấm tình Quân vô thấu lục phủ ngũ tạng, khó
lòng biển khối tình ấy thành hư không, Quyên biết Thoan buồn da diết.
Quyên cũng buồn lây. Buồn chi lạ rủa thế ! Nhưng buồn của Quyên là buồn
lây, buồn giùm, buồn của Thoan có gốc gác xuất xứ hẳn hoi, nên trong sự
chia xót đôi khi Quyên mình có lỗi thật nhiều với bạn.

Quyên đâm ra hối hận đã kể lại với Thoan cuộc gặp gỡ nhỏ Hạnh và
Quân trưa nọ. Biết đâu giữa Quân và Hạnh không có chi cả. Hạnh là «bò» của
anh Huyền râu ria như lời Quân nói (?), Quyên nhủ thăm và buồn.

Quyên thương Thoan, thương khối tình bằng hữu khoác áo gấm của
hai đứa, Quyên nói với Thoan :

— Tau tình nguyện làm một con hề, con múa rối diễn đủ tuồng vui cho
mi coi, mi cười. Mi buồn quá xui khiến tau buồn lây. Ngó mi tau hết ham có
tình để lót dưới chân đi cho phiêu bồng như mây rồi. Tình yêu ôi tình yêu
tình yêu nặng nề cục đá tảng.

Thoan lắc đầu :

— Tau không ép mi làm hề cho tau coi. Tau đang vui như đám cháy,
như hát bội.

Thoan có đang vui không nhỉ ? Thoan dối lòng.

Kỳ thi đệ nhất lục cá nguyệt đã qua một cách sưng sỏ. Hai đứa thương
rủ nhau đi ciné cho đỡ buồn, lang thang cho đỡ buồn, tán láo cho đỡ buồn.
Nhưng, dường như Thoan chẳng đỡ buồn tí ti nào cả.

tám

Chủ nhật cơn mưa từ hừng sáng, dứt hạt không biết từ lúc nào.

Ngủ trưa dậy, Thoan ngó ra cửa sổ không còn thấy mưa nữa. Thoan
đưa tay đàn áp cái ngập vật, nghĩ không biết làm chi cho qua thời gian buổi

chiều. Không dung, Thoan nghe lòng não nức nổi gì đó không rõ. Nổi gì đó,
không phải niềm buồn cũng chẳng phải niềm vui.

Quyên tới chơi thật đúng lúc. Từ cổng Quyên đã xô tiếng cười lao xao
vào với Thoan.

Quyên nói giọng vua chúa :

— Thoan ơi ! Trăm tới thăm khanh một chiều mưa, Khanh có cảm động
không ?

Thoan mở cửa đón bạn :

— Hết mưa rồi bệ hạ ơi. Thấy bệ hạ tới thiếp vui muốn chết tươi.

Quyên giục Thoan thay quần áo đi ciné. Hai đứa nói chuyện huyền
náo hơn chim hót.

Ở rạp ciné ra, trời hanh vàng chút nắng yếu ớt. Hai đứa bỏ phở lang
thang vào Đại nội.

Quyên gảy đàn trăm :

— Vô Đại nội cho khanh nhớ kỷ niệm «cái quai guốc đứt» đã tặng người
xưa. Trăm và khanh là ông vua bà chúa sau nhiều năm lang bạt giang hồ chừ
dắt diu nhau về hoàng cung cũ, dạo gót hài qua hoa diên cỏ đại cho châu
chấu cào cào vỗ cánh bay lên não loạn xà ngầu.

Những bước chân hồn nhiên dẫm lên lá úa mà đi, theo hơi chiều gợn
lạnh mà đi. Mùa đông thiêm thiếp giác điệp bên trong những lớp cỏ thành.
Lối men dẫn dưới các tầng phượng không hoa, những tàn me thưa lá.
Rải rác sau một bờ tường, một khóm cây, vài ba đôi cặp diu nhau lặng lẽ,
vài ba cặp cúi đầu thì thầm lời mộng. Giữa cái vắng im điệp trùng của không
gian Đại nội, cơ hồ có giảng mắc tơ hồng. Vách rêu in, đường đá nhẵn cây
cối trăm tư. Tất cả đứng đó đồng phục trong lớp áo lục non của rêu, của
chập chùng lá cỏ.

Thế giới biệt cặp Đại nội là thiên đường lý tưởng của những đôi cặp
traoi, gái muốn xa lìa cảnh hỗn tạp phồn hoa, tìm nơi khuất tịch để nghe rõ
nhau nhịp tim đập, nói cho nhau nghe mộng tưởng mà chẳng ngại ai nghe
thấy. Cho nên, mỗi lối đi, mỗi góc tối, mỗi gốc cây của Đại nội như mang
sẵn những đường nét trữ tình. Những nét tình thâm nghiêm và cổ kính.

Nhìn những đôi cặp tha thẩn, âu yếm nhau, tay trong tay, mắt đối mắt
đầu sát đầu, Thoan nghe xao xuyến, tủi thân lạ lùng. Thoan đi sát vào Quyên,
muốn tan lẫn vào Quyên. Thoan muốn biến mất. Quyên chớp mắt nhìn bốn
phía, vẫn với giọng vua chúa, pha lẫn bông đùa :

— Cảnh đẹp, người cũng đẹp quá, phải không khanh ?

— Người mô ?

— Máy anh chị tay đan tay đang diu nhau đi hái mộng đó.

Thoan cười nụ nhỏ :

— Bệ hạ nói nghe hàm hồ quá. Phải gọi họ là những ông vua bà chúa

như tội mình, rằng kêu họ bằng anh bằng chị được?

Quyên rút cổ nhẹ nhẹ, bóp tay Thoan:

— Úi dà, ái khanh bữa ni coi bộ khó ở trong mình răng mà nét mặt dầu dầu rứa?

— Bệ hạ lại ăn nói hàm hồ nữa. Nhan sắc thiếp đương độ đương thì như ri, bệ hạ lại chê là dầu dầu, bộ bệ hạ bắt đầu chán thiếp, muốn cưới thêm thứ phi nữa à?

Quyên cười khanh khách.

— Khanh ranh quá, ranh quá, đọc rõ tâm tư trăm như đọc nhật báo.

Giọng nói của nhỏ Quyên thật lời cuốn, thật nhí nhảnh, lòng Thoan không thêm xao xuyến nữa. Thoan vui lây niềm vui của Quyên.

— Khi hồ ngồi trong rạp ciné dưng như khanh ngủ gục, khanh gọi tên ai ơi ới... khanh mơ mộng lành ư?

Biết Quyên bắt đầu trở tài phịa, Thoan cũng nói theo:

— Ở không, giấc mơ dữ tợn lắm. Chừ bệ hạ nhắc lại, thiếp nhớ, thiếp muốn toát mồ hôi lạnh quá chừng.

— Mơ chi mà dữ dẫn rứa?

— Quên rồi.

— Ở hay! Mới tí đã quên?

Thoan khúc khích:

— Nhớ rồi, giấc mơ thiệt kinh hoàng khủng khiếp. Thiếp mơ thấy bệ hạ dẫn thiếp lên thiên thai.

— Lên thiên thai làm chi?

— Lên thiên thai coi mười hai ông cọp ngồi nhai kẹo gừng.

Quyên cười dòn dã.

— Khanh nhớ lầm rồi, mười hai ông cọp ngồi nhai kẹo cao su, kẹo Chewingum.

Thoan gật đầu.

— Trí nhớ của bệ hạ như muối khói đèn.

— Ở thì nhai kẹo gừng. Rồi răng nữa?

— Khi thấy bệ hạ và thiếp vào thiên thai, mười hai ông cọp nhả kẹo gừng ra.

— Mời khanh ăn hả?

Thoan lắc đầu cười, cầu nhẹ vai Quyên:

— Bệ hạ lại ăn nói hàm hồ nữa. Mười hai ông cọp nhả kẹo gừng ra không nhai nữa, đòi nhai thiếp vì thấy thiếp xinh đẹp quá.

— Còn trăm, trăm đẹp không?

— Mấy ông cọp nói bệ hạ xấu như ma lem.

(Còn nữa)



TRÊN TỪNG DẦU CỬ SỢI TÓC DÀI

Tôi không tìm thấy một nét đổi thay nào ở đây dù đã lâu rồi mới trở lại.

Con đường đi lên « dốc buồn hiu » vẫn trải đầy xác lá khô. Và những chiếc lá vàng vắn nhẹ nhàng rơi xuống theo từng cơn gió đưa lên từ bờ hồ hoang vu bên dưới. Bức thành một bên đường vẫn đầy rong rêu, nhưng câu thơ của một người tên Lang nào đó viết rất đẹp ngày xưa, đã bị rêu phủ kín. Câu thơ mà suốt đời tôi hay Bích đều không quên. Mỗi một lần đứng ở dốc buồn hiu này tôi và Bích đều nhìn lên bức thành để tìm nét chữ đẹp ngày xưa ấy, nhưng chỉ còn những cỏ và rêu ở đó. Và trong trí mỗi đứa đều nghe vang lời thơ cũ « Chiếu bóng sau lưng con đường trước mặt. Tuổi kìm than ai dất được ta qua ».

Bích đi bên tôi với những bước thật nhẹ, cả tôi cũng không nói gì dù biết bao nhiêu lời để nói sau bao ngày xa cách. Hình như cả Bích và tôi đều sợ chiều có thể vỡ ra vì chính tiếng chân và âm thanh lời nói của mình. Sự lặng im hòa nhập vào nỗi buồn ngùi tưởng nhớ. Tâm hồn chột mông và nhẹ đi để có thể nghe từng giây đau xót tiếc nuối trở về xoắn thắt trái tim và làm cay đôi mắt.

Cho đến một lúc, Bích lên tiếng.

— Mình đi xuống đảo chơi. Từ khi mi đi, tau ít khi xuống đó. Tại thiếu một người như mi, mà tau thì không tìm ra ai để thay thế. BẠN BÈ tau nhiều như mi biết, nhưng chỉ có mi, con Liên và Hòa là thấm sâu vào tâm hồn tau nhất. Chừ mi thì đi xa, con Liên lơ là tau và có nhiều bạn khác. Hòa thì ít khi lui tới và không học thêm ở trường đây nữa nên chẳng mấy khi gặp gỡ nhau.

Mấy tà áo bay theo cơn gió mạnh mẽ vừa đưa đến. Mây dồn lại cuốn một chân trời. Chiều âm u về nên những hình ảnh ngày nào trong đôi mắt tôi đã nhòa đi vì nước.

— Tau rất sung sướng vì những lời mi nói, dù giả dù thiệt Bích nờ.

Bích cười. Đôi môi mỏng chỉ hơi nhếch một chút. Lúc nào Bích cũng có cái vẻ chua chát. Lạnh nhạt, nhưng bình thản và tự nhiên như thế. Qua cái cười và con người Bích có nhiều tính từ mâu thuẫn nhau mà tôi vẫn gán cho hẳn.

— Mi thì khi mô cũng có vẻ đa nghi Hầy nghi ngờ mình trước đã. Mi rằng tau không biết, chớ tau thì khi mô cũng rứa.

Tôi nghĩ trong trí mình « Tau thì khác, có nhiều cái tau không muốn nhưng vẫn phải thay đổi để thích hợp với đời sống và mọi người chung quanh. Nhưng tình cho kỷ niệm ở những con đường lá đỏ, những ốc đảo hoang vu và những hàng sù trắng quanh bờ hồ. Những vườn tranh xanh mướt hay úa vàng và muôn đồ nát nào khác nơi đây là suốt đời tau vẫn nhớ. Nhớ chỉ vì thế mà không lúc nào thấy mình sống thành thoi nhẹ nhàng hết. Kỷ niệm là cây kim mỗi ngày đâm nhẹ vào tim mình một lần để nhắc nhở mình nhớ. »

Hai đứa xuống mấy bậc cấp cũ để qua cầu đến đảo. Cầu là mấy tấm ván hẹp, mục, chấp nối với nhau tạm bợ, bắc ngang bờ hồ bên dưới phủ kín bèo và lá khô từ cây ở đảo rơi xuống.

Tôi có cảm tưởng như ngày đầu tiên đã đến đây là mình đã lạc vào một chốn khác. Bỏ đời và người bên kia. Bỏ mọi phiền toái lại cho bờ hồ đó. Để chỉ nơi đây mình trở nên là sợi tơ thên thưng bay lượn. Sống trong thình không êm vắng này để tâm hồn chỉ còn là giọt nắng trong suốt.

Qua mấy con đường nhỏ thật nhỏ. Len giữa những tảng đá. Bước trên những lá khô cũ kỹ. Tôi và Bích ngồi xuống ở một tảng đá, Bích nói.

— Tụi mình là tiên nữ. Đây là thiên thai.

— Ừ, và tau đang muốn quên đường về.

Bích ca một bài ca Huế theo điệu Tứ Đại Cảnh mà Bích mới học. Giọng Bích có vẻ buồn hơn xưa và tôi cảm thấy lúc này, Bích ca hay hơn là hát. Ngày xưa Bích chỉ hát. Nhớ Bích là nhớ « Tình ca Mùa Xuân, Những con đường nhỏ, Dạ Khúc ». Từ mai trở đi, chắc, tôi sẽ nhớ đến Bích mỗi khi nghe ca Huế mấy điệu buồn như Hành Vân hay Tương Tư Khúc.

— Nếu có đàn, mi đàn, tau ca, trong chính lúc này. Chỉ lúc này thôi, thì tuyệt biết mấy.

Tôi nhìn xuống mặt hồ ở những khoảng nước chưa bị lấp bởi bèo. Một vài chiếc lá rơi làm xao động mặt nước. Tôi nhớ hôm qua có đàn cho Bích ca, một là tôi đàn cho Bích ca không kịp thở. Hai là tôi cứ phải đàn chạy theo

Bích và cả hai buồn cười cho sự đuổi bắt nhau. Bích phê bình « tài » đàn của tôi « ở tiếng đàn của mi có cái gì không vững chắc. Nghe qua có cảm tưởng như người đàn có điều chi bối rối, ray rứt lắm và yếu đuối lắm ». Tôi nhớ đã chỉ cười trừ và hẳn nói thêm: « Nghe người ta phê bình mà cười là chấp nhận ! »

Buổi chiều mỗi lúc một sẫm lại. Tôi muốn quên đường, nhưng chẳng thể quên được. Người chị đang chờ đợi ở nhà và buổi cơm chiều chưa lo xong. Tôi nói với Bích phải chi ngay lúc này mình được biến thành trượng đá. Ngồi mãi mãi nơi đây và đêm đêm người ta sẽ nghe tiếng đàn và tiếng ca của tụi mình ở chốn này. Nghĩ đến đời sống với mọi bận rộn nào đó tôi cảm thấy mệt mỏi quá sức.

Bích nhìn tôi khác lạ.

— Tưởng mi đi xa thì vui nhiều hay ít ra cũng yên thân chớ. Tau đôi lúc cũng có ý nghĩ như mi vậy. Cuối cùng thì tau chỉ biết quên bằng cách hát, ca và đàn. Đôi khi tau cũng cảm ơn trời đã cho tau có cái chi để giải tỏa buồn phiền. Không ca hát, đàn thì tau sẽ chết.

Nỗi buồn nào ngấm sâu trong trái tim muộn phiền. Phút chốc, nghĩ đến ngày rời xa thành phố này. Xa người chị duy nhất và đứa cháu bé nhỏ. Tiếp tục lại con đường đang đi một mình ở thành phố ven biển kia. Đời sống mở ra thênh thang những ngày nắng chói. Những vùng biển xanh và những tiếng sóng đập dồn vỗ trong tâm hồn mình muôn bề trống trải. Tôi nhặt lấy một chiếc lá vừa rơi xuống bên mình và lắng nghe Bích nói.

— Tụi mình chưa lớn bao nhiêu nhưng rằng đứa mô cũ g có vẻ mệt mỏi quá sớm. Đôi khi tau cũng không hiểu được rằng mình vẫn còn có thể sống trong những lúc trải qua những tâm trạng chán chường cực độ. Có phải vì mình không tìm thấy một cái chi thật ý nghĩa cho đời để hướng đến không? Mấy người lớn sống hết đời của họ rằng tài quá mi hỉ. Chắc đến một tuổi nào đó rồi mình cũng sẽ như họ. Nghĩ và sống bằng những tình cảm khác lúc ni chớ.

Bóng tối đã chụp choạng trên những bước chân trở về. Tôi nói thầm với khung trời nơi đây — già biệt Đ.N ! Một ngày nào như hôm nay chắc sẽ về thăm lại. Còn biết bao góc xó của điêu tàn của đồ nát nơi đây chưa có thì giờ đi thăm. Sẽ nhớ mãi hoài dù đôi khi muốn quên cho dễ sống. Nhưng từ ngày đi xa cho đến nay chưa quên được gì.

Bích, mai kia, tau chờ đọc truyện ngắn của mi viết về những kỷ niệm ở góc đời này như mi đã tính viết. Hẳn truyện phải hay nhất trong các truyện nào khác mà chúng ta đã đọc, và dĩ nhiên là hay ở mỗi mi và tau mà thôi. Hầy nhớ và cho « câu tâm sự gửi cùng thời gian » !

Buổi chiều ở đây đã nhòa vào bóng tối. Mai tôi rời xa chốn này, chẳng mang theo gì trừ kỷ niệm, và những hình ảnh bạn bè cũ. Đêm hay sâu đã dâng ngập trong mắt tôi giờ phút đây !



CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM
ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

tình yêu lắm cảm

Ở Havane, trước đây có một «mốt» mới rất được hoan nghênh: Những kẻ yêu nhau sẽ chỉ gửi những lời tỏ tình say đắm của mình trên những tấm thuốc lá cực mỏng và xông hương. Đọc xong người yêu hút luôn lá thơ. Dưới bất cứ bầu trời nào, tình yêu cũng chỉ là mây khói.

— Đêm tại Luân Đôn thường chứa đựng nhiều nguy hiểm bất ngờ. Một anh sinh viên ham dạo chơi ban đêm đã bị tù 24 tiếng đồng hồ vì đã nói chuyện giữa đêm tối với bức tượng nữ hoàng Victoria. Ông tòa phán: Thật là xấu hổ cho một người lịch sự đi ngỏ chuyện với một bà hoàng không thể trả lời cho mình.

PHƯƠNG NHẠN (ghi)

nhà ngoại giao

Ông U Thant tổng thư ký Liên Hiệp Quốc đã nói:

— Bạn có biết thế nào là một nhà ngoại giao sung sướng không. Đó là một nhà ngoại giao ở nhà Anh, lấy vợ Nhật, ăn cơm Tàu và lãnh lương Mỹ.

— Thế còn một nhà ngoại giao khổ sở?

Đó là một nhà ngoại giao ở nhà Nhật, lấy vợ Mỹ, ăn cơm Anh, và lãnh lương Tàu.

NỜ PHÊ DUNG NGÃ (ĐN)

mười đô thị đông dân nhứt thế giới

— Theo thống kê, thế giới hiện nay có 10 đô thị đứng đầu về dân số. Dưới đây là thứ tự trước sau:

Nữ Uớc (15 triệu dân), Đông Kinh (10 triệu), Ba Lê (8.197.000), Luân Đôn (8.172.000), Thượng Hải (6.900.000) Los Angeles (6.700.000), Chicago (6.226.000), Calcutta (5.909.000) Bắc Kinh (5.480.000), Mạc tư Khoa (5.023.000).

SA HOÀI NHÂN (ghi)

đàn bà... và đàn ông

Người ta dùng lửa thử vàng, dùng đàn bà thử đàn ông.

CHILON

— Người ta nói xấu người đàn bà đến không còn chỗ để nói, nhưng rồi cũng không ai sống thiếu được con người xấu xa ấy.

ADOLPHE RICARD

chiến tranh

— Bất cứ ai đang lãnh đạo đều có phận sự tránh chiến tranh cũng như thuyền trưởng tránh cho tàu bè khỏi bị chìm.

GUY DE MAUSSANT

— Không có chiến tranh nào tốt cũng như không có hòa bình nào xấu.

BENJAMIN FRANKLIN

— Chiến tranh là nghệ thuật giết người với tỉ số không lỗ và với danh vọng. Nếu bị thu hẹp lại, nó sẽ dẫn đến ô danh và đoạn đầu đài.

J.H. FABRE

— Binh đao là việc bất đắc dĩ của thánh nhân.

QUANG TRUNG

Phan Trịnh Minh Phúc (ghi)

cục gôm

HT xin mách các bạn nếu muốn xóa vết ngón tay trên tường với bạn hãy lấy một củ khoai tây, cắt đôi rồi đem cọ lên chỗ vết ngón tay. Khi mặt khoai bị dơ, bạn dùng dao cắt bỏ đi và tiếp tục cọ cho hết củ khoai. Xong lấy nước rửa lại tường. Bạn thí nghiệm xem.

HỒNG TRẮNG

quân tử

Người quân tử tiến đức sửa nghiệp, giữ trung tín để mà tiến đức, sửa lời nói, dựng lòng thành để mà dựng nghiệp, biết rằng tới được thì cùng đi tới, như thế là có thể cùng tiến được. Cho nên ở ngôi trên chẳng kiêu, ở ngôi dưới chẳng lo, mạnh mẽ tùy thời mà lo tính, tuy ở chốn nguy cũng không có lỗi.

KHÔNG TỬ

danh ngôn

Điều lỗi lầm của mỗi người có một bản chất khác nhau nên xem ở sự lỗi lầm của mỗi người, ta có thể biết được họ là người thế nào.

LUẬN NGŨ

Con người như rượu vậy. Rượu xấu để lâu ngày chua đi, rượu tốt để lâu ngày lại ngon thêm

CICÉRON

Chính do lời nói mà người ta giết kẻ khác và làm người khác giết mình một cách dễ dàng nhất.

ANATOLE FRANCE

Đức hạnh như sắc đẹp, người ta không biết nó bắt đầu từ đâu và kết thúc ở đâu.

ARSENE HOUSSAYE

Một thân hình vạm vỡ, một ý chí gang thép, một trí tuệ thông minh, một con tim mềm như chuối, một động lực hoạt động: Đó là đàn ông.

TRINIPROTATE.

một giống chim tự làm đèn mà xài

Có một giống chim bên Hoa Kỳ tên là Baya luôn luôn để những hòn đất sét trong ổ để giữ những giống côn trùng chiếu sáng cho chúng nó tỏa ra ánh sáng khắp ổ thay thế cho đèn.

các bạn có biết

— Bán đảo Nuseden ở cửa vịnh Persique là nơi nóng hơn hết trên thế giới. Nhiệt độ ấy có khi lên tới 60 độ. Núi đá màu hồng, nhiều dân bản xứ chết vì nắng quá.

— Đan Mạch là xứ có rất nhiều hoa hường và rất ít người dốt (mù chữ). Dân Đan Mạch rất ưa người ngoại quốc và thích cho họ biết xứ mình.

— Vào khoảng hai tháng thì mực nước bể Thái Bình dương và Đại Tây dương bằng nhau. Còn trong mười một tháng khác thì Thái Bình Dương sâu hơn Đại Tây Dương.

SA HOÀI NHUẬN (suu tâm)

khám phá về số P hy lạp

Người Hy Lạp và người Babylon đã tìm ra mối tương quan giữa bán kính và chu vi vòng tròn cùng tương quan giữa đường kính và chu vi vòng tròn một cách chính xác hơn. Họ thấy chu vi dài 3,14 đường kính. Họ tính ra chu vi bằng 3,141 lần đường kính. Đến ngày nay thì chu vi vòng tròn bằng 3,1416 lần đường kính. Con số 3,1416 là con số căn bản trong toán học nên đến thế kỷ XVIII sau Tây lịch được tượng trưng (tức P trong mẫu tự Hy Lạp) có nghĩa là chu vi. Với vòng tròn đường kính 1m thì chu vi bằng 3,1416m.

đồng hồ automatique

Tức là đồng hồ tự động, khởi lên giây. Nó đã được phát minh thế kỷ 18 do ông Abram Louis Perrelet. Ông này là một nhà sản xuất đồng hồ, có một bà vợ đáng trí hay quên lên giây đồng hồ nên nhiều khi xảy ra những phút bực mình. Ông ta bèn nảy ra sáng kiến chế tạo một cái đồng hồ tự lên giây lấy. Đồng hồ này gồm có một bàn đạp nối với dây thiều. Bàn đạp chuyển động không ngừng làm đồng hồ lúc nào cũng được lên giây. Đó là chiếc đồng hồ automatique đầu tiên xuất hiện vào năm 1770, mà thời đó người ta gọi là đồng hồ « Vĩnh viễn » có ý nói nó chẳng bao giờ chết được. Đồng hồ vĩnh viễn rất mắc tiền, chỉ vua chúa hay nhà giàu mới có thể mua nổi. Tới năm 1776 một người Đức tên là Josef Gallmeyer chế tạo được chiếc đồng hồ quả quýt tự động đầu tiên, bỏ vào túi nó chạy hoài.

PIANO ghi

các cậu nên biết

Ở Thổ Nhĩ Kỳ, các cô cậu yêu nhau thường chào người yêu mình bằng tiếng Djihherim (lá phổi của tôi) hay Chekerim (cục đường của tôi). Tiếng sau coi bộ thông dụng hơn.

Ở Ấn Độ đàn ông chào đàn bà bằng cách chấp hai tay lên ngực bên trái và đàn bà chào đàn ông thì đưa tay áp lên ngực bên phải.

Người Esquimaux chào bằng cách cọ hai cái mũi với nhau.

Ở đảo Bali người nữ không bận áo, khi chào thì lấy tay che ngực.

Ở Ai Cập trai gái chào nhau bằng tiếng « Izzayak? » và trả lời « El Ham-du lillah ». Sau đó tỏ tình yêu bằng cách đưa bàn tay lên môi mình, tình bạn hữu thì đưa bàn tay lên ngực.

Ở Tahiti chào nhau bằng tiếng Iaorama (chúc an sống) trả lời bằng cách vỗ vào bụng và nói Ahe ! ua roa tou opu ! (À ! cái bụng tôi no đầy) còn ở Việt Nam ngoài cách chào thông thường còn nhiều kiểu rất đặc biệt. Nào là « đi đâu dzậy?... » hay bằng cái mắt nheo nheo... Gớm ! Kể sao cho hết.

KHÁNH (Nha Trang)

văn hóa bắt nguồn !...

Văn hóa bắt nguồn gốc nơi dân tộc Việt, nơi cái ý ham sống một cách đầy đủ và cao quý, nơi những tình cảm yêu đương dồi dào, nơi những nề nếp quý trọng giá trị tinh thần và nhân bản, nơi cái chí cao cả và khoan hồng, sẽ đạt được tính chất rèn luyện uốn nắn, un đúc cho người càng đẹp đẽ, cao quý hơn, cho « người » trở nên Người. Ấy là đồng thời, nó đã đạt được tính chất nhân loại. Nó không

còn là của riêng của dân tộc Việt nữa, dù nó vốn là con đẻ của dân tộc Việt. Nó sẽ là của chung của nhân loại. Nó sẽ phụng sự cho nhân loại. Nó sẽ đi đầu dắt các dân tộc riêng rẽ mỗi dân tộc đi con đường của mình nhưng nhắm vào mục đích chung là nhân loại. Nhiệm vụ của nó là kiến thiết nhân loại. Nhiệm vụ của nó là củng cố nhân loại, làm ý thức hệ cho nhân loại. Nhiệm vụ của nó còn là đi đầu dắt nhân loại lên nữa, lên hoài, lên mãi, lên đến chỗ tận thiện, tận mỹ.

Chừng đó tên của nó sẽ tron tru là Văn Hóa.

KIM THOA ghi
(Trích *Đến Lướt Việt Nam*)

quyển sách « bé tí »

Người ta vừa tìm được ở Ber-game (ở Ý), hai bản của một quyển sách nhỏ nhất thế giới. Đó là tập thơ của nhà bác học Galilée viết năm 1615. Nó nhỏ đến nỗi mỗi bản chỉ cân nặng một gam rưỡi gồm có hai trăm sáu mươi bảy trang và chứa 4000 chữ, kích thước của nó chỉ được ngang 12 ly dài 7 ly.

TƯỜNG ĐIỆP THÚY (ghi)

không trễ

Các bạn có biết không tại Ý Đại Lợi, Gaetano Barrili đã đỗ cấp bằng sơ học năm 1955 trong khi ấy thí sinh đã 86 tuổi.

Lúc bé vì nghèo ông bỏ học, trở về già được khá hơn ông theo học lớp tối và nhờ đó mà ông thi đỗ. Ông được ông tổng trưởng bộ giáo dục Ý khen tặng trong một bức thư riêng vì đã « cố công học tập »

VI TI LI

búp bê viết sách

Từ nào đến giờ thi người lớn viết sách nhi đồng cho con nít đọc ! Nhưng mới đây, người ta đã làm ngược lại, con nít viết cho người lớn đọc.

Một nhà xuất bản Phần Lan Os-mo đã cho ấn hành một loạt sách của tác giả từ 12 đến 18 tuổi.

Đề có bài, người ta đã tổ chức một cuộc thi, có tới cả ngàn bài gửi về.

Nghe đầu loại sách này bán chạy như tôm tươi.

KIM THOA Đ.N.

bạn có biết

— Nếu trông thấy cóc vào buổi chiều, bạn sẽ thấy ngày hôm sau trời xấu.

— Khi bạn nghe tiếng nhái kêu thì trời còn đẹp lâu vài ngày nữa. Nhưng nếu nhái kêu nhiều hơn thường lệ bạn có thể đoán được trời có thể nổi cơn giông.

— Tại các nhà cửa ở thôn quê, khi nào bàn ghế và nền nhà phủ một lớp ẩm ướt mỏng thì đó sẽ là dấu hiệu trời sẽ xấu.

LY ĐAN ghi

kỳ phùng địch thủ

Khách hàng. — Ông chủ ! Cho tôi 1 đĩa cá voi xào dấm.

Chủ nhân. — Xin ông vui lòng dùng thứ khác, tiệm chúng tôi không có cá voi.

Khách hàng. — Như thế sao ông dám quảng cáo : đây có đủ thứ cá ?

Chủ nhân (nghiêng mình). — Vâng, chúng tôi có thể dọn hầu ông

món cá voi, song chỉ khi nào ông ăn... nguyên con thôi.

ĐỜN CÒ

vừa... vừa

— Vừa nói vừa gãi đầu là người nhiều (ý) chí. Tương lai sẽ... bán lược.

— Vừa đứng vừa dựa vào tường là người không xương sống. Tương lai sẽ... vô nhà thương (vì tường sập!)

— Vừa chê vừa khen là người mưu lược. Tương lai sẽ làm... quân sư quạt mo.

— Vừa ngúc vừa gật là người ba phải. Tương lai sẽ làm... nghị gật

L. HÀ

● Chúng ta chết năm 40 tuổi vì một viên đạn đã tự bắn vào trái tim mình ở tuổi 20

● Người ta khởi sự không yêu ai cả. Rồi yêu tất cả mọi người thế gian. Rồi chỉ yêu dăm ba kẻ, rồi một người thôi, rồi đến người bạn duy nhất.

ALBERT CAMUS

(Lê Hà ghi)

lịch sử môn suu tầm bưu hoa

Thủy tổ của môn suu tầm này, người ta không biết là ai, người ta chỉ biết rằng vào khoảng năm 1859-1860 các trẻ em ở thành phố Ba Lê bỗng nhiên say mê góp nhặt các con tem đã đóng dấu cũng như chưa đóng dấu, các em thường đến các hãng buôn, các ngân hàng để xin phép ông giám đốc cho các em bóc những con tem dán trên phong bì đã vứt vào trong sọt rác.

Người ta còn thấy các em tụ họp để trao đổi tem với nhau nữa.

Lúc đầu, người lớn thấy các em bỏ phí thì giờ để làm cái việc ấy, có

ý không vui, nhưng sau khi thấy các em sưu tầm được nhiều con tem đẹp và lạ ở khắp các nước trên thế giới, liền bắt chước.

Từ đó, nghệ thuật sưu tầm bưu hoa được chính thức phổ biến và lan tràn khắp nơi.

TRƯƠNG ĐỨC SINH (ghi)

cà vạt

Ngày xưa có một anh thất tình bèn treo cổ lên cây tự tử. Xui cho chàng dây treo bị đứt. Muốn chứng tỏ cho nàng thấy « ta đây có thể chết vì tình » chàng bèn để nguyên cái thông lọng và khúc dây còn teng trước cổ đi đến nhà nàng. Thiên hạ thấy vậy bắt chước để rồi bây giờ cái thông lọng đứt biến thành cái cà vạt. Ngày nay dân tộc cụt đeo cà-la-oách là có ý muốn nhắc cho mấy á tóc dài biết rằng: « Ta đây cũng có thể... »

TRUNG SĨ KIẾN

để những ai không biết lợi

Một hôm một người bạn đến thăm một ông thầu khoán, ông ấy khoe với bạn:

— Tôi vừa mua một miếng đất và định xây ba cái hồ tắm.

Người bạn hỏi:

— Để làm gì, ba cái hồ lặn à?

— Vâng, hồ thứ nhất sẽ đựng nước nóng, hồ thứ hai đựng nước lạnh, còn hồ thứ ba sẽ không đựng nước.

Ngạc nhiên người bạn liền hỏi:

— Hồ thứ nhất đựng nước nóng, hồ thứ hai đựng nước lạnh thì được rồi. Tôi không hiểu hồ thứ ba không nước sẽ làm gì?

Anh không hiểu à? Hồ không có nước để những người không biết lợi.

TRẦN TRỌNG HIỀN



truyện dài DUYÊN ANH

Người ta dựng nhà mái rạ, mái tôn tạm bợ trên những nền nhà tiêu thổ kháng chiến năm xưa. Giặc Pháp đặt chân qua khắp mười hai phủ huyện rồi. Xa tít tắp như Thần Đầu, Thần Hương, giặc còn tới chém giết, đốt phá, hãm hiếp. Và chẳng thấy bộ đội tổng phản công.

Bao giờ kháng chiến thành công, bao giờ đuổi giặc Pháp khỏi Thái Bình, chủ tịch Trường An không giải thích. Mã tấu, lựu đạn, dao găm, giày mìn thì dẫu tận dưới ao. Du kích chạy giặc như bất cứ ai và sợ hãi như bất cứ ai. Một vùng trời lằng mạn, một vùng trời tin tưởng bị lưỡi lê đâm rướm máu. Thôn ồ mất luôn cả sự an phận ngày xưa. Và Khoa, Khoa [mất luôn con đường ngập tràn, mất luôn buổi trưa thần tiên, mất luôn buổi chiều thơ mộng. Tiếng thầm tình tự luôn qua bờ tre khóm lá đã cầm nín. Ngọn cỏ thôi ngậm sương. Giặc Pháp dẫm nát một khối hạnh phúc nhỏ bé của Khoa. Khoa hồi tiếc. Khoa buồn nản. Rồi Khoa nghiêng rặng. Mạch máu Khoa chuyển dạt dào. Khoa nhớ đến vũ, đến Côn. Khoa nhớ cả bóng súng nhập đập vỡ mặt anh Đạo, nhớ Vọng đã chết đói, nhớ cô Nhài dọ tự tử nếu Khoa không giữ kín vụ vườn dâu.

Khoa thoáng hiểu một nỗi niềm cay đắng mà cô Nhài phải chịu đựng như một người suốt đời ngậm trái bồ hòn. Những người quê hương Khoa đã từng ngậm trái bồ hòn. Chết đi, trái bồ hòn vẫn chưa thoát khỏi miệng.

Người ta cựa quậy mạnh là để trái bồ hòn hoặc trôi xuống dạ dày hoặc văng ra. Nhưng trái bồ hòn như một định mệnh oan nghiệt mãi mãi vương ở cuống họng. Vũ đã ra đi, Côn đã ra đi, bao nhiêu người đã ra đi, chắc chắn, không phải vì một mưu đồ gì ghê gớm. Mà chỉ vì một mộng ước khiêm nhường là trở về với hạnh phúc thân yêu cũ, với quê hương không còn ai phải ngậm đắng nuốt cay. Tự nhiên, mạch máu Khoa chuyển dạt dào như, tự nhiên, tiếng Khoa vỡ ra một hôm nào đó. Không bởi những khẩu hiệu, những bài hát, những lời dạy... Tất cả đã bị xóa đi, ở Tường An, từ hôm giặc về đốt phá, chém giết.

Khoa đã bước hẳn ra cái không gian thần tiên vây phủ bằng những lớp sương màu lãng mạn. Cách mạng không giản dị như tiếng hát câu ca. Kháng chiến không dễ dàng như khẩu hiệu, tuyên truyền. Kháng chiến phải gian khổ. Khoa nghĩ chuyện trốn nhà ra đi. Cậu bé vừa chột xấu hổ chuyện sợ giặc trốn lui ở vườn dâu.

16

Ngày nào giặc Pháp ở đồn Ô Mễ cũng đi càn quét. Chúng chỉ đến đường lầy bấn vào làng rồi kéo quân về. Hoặc chúng đứng trên bờ đê ria những tràng đạn liên thanh thị uy. Làng Tường An không còn gì để giặc vơ vét. Con đường dẫn tới không thể chạy bằng xe cam nhông nên giặc khó lòng đặt đồn bót. Đêm đêm, đạn « ô buy », đạn đại bác câu về hàng trăm trái bảo vệ đồn Mễ. Dân làng ngủ dưới hầm tránh đạn. Nhiều đứa trẻ sinh ra dưới hầm. Chúng cất tiếng khóc cùng với tiếng đạn bay trên đầu và nổ tung đầu đó. Ban ngày lo chạy giặc. Ban đêm lo tránh đạn đại bác. Trong nỗi chết đe dọa thường xuyên, dân làng quên mất kháng chiến, quên mất chính phủ, quên luôn cả Hồ chủ tịch. Công việc đồng áng lo vào sáng sớm. Đại bác câu về từ mười giờ khuya tới ba giờ sáng. Những đêm có trăng, đại bác nghỉ câu. Và dân làng cày cấy, gặt hái vào những đêm đó. Đại bác thường câu vu vơ. Thỉnh thoảng mới chết một người. Có khi ngót năm chục trái rơi xuống một thửa ruộng, biến thửa ruộng thành cái ao sâu có bờ. Đại bác làm vườn tược ngã nghiêng xơ xác. Những cây chuối trúng mảnh đạn ngã rũ nom phát rợn người.

Nhiều gia đình tản cư đã bằng bẻ nhau xuống đầu Mễ xin giấy thông hành vào thị xã. Từ đây, họ sang Nam Định hay lên Hà Nội. Xe Con Voi của ông Lê Văn Định đã chạy khúc Thái Bình — Tân Đệ. Mẹ Khoa muốn hồi cư, muốn về Tề. Nhưng bố Khoa chưa quyết định. Bố Khoa vẫn tin tưởng giặc Pháp sắp bị đánh bật khỏi Thái Bình. Về Tề sớm vừa mang tiếng theo giặc vừa không biết chạy đâu nếu quân ta tấn công san bằng đồn bót giặc. Ở làng chạy giặc đã quen rồi, khổ cực nũng quen rồi. Miếu Vang là nơi tụ họp hàng ngày. Gia đình Liên vẫn còn ở Tường An và mỗi ngày Khoa đều gặp Liên ở miếu Vang. Khoa thường trèo lên cành cây cao nhìn về đường số 10 xem xe giặc chạy tới chạy lui. Một buổi sáng không giống

bất cứ một buổi sáng nào, Liên rủ Khoa đến ngồi dưới gốc cây cổ thụ. Con bé cầm tay Khoa, giọng bùi ngùi :

— Tiếc nhỉ, Khoa nhỉ ?

Khoa chưa hiểu Liên tiếc điều gì. Thằng bé đã quên đi cái cảm giác tuyệt vời những lần Liên cầm tay nó hay khoác tay lên vai nó.

— Khoa có tiếc không ?

— Tiếc chứ.

— Nếu giặc Pháp dừng về Tường An, Liên sẽ muốn ở đây mãi cho tới ngày hai đứa mình lớn lên. Rồi kháng chiến thành công, Liên về Hà Nội, Khoa về Thái Bình. Mùa hè, chúng mình về Tường An nghỉ.

— Kháng chiến sẽ thành công.

— Nhưng bây giờ buồn quá. Liên thích cầu Chờ ở quê nhà Khoa. Liên chưa đến bến Đợi. Chắc Liên sẽ thích lắm nếu Liên được tới. Quê nhà Khoa có nhiều kỷ niệm, Liên không tài nào quên nổi. Như mật ngọt ở cuống hoa mẫu đơn...

— Sáng mai Liên làm ong nhé !

— Chịu thôi, nhờ giặc Pháp đi càn.

— Khoa thù giặc Pháp.

Khoa nghiêng răng ken két. Mắt Khoa long lên. Không có trái cam để Khoa chop mà bóp nát. Giọng Liên vẫn bùi ngùi :

— Liên nhớ những ngọn đèn dầu đĩa ở lớp Bình Dân Học Vụ. Liên nhớ tiếng trống đồng Khoa bảo để phá giấc ngủ của Liên. Tiếc nhỉ, Khoa nhỉ ?

Liên xích lại gần Khoa hơn :

— Ở Hà Nội không có cầu Chờ, không có con đường đất nhẽ nhãi ánh trăng.

Con bé nói thật nhỏ :

— Liên sắp về Hà Nội.

Khoa hốt hoảng :

— Liên sắp về Tề !

Liên đưa tay đặt lên miệng Khoa :

— Đừng nói to.

Khoa bứt tay mình khỏi tay Liên. Nó túm một nắm cỏ, dứt mạnh rồi ném xa. Liên hỏi :

— Khoa giận Liên à ?

Khoa lặng thinh. Tâm hồn nó rối bời. Giọt sương đọng trên đầu ngọn cỏ đã bị dẫm nát. Sương tan và cỏ nát. Khoa chớp mắt. Nó cúi đầu. Kỷ niệm hôm qua hiện lên rục rờ rồi ủ rũ cơ hồ những hàng chuối trúng đạn đại bác của giặc Pháp. Khoa nắm chặt đôi bàn tay. Nó cắn chặt môi. Rồi khẽ lắc đầu :

— Khoa không bao giờ giận Liên cả.

— Liên biết mà.

— Liên về Tề, Khoa sẽ buồn lắm.

— Hồi Khoa cũng về thị xã.

— Khoa không về.

— Tại sao ?

— Vì Khoa là em của Vũ. Anh Vũ đã ra đi, Khoa sẽ ra đi... À, bao giờ Liên bỏ làng Trường An ?

— Liên chỉ mới nghe bố nói. Hôm nào Liên đi. Liên sẽ bảo Khoa.

Liên dặn dò :

— Nếu Khoa về thị xã cố xin bố mẹ cho lên Hà Nội chơi nhé ! Nhà Liên ở số... Cửa Bắc.

Khoa vuốt tóc :

— Khoa không về thị xã đâu. Khoa thù giặc Pháp.

Liên hỏi :

— Kháng chiến thành công Khoa phải về chứ ?

Khoa đáp :

— Khoa sẽ theo đoàn quân về chiếm lại thủ đô Hà Nội.

Liên đặt nhẹ bàn tay lên vai Khoa :

— Có cho Liên chờ Khoa ở một cửa ô không ?

— Cửa ô nào ?

— Cửa ô trong một bài hát mà Khoa thích đó.

Khoa ngẩng mặt. Nó chớp mắt lia lịa. Cái tưởng đã quên lại được nhớ. Và mộng ước tưởng đã phong kín lại mở ra. « Năm cửa ô đón mừng đoàn quân tiến về ». Khoa sẽ về Hà Nội, sẽ vào Hà Nội từ một cửa ô. Khoa không thể về Tề, vào Tề sống chung với giặc Pháp. « Những bông hoa ngày mai, đón tương lai về tay đang xuân đời mỉm cười vui hát lên »... Khoa mỉm cười :

— Ngày ấy Liên còn nhớ mặt Khoa không nhỉ ?

— Nhớ Khoa mãi. Chỉ sợ Khoa quên Liên thôi.

— Đời nào quên Liên.

— Nhớ Khoa quên.

— Thì Khoa còn nhớ căn nhà Liên ở Cửa Bắc.

— Chúng mình sẽ dạo chơi quanh hồ Hoàn Kiếm và sẽ nhắc chuyện Trường An, chuyện cầu Chờ, chuyện bến đò...

— Và chuyện hẹn hò gặp nhau ở miếu Vang, dưới gốc cây cồ thụ.

Liên ngả đầu lên vai Khoa. Rất hồn nhiên. Bây giờ, Khoa đã nghe rạo rức tự đáy hồn. Mạch máu Khoa chuyển mạnh. Liên đã phả thêm lý tưởng vào chuyển ra đi sắp tới của Khoa. Tất cả còn nguyên vẹn. Tất cả chưa bị bắn phá. Không có bom đạn nào bắn phá nỗi tình người. Không có lưỡi lê nào đâm thủng nỗi mộng ước. Hai đứa trẻ vừa chớm buồn một chia ly ngồi yên dưới gốc cây. Gió kéo đến làm lá reo vui. Bầu trời xanh nhiều sắc mây lang thang. Một ngày bình thản trong mùa ly loạn. Một ngày đủ cho Khoa thu xếp hành

lý yêu thương. Một ngày Khoa muốn dài thêm. Để ngồi bên Liên tính chuyện mai sau.

Nhưng chiều đã xuống. Chiều xuống vội vàng. Mọi người rời miếu Vang trở lại làng lo cơm nước và sửa soạn tránh đạn đại bác. Đêm ấy, đại bác câu về cơ man. Tiếng nổ tiếp theo tiếng nổ. Đất rung chuyển. Sáng mai hẳn sẽ nhiều chuyện buồn thảm. Khoa nằm trên chiếc chiếu trải dưới hầm, không nghĩ đạn bay ngang đầu. Qua kẽ lá, Khoa vẫn nhìn rõ bầu trời lấp lánh những vì sao. Khoa mơ màng tưởng một vùng trời Hà Nội. Khoa chọn một vì sao đặt tên là sao Liên để nay mai đi chiến đấu, sẽ có những đêm nằm gối đầu lên súng ngắm một vì sao mà nhớ một người chờ vào đời mình đầy ấp kỷ niệm. Khoa ngủ thiếp đi dưới hầm tránh đạn đại bác. Buổi sáng, Khoa vừa thức dậy thì bố mẹ đã dục hối lên miếu Vang. Khoa ngỡ sẽ cùng Liên ngồi dưới gốc cây hôm qua, nói những câu chuyện êm đềm. Liên đến muộn. Sao hôm nay Liên đến muộn thế ? Khoa nóng lòng gặp Liên bảo cho Liên biết vì sao nào là Liên. Và nhắc Liên lúc nào nhớ Khoa nhất là lúc vì sao lung linh nhất.

Khoa ngồi một mình dưới gốc cây. Khoa nhắm mắt. Khoa mong mình có thể ngủ được một giấc dài cho tới khi Liên đến. Liên sẽ đứng trước mặt Khoa. Khoa mở mắt thấy Liên cười. Và Khoa đã ngủ. Rồi Khoa mở mắt. Nắng làm chói mắt Khoa. Đường đang đứng trước mặt Khoa chứ không phải Liên. Khoa nháo nhác :

— Liên đâu, Liên đâu mà ?

— Nó về Hà Nội từ sáng sớm.

Khoa nghẹn ngào. Nó đưa hai tay úp mặt. Nước mắt Khoa ứa ra. Nó thắm ngay bằng cánh tay áo.

— Nó nhắn tao nói với mày rằng bao giờ kháng chiến thành công mày nhớ lên Hà Nội rủ nó về Trường An nghỉ hè.

Tại Khoa à đi. Tâm hồn Khoa rét mướt.

— Mày nghe rõ chưa, Khoa ?

Khoa từ từ đứng dậy. Nó ngược nhìn trời. Trời chưa có sao.

— Lúc nó nhắn tao nói với mày, nó khóc. Tao thương hại con Liên quá. Nó bảo mày đừng quên nhà nó ở Cửa Bắc. Mày nghe rõ chưa, Khoa ?

Khoa thẩn thờ bước. Đường lắc đầu chẳng hiểu gì. Khoa lần xuống hồ. Nó soi bóng nó xuống dưới nước. Khoa tưởng như cái bóng của nó là Liên và tưởng như những lời Đường vừa nói với nó là Liên đang nói với nó. Khoa mơ hồ nghe tiếng hát vang vọng... « Đi diệt thù giữ quê, giặc tan đón em về... ». Khoa nói cho cái bóng nghe :

— Khoa sẽ đón Liên về ngồi trên cầu Chờ những đêm trăng sáng.



NGUYỄN THỀ

Pearl Buck

1) *Xin cho biết tỉ mỉ về nhà văn Pearl. S. Buck.*

2) *Tiểu sử và tác phẩm của Hector Malot.*

NGUYỄN KIM HẠNH (Sàigòn)

1) Pearl Sydenstricker Buck sanh ngày 26-6-1892 tại Hillsboro, Tây Virginia (Hoa kỳ). Mới sanh được 3 tháng, P. Buck đã được cha mẹ là những nhà truyền giáo Tin Lành đem qua Trung Hoa sống bên bờ sông Dương Tử. Vì vậy, sống cạnh bà vú người Trung Hoa, P. Buck đã biết nói tiếng Trung Hoa trước khi học tiếng Anh, và được kể cho nghe các chuyện cổ tích của Trung Hoa, những câu chuyện huyền bí về Đạo Phật, Đạo Lão, về thần tiên, cây cỏ.

P. Buck được cha mẹ khuyến khích viết về những gì trông thấy, nghe thấy, cảm thấy và các sáng tác thơ ấu của bà được gửi đăng trong tuần báo thiếu nhi « Shanghai Mercury ».

Năm 15 tuổi, P. Buck đi Thượng Hải học cho hết ban Trung Học. Năm 17 tuổi về Mỹ học tại Đại Học Randolph-Macon Woman's College ở tiểu ban Virginia. Tại đây, P. Buck chiếm được 2 giải thưởng về văn chương. Sau này bà kể lại đã không thích thời gian học tại Mỹ vì cảm thấy khác những nữ sinh viên tại đó.

Sau khi tốt nghiệp, P. Buck trở lại Trung Hoa và chỉ thích giao thiệp và nói chuyện với các bạn hữu Trung Hoa.

Năm 1917 bà kết hôn với ông John Lossing Buck, một kỹ sư nông nghiệp làm việc tại Trung Hoa. Hai người cùng dạy học tại Đại Học Đường Nam Kinh, và trong thời gian này sanh được một con gái mà bà sẽ kể lại cuộc đời trong cuốn « The child who never grew » (Đứa con không bao giờ lớn). Hai vợ chồng Buck trở về Mỹ năm 1925 để học thêm tại Đại Học Cornell, sau đó trở lại Trung Hoa và trải qua những thời kỳ nguy hiểm của cách mạng.

Năm 1932, P. Buck trở về Mỹ. Năm 1935 bà ly dị với ông Buck và tái giá với ông Richard Walsh, người xuất bản sách của bà. Hiện bà sống ở một trang trại tại Pennsylvania, nuôi 4 đứa con nuôi ở nhà và còn làm mẹ nuôi của nhiều em nhỏ khác trên khắp thế giới.

Tác phẩm đầu tiên viết dưới bút hiệu P. Buck là bài « In China, Too » đăng trên nguyệt sau Atlantic năm 1923.

Cuốn truyện đầu tiên của bà là cuốn « East Wind : West Wind » (Gió Đông gió Tây) năm 1930. Năm sau, 1931, cho xuất bản tác phẩm nổi tiếng nhất của bà là cuốn « The good Earth »

(Đất lành). Sau đó là sáng tác rất nhiều về đời sống truyền thống của người Trung Hoa trải qua những năm biến đổi của quốc gia này

Năm 1954 là cho in tập hồi ký « My several Worlds » (Những Thế giới của tôi).

Năm 1958 bà tiết lộ đã viết nhiều cuốn tiểu thuyết về lịch sử dưới bút hiệu John Sedges.

Bà Pearl Buck được giải thưởng Nobel về văn chương năm 1938

2— Hector Malot là văn sĩ Pháp sanh năm 1830 tại La Bouille (Hạt Seine Maritime). Ông sáng tác khá nhiều, nhưng chỉ được biết tiếng vì hai tác phẩm chính là « Sans Famille » và « En famille ». Ông qua đời năm 1907, thọ 77 tuổi.

hoa kỳ và pháp

Tại sao Mỹ giúp Pháp đánh Đức hồi Thế Chiến Thứ Hai khi quân Đức xâm lăng Pháp, mà sau đó vài năm Mỹ lại không giúp Pháp tại Điện Biên Phủ để Pháp phải thua trận ?

YÊN (Phan Rang)

Đệ Nhị Thế Chiến khởi sự năm 1939 với sự xâm lăng Ba Lan của Đức Quốc Xã. Tháng 5-1940 Pháp bị đánh bại phải ký hòa ước với Đức. Một nhóm ly khai do tướng De Gaulle lãnh đạo, không chấp nhận sự đầu hàng của Chánh Phủ Vichy, sang Anh quốc để tiếp tục chiến đấu.

Mãi đến 7-12-1941, Hoa Kỳ mới lâm trận, sau khi Trân Châu Cảng (Pearl-Harbour) bị Nhật tấn công bất ngờ. Vì đánh Nhật tức là tấn công trực Đức, Ý, Nhật, nên Hoa Kỳ tham chiến chống cả Đức, Ý, ở Âu Châu.

Tóm lại, không phải vì muốn giúp Pháp đánh Đức mà vì bị phe trục (Nhật) tấn công trước mà Mỹ đã tham gia cuộc chiến. Nói cách khác vì quyền lợi bị xâm phạm mà

Mỹ phải có phản ứng, cùng với phe Đồng Minh (trong đó có Pháp) đánh kẻ thù chung. Dĩ nhiên hồi đó Mỹ mạnh, Pháp nghèo, yếu cần được sự hỗ trợ của Mỹ về mọi mặt nên coi như được Mỹ giúp. Còn thật ra thì không phải hoàn toàn do lòng vị tha của Mỹ.

Mấy năm sau, Mỹ đã không giúp Pháp đánh bại Việt Minh tại Điện Biên Phủ vì quyền lợi không trực tiếp bị xâm phạm nên tâm lý dân Mỹ chưa sẵn sàng. Theo các tài liệu đã được công bố thì Bộ Quốc Phòng Mỹ đã có kế hoạch can thiệp nhưng chánh phủ Mỹ đòi hỏi một số quốc gia đồng minh, nhất là Anh quốc, phải công khai tán đồng đề sự can thiệp vào cuộc chiến Đông Dương được thuận lợi về mặt tâm lý. Nhưng Anh quốc không chịu, nên giờ chót Mỹ bỏ luôn ý định cứu nguy Điện Biên Phủ.

Có lẽ có những lý do thầm kín khác chưa được công bố. Nhưng về những vấn đề này, em nên luôn luôn nhớ rằng không một nước nào sẵn sàng đổ máu, đổ tiền để cứu một nước khác vì lý do tình cảm, nhân đạo đâu. Các yếu tố chính yếu phải là quyền lợi, là thế quân binh lực lượng trên thế giới...

lưu ý bạn đọc

Vì bạn ĐẶNG XUÂN CÔN vắng mặt một thời gian, Tuổi Ngọc chưa thể nhận tiền đặt mua báo dài hạn. Các bạn đã gửi tiền, tòa soạn sẽ cố gắng gửi báo. Các bạn muốn ủng hộ Tuổi Ngọc mà chưa kịp gửi mandat, xin hoãn giùm một thời gian. Riêng những mandat gửi mua Tuổi Ngọc đóng hộ, xin đề tên ông PHẠM ĐÌNH THỐNG. Thành thật cảm ơn bạn đọc. T.N.



NGÕ ĐÀ PHÔI PHA NGỌC MINH

Một ngày. Như một ngày khác thôi. Nhưng đã vàng vát lao đao. Và sách vở. Bỗng dừng hững hờ xa vắng. Như ta, đang cố gắng làm mặt lạ với người.

Mái tóc màu nâu xám bồng bênh. Dáng âu sầu buồn bã. Và đôi tay, chao ôi những ngón trắng dài xanh thon gầy guộc thông dong hái từng nốt nhạc trầm.

Ngôi nhà đó, đã một thời hoang phế. Rêu phủ lan man. Sự im lặng khôn cùng. Và hình như có bước rón rén thật khẽ của gió, chao chác lá khô. Và người, chỉ một lời độc nhất : « Trông Mélanie ngơ ngác như nai con ». Có thể người đã nói rất nhiều. Nhưng cơ mà em chỉ muốn nhớ chỉ một lời gió thoảng nở, mà thôi.

Bây giờ, em đã chẳng còn nhớ là mùa gì. Nhưng biết rõ nhà cỏ sau

công viên đã đậu xuống một cánh chim rất lạ. Rêu cỏ rồi phôi pha cho những chùm anh đào trắng xóa nhà ai. Đâu rồi mimosa lấp lánh bạc áp giữa giấy học trò nồng hương một thuở. Đâu rồi màu đỏ tím của hoa hoàng hậu mỗi sáng đi học mắc ngoài cổng sắt riêng để cài lên xe đạp đỏ của « bé con » thôi cơ.

Ngày đến cả công viên Hoang Vu cũng mặc áo mới. Người ta quét vôi trắng cho những bờ tường đá thấp. Lá vàng được vùi lấp trong đất quanh hiu. Để bước chân em qua không còn nghe xương lá gãy khô. Và cũng hết bối rối, xôn xao, cuống quýt, bồi hồi như giọt mưa nào gõ nhịp đầu tiên trên phiến tim rào rạt khi tiếng hát vương vít chân đi « em qua công viên mắt em ngây tròn.. » Câu hỏi hôm nào « màu nắng hay là màu mắt em... » Bây giờ em muốn nói, khẽ thôi, rằng nắng đã héo úa, cũng như mắt em...

Dấu sao, cũng một thời ngơ ngác, với nhau. Khói sương đó đến rồi đi, ai biết ! Vàng, chúng ta không biết. Nhưng nhà cỏ biết. Công viên lá úa biết. Hoa hoàng hậu biết. Chỉ có Nai nhỏ của Sếu vườn rất đỗi ngu ngơ. Nên bây giờ, em vẫn còn ngu ngác lắm, nhưng Phĩ Tú ạ, một mình thôi, với bóng !

Vết nứt rạn thì sâu thăm thẳm. Em nghiêng mình xuống để nhìn rõ bước chân rong rêu phiêu dạt của mình và sự im lặng bát ngát buồn rầu trong cao cả của người. Ôi đôi mắt nâu đầy ngợp bóng tối mọi mê, hãy đổi cho em. Nỗi buồn nở, đừng xẻ hai mà nên trao cho em mang hết. Nhớ !

Thôi không trách móc. Thôi không phàn nàn. Thôi không mĩa mai. Khi đã biết ngân nga thơ Huy Cận.

*Quá hiền nên vụng tính
Tôi đã phá đời tôi
Điên rồi khi vụt tỉnh
Hạnh ph. đi xa rồi*

Đời riêng đã mở. Hãy gắng quên đi nghe những ngày xưa nhỏ xíu. Trò chơi thầy giáo học trò, Tú kể tay em, ơi đau đến lầy. Trò chơi xất lá hoa ở gốc vườn làm mi, giả vờ xuyết xoa vì ót. Còn nỗi đấng hiện giờ, hãy giả vờ vẫn ngọt nha người, nha em. Để môi vẫn rạn rở tươi cười cho những người thân vẫn ngỡ ta chưa một lần biết khóc.

Thà như không thấy, hay tệ hơn nữa, không hề quen. Vẫn hơn là hỏi em bằng những câu nhỏ, êm, nhưng ... đau nhói sau một thời gian không nhìn thấy nhau : « Nhớ một thuở nào tại mình nhỏ nhít, nghĩ mà vui ! » « — Dáng Mélanie giờ đã khổ nhiều mất không còn sáng, buồn thế sao ? Vui là làm sao ? buồn là thế nào ? em không còn muốn biết. Viên kẹo ngọt học quanh giọt rượu đã tan đi để mặt đấng gõ xuống tim ta, ngậm ngùi nỗi nhớ. Sách vở đã chối tay. Ngày thi nheo mắt bõn. Vui nhỉ, khi vở ta không ghi thêm những chữ lạ. Người vẫn viết cho Ng.. Em vẫn gọi rất thăm những chữ Ph. và Ti. Bạn bé vẫn còn trên Phạm Tiểu Thơ M. Ng. của « nhà tự » gần nhà ga. Ừ ! còn nhà ga ám khói và những toa xe hoang phế, đường sắt cổ cao, có đi qua nhớ nói nhờ Nai rừng gửi lời thăm bọn nó.

Ở cửa sổ lớp em trông sang, giờ học cũng như giờ chơi, thấy người

vẫn một góc cô đơn, buồn bã. Hạnh phúc trong tay gắng giữ đừng để bay thoát như tay em và khoảng không hiện tại.

« Quên, quên, quên đã mang tim của người ». Một lần người hỏi em : « Câu thơ đó của ai đó hở cô nhỏ... thơ ». Em cười : « Đã kêu rằng quên, thì làm sao nhớ »... Chỉ bây giờ mới biết, ta đã hoài hoài nhớ vì đã lỡ cố gắng quên, quên không ?

Như đêm đó, em đã ngỡ là mơ khi ai đó đàn hát những lời thơ thật trầm :

*Trên đời xưa lang thang
Nghe suối reo
Ngỡ lời em nói.
Hôm qua
Nghe tiếng mưa,
Ngỡ bước chân về của ta,
Ngày thật cũ...*

Thì ra người ngỡ đã đi xa, bỗng trở về, một ngày mở ra bát ngát. Em đã dẫu nỗi đau đơn bằng cách cười phá lên, đã không quay lại, đã đuổi xua nước mắt đi ngược vào tim, đã giả vờ không nghe không thấy... Và đã bỏ về thật sớm.

Chủ nhân cho biết, có người về sớm hơn em, ngay sau khi hát xong bài đó... Tú ơi.

Em cũng biết có một số người sống một đời đề hồ tưởng về kỷ niệm hay cho một giấc mơ. Ta không thể bắt chước họ vì đời sống không phải của riêng mình mà còn những người thân, còn sách vở, còn bao nhiêu sự tơ trời thất đời lạ vào hồn...

Em muốn được nhắn với bạn cũ lời đó. Nhưng cơ mà người ạ, sao em chẳng chịu nghe lời em. Chắc người sẽ cười, con bé vẫn còn bướng ghê, dù chỉ một mình...

NHA TRANG YÊU DẤU

H O À I M Y

Không biết ta xa em đã bao lâu rồi Nha Trang nhỉ? Thời gian cứ mãi trôi xuôi nên ta không nhớ được khoảng xa cách của chúng mình, nhưng điều ta chưa quên là một sáng tinh sương ta giã từ em. Còn nhớ không em, Nha Trang yêu dấu, buổi sáng hôm ấy sương sớm chưa tan, mặt trời còn ngủ sau đường chân trời em đã tiễn ta đi. Trên con đường Gia Long lạnh lạnh gió ban mai, ta còn nhớ có tiếng lá reo như lời hát biệt ly, ta đã ngậm ngùi đưa tay vẫy chào hai hàng me cao, vẫy chào thành phố yêu dấu đã cùng ta gắn bó từ chối từ mười tám năm nay. Ta không làm sao quên được những giọt nước mắt đọng đầy bờ mi khi nhìn con đường lá me lui dần sau lưng. Ta đã xa em từ sáng hôm ấy.

Từ sáng hôm ấy, Nha Trang ơi, ta đã đếm từng buổi sáng đi qua, ta đã chờ từng buổi chiều lặng lẽ đến mà ngày về vẫn còn lắc lờ ngoài tầm mắt với trông. Nhớ em muôn vàn là nhớ. Những hàng cây, những con đường và kỷ niệm—kỷ niệm thời ấu thơ của ta, kỷ niệm của một thời ta đã sống với em. Kỷ niệm tràn ngập trên đường Đình Tiên Hoàng, vương vất trong từng kẽ lá, gốc cây của hai hàng vông trên đường Bá Đa Lộc. Ta đã có những ngày vui, những tháng buồn với đại lộ Duy Tân, với hàng dừa trên bờ cát dọc theo biển. Nhớ những mùa mưa ta vẫn thường cùng bạn bè đứng trong Dòng Chúa Cứu Thế ngắm nhìn em run rẩy trong màn nước trắng xóa. Hay trong những ngày bão, gió thổi lồng lộng, bọn ta cũng dầm người ngoài trời chia sẻ với em cái rét mướt.

Thế mà giờ ta đã xa em. Xa em và đến đây, Đà Lạt lạnh, buồn muôn thuở. Ngày đầu tiên đặt chân lên miền cao này, ta ngỡ sẽ quên được em vì cảnh đẹp ở đây. Những ngọn đồi xanh cỏ hiền lành soái mình cùng khắp. Những con dốc quanh co trườn từ đồi này sang đồi kia. Những rừng thông cao vì vu hơi gió, những vườn hoa màu sắc thắm tươi. Ta ngỡ ta đã quên em. Nhưng rồi, Nha Trang yêu dấu, những buổi sáng co ro trong cái lạnh buốt của cao nguyên, những buổi chiều trời mưa bất chợt không chừng, ta đã nhớ em. Có nhiều lúc lang thang lên đồi Sơn Cù ta đã thử tìm lại bóng dáng đồi Trại Thủy của em. Nhưng không, Nha Trang ơi, Đà Lạt không phải

là em. Nhớ sao là nhớ. Có phải em đã chiếm trong tim ta một ngăn thương yêu độc lập nên ta không thể sánh em với nơi nào khác. Mà làm sao so sánh được phải không em? Đã mười tám năm ta sống với em. Mười tám năm như bóng với hình. Ta sinh ra trong vòng tay em. Ta lớn lên trong vòng tay em. Em đã dạy ta biết thế nào là yêu thương. Em đã chỉ cho ta cái đẹp quê hương. Ngọn đồi. Dòng sông. Những cây cầu. Đồi Trại Thủy đã cùng ta một thuở an vui, dòng sông cái đã qua với ta quãng đời thơ dại mà ngày mới lớn ta tưởng như muốn đời ta không thể rời em. Vậy mà, Nha Trang yêu dấu, sáng ngày đó ta phải giã từ em.

Không phải ta bỏ rơi em vì em đã trở thành quen thuộc đến nhàm chán, mà Nha Trang ơi, ta buộc lòng rời em vì với em ta có quá nhiều kỷ niệm. Chính nơi em có ngôi trường quét vôi trắng nép mình sau vòng rào cao đã giữ gìn cho ta suốt quãng đời mộng mơ. Ta bỏ em đi mà ta vẫn nhớ tháp chuông cao vút đối diện ngôi trường thân yêu của ta. Những buổi chiều năm nào, ta đã từng ngồi trong lớp học nhìn sang nhà thờ đợi tiếng chuông tan lễ để xếp sách vở vội vàng, rồi chờ giáo sư ra khỏi lớp là chạy như bay xuống thang lầu. Để làm gì em biết không? Để chỉ nhìn em đó thôi, Nha Trang thương yêu. Không gì đẹp hơn em trong buổi chiều đang xuống—Em đẹp dịu dàng trong màu không gian xám. Ta đã có những buổi ôm cặp bước thật chậm trên đường Lê Thánh Tôn để nói thầm với em những lời yêu dấu của ta. Đó em. Và ta vẫn tưởng ta không thể rời em. Thế rồi, cùng trong những thân ái ngút ngàn đó ta phải nói với em lời giã từ, để hôm nay ta ở đây còn em thì với cách xa.

Cũng không phải ta bội tình em. Nhưng này Nha Trang thương yêu của ta, khoảng đời niên thiếu với em không phải chỉ mình ta đã sống. Bạn bè của ta, còn Liên, Lộc, còn Vi... cũng đều yêu em như ta đã yêu em. Họ cũng đã lớn lên với em, cũng đã vui buồn theo em. Ta đã sống với họ, cùng em. Nhưng mà họ đã xa ta, bỏ em mà đi. Bạn bè ta lần lượt ra đi, chỉ còn ta. Chỉ còn ta ở lại để mỗi chiều, mỗi sáng bước qua con đường Nguyễn Hoàng... trở lại Dòng Chúa Cứu Thế, một mình, cùng vui với em những ngày nắng cùng khóc với em những mùa mưa. Chỉ mình ta thôi, Nha Trang ơi. Nên ta cũng ra đi dẫu ta biết như thế là ích kỷ với em, giống như những người đã bỏ em mà đi. Bây giờ nơi đó, em còn lại một mình buồn vui không ai biết. Màu nước biển xanh ngắt, những hòn đảo, những con tàu... có ai góp với em niềm cảm thông không em nhỉ. Hay là họ sẽ nhìn em, thật vô tình, rồi bỏ đi. Bây giờ ta ở đây, Đà Lạt rét mướt suốt tháng rộng, năm dài nghe nhớ nhưng ray rứt, chờ đợi một ngày quay lại với em.

Nha Trang ơi! Ta biết rồi ta phải trở về, như nước chảy xuôi dòng rồi mưa lại về nguồn. Dòng sông xưa chắc nước còn trong cho rặng dừa xanh hững hờ soi bóng. Hàng lá vông chắc vẫn đậm màu như độ nào. Hình ảnh em không bao giờ mờ nhạt trong trí nhớ ta, như thế, nên ta hiểu ta phải trở về...

Xin hẹn với em ngày trở lại Nha Trang ơi, yêu dấu.

nắng đỏ • nhả nam

(Tiếp trang 8)

bừng. Hai hàng nước mắt chảy. Cái miệng xệch xuống, run run. Biết là mình sắp bị đòn. Cái tội sờ sờ, rõ ràng quá. Vậy mà nó mới vừa thấy, nó vừa chột thấy luồng tin báo động, sau mấy tiếng gọi ơ ơ. Khi nãy nó quên hết, nó không ngờ tí nào.

Buổi trưa thật nắng, nắng như đỏ lửa xuống những mái tòa lè tè. Nhà đấy, những túp nhà diu nhau nằm sụp xuống hai bên con đường rầy han rỉ, bỏ quên. Đằng kia, nhà ga buồn, đứng thu hình nín lặng trong trưa như còn nhiều nghĩ ngợi. Lũ trẻ không nghĩ ngợi gì cả, chúng cứ dỗi theo chiều, mặt ngửa lên trời nhìn những con diều nhào lộn trên không, mấy cái đuôi tua lướt gió rần rạt. Trời thật trong, thật nắng. Nắng cứ tiếp tục trút hết xuống quãng đường rầy chật chội, bị lấn ép từ khi con tàu thôi chuyển bánh và hồi còi ngừng huýt trong sương. Quên nắng, chỉ có gió và diều. Chúng chạy trên đường rầy, chạy trên lối mòn len lõi sân ga. Nhiều thằng vút cả mũ, có mũ càng vương khó chạy. A! diều thẳng Tuất nhất rồi. Thích quá. Thẳng Hà gắng lên! Thua rồi nghe! Chúng hò reo, chúng la ó, tưởng như trời đất là của riêng mình. Bồng, cái gì? Thẳng Thạch, mẹ mày kêu kia. Hừ? Thôi chết. Về bay ơ! Chạy...

Thật không ngờ, phải ngờ vậy nó đại gì mà lãnh nợ vào thân. Chỉ tại con diều, cái con diều giấy ác độc. Rồi tao sẽ hại mày. Tức cái lũ thẳng Bào thẳng Ngô ghê lặn! Hai cái thẳng cứ rủ rê. Thả diều thì với cử. Tụi bây có tài báo đời tao. Mẹ tao đã dặn rồi. Trưa trời nắng không được ra đường rầy thả diều, đau bệnh thuốc men nghe chưa? Nó nhớ rành rẽ như vậy. Ấy mà khi nãy nó lại quên. Những sự đam mê thường làm con người ta quên lửng nhiều điều đáng nhớ.

- Nằm xuống.
- Dạ thưa mẹ con lơ, mẹ tha con.
- Lỡ chuyện gì?
- Con ra đường rầy thả diều ngoài nắng.
- Rồi sao nữa?
- Đau bệnh tốn tiền thuốc.
- Biết sao còn đi?
- Dạ con quên.
- Quên thì ba roi cho nhớ.

Bịch, bịch... ba đường roi vút xuống. Thẳng Thạch nhấp nhúm, bàn tay thậm thụt chực xòe ra hứng đỡ. Tiếng khóc rú lên rồi hạ xuống, ngụi đi dần theo tiếng thút thít kéo dài ra sau nhà.

Tối nằm trên chiếc võng ngoài hiên, đọc báo. Cái tin vật vãnh buồn cười. « Những vụ chán đời quên sinh, ngày càng thừa thặng xông lên... một ngày mười tám vụ, Nguyễn-thị... 19 tuổi, Phan-vân... 26 tuổi » Nhưng tôi vẫn nghe phiên tòa mẹ con không thiếu một lời, tôi còn biết cả đến lúc mấy tay thủ phạm hò hẹn mang diều ra đi. Thế mà tôi giả lơ, tôi nghĩ đó cũng là

một chút không khí ngoài trời. Sống trong cái mùa nắng nôi này và trong cái túp nhà chật chội này, tôi muốn gọi là cái lò thì đúng hơn. Cái lò « Hợp Chúng Quốc » ông Ba Sự đặt tặng tôi như thế và tôi nghĩ cũng phải. Bởi nó cấu tạo bằng một ít tre, ít rạ rồi thì toàn là tôn Mỹ, ván Mỹ, thùng đồ hộp Đại Hàn, xi măng Nhứt Bồn chẳng hạn. Cốt cách là vậy, nó lại còn thấp, còn chật, chun đứng trong chẹt hẻm, con đường vào phải nghiêng sát bánh xe. Hơn mười năm rồi, chúng tôi đã phải ngọt ngạt trong cái lò « Hợp Chúng Quốc » này. Muốn thoát ra ngoài lò, hứng lấy một chút gió trời như người ta. Nhưng đâu được, ngoài ấy đất lắm. Họ bán thật nhiều, nhà có, đất có, đựng tôi là triệu, triệu mình có nước non gì!

Con ơi! Tôi muốn gọi thẳng Thạch — đưa con trai đầu lòng mà kể cho nó nghe những ngày thơ ấu của bọn tôi trong cái thế giới đồng quê ấy. Tôi muốn nhắc lại một chút hình bóng cũ, lần đầu tiên đi vào tâm trí của tôi. Tôi muốn nhắc lại để dạy cho nó hiểu rằng, chính cái nơi vườn quê ấy, hai mươi năm sau, cũng là nơi chôn nhau cắt rún của nó. Đời đời nó phải nhớ lấy, vì đấy là nơi nuôi nắng giàu sang cho cả gia đình, cả dân tộc. Bây giờ thì không còn, mảnh vườn tược ấy cũng không còn mà ngay đến hai cái nhà lá mái to bự, nền bằng đất giả than đen lách, trần bằng tre đan bỏ góc óng mượt, những kèo cột chạm trổ, những ghé đặng thờ phượng của cha ông cũng không còn gì. « Con ơi, làm sao mà còn được khi bom đạn cứ thi nhau xối xả trên quê hương mình. Hơn ba mươi năm trong đời ba là ba mươi năm đứng nhìn lửa và máu. Nhưng ba có tiếc uống chút nào về cái gia cang sự nghiệp ấy đâu. Ba chỉ có một điều, một điều hơi buồn là tại sao thay đổi những đồ nát này bằng những đồ nát khác, thay đổi những bất công này bằng những bất công nọ, chẳng lẽ cứ tiếp nối hoài hoài vậy sao? Không, tổ quốc ta giàu đẹp, dân tộc ta oai hùng, một đời mới đang đợi ta mai đây, đang chờ ta mai đây, đang đợi chờ ta thật sự, cho dầu dù có trời trưa nắng đỏ. »

TỪ SỐ SAU BẠN NGỌC
nhớ theo rồi từ đầu truyện dài mới nhất

MÙA ÁO VÀNG

của TỪ KỂ TƯỜNG

tuổi ngọc

và bạn ngọc

VÕ VĂN BA (Tuy Hòa): Gửi ảnh cho tòa soạn làm gì? Khỏi cần cháu ạ. Gia đình yêu thương hồi TN còn bé tí cơ, bây giờ TN tuổi vừa lớn. Gọi cháu là bạn ngọc vậy. Bài thơ của cháu tòa soạn đang đọc.

NHÃ NAM (?): Bài của bạn tòa soạn đã nhận được, đã đăng ở số này. Vẫn mong bạn cứ gửi cho bài mới.

TT (Qui Nhơn): Giá mỗi bộ TN là 600 đồng. Không còn những số rời như cháu hỏi. Thơ không có nhuận bút. Nếu tình trạng không có gì khả quan, rất có thể TN sẽ đổi thành bán nguyệt san hay nguyệt san theo lời cháu yêu cầu.

NG HỒ ĐỊNH (Gia Định): Đúng rồi, con trai ai lại hơi tí chú với cháu. Gọi bằng anh là ổn hơn cả. Những bài thơ của em vừa nhận được. Tòa soạn đang đọc.

HỒ ĐÌNH LUẬN (Huế): Vì người gửi bài về cho TN nhiều, phần lớn lại dùng bút hiệu, nên không biết bút hiệu em có trùng với người khác không. Muốn chắc, em ký tên thật vậy. Bài em vừa nhận được. Những bài trước như thế là không đăng đấy.

CỔ TIÊN (Vĩnh Điện): Nếu thích, em cứ viết và gửi bài thật nhiều. Tòa soạn sẽ đọc hết bài của em với hy vọng sẽ đăng thật nhiều. ĐTL đã đi lính, ở Sài Gòn. TNKQC sẽ in chứ.

Chừng nào đóng xong bộ 4 sẽ báo tin cho em hay.

NGUYỄN THẾ MINH (Sài Gòn): Sao lại gọi là « đánh liều ». Nếu viết bài em cứ tự nhiên gửi về. Tòa soạn rất mong nhận được bài em luôn.

BIÊN (?): Cháu biên thư mà chả chịu đề rõ ràng cả tên họ, đoán chữ ký khó quá. Gọi cháu như vậy không biết có nhận ra mình không. Lần sau thì đừng quên tên của mình nữa nhé. Cháu đừng nản, rồi bài cháu sẽ được đăng. Kiên nhẫn như con sáo tìm nước uống đi cháu nhé.

THẢO DU (Đà Lạt): Rất thích đọc thư em, nên đừng ngại chi cả. Về những cuốn sách đã in, hầu hết đều không vừa ý. Về quê là giấc mộng lớn, anh vẫn mơ ước chứ sao không. Nhưng biết bao giờ? (TKT)

NGHIÊM CHÍNH (Pleiku): Tòa soạn rất mong nhận được bài của bạn. Nên viết được gì bạn cứ tự nhiên gửi về. TN là tờ báo của bạn ngọc chứ không phải của những người chủ trương nó. Cám ơn lời chúc của bạn.

SAO HỒNG (Đà Lạt): Bài của em vừa nhận được. Đừng chán nản. Hy vọng sẽ lựa đăng cho em.

TRẦN THỊ MINH HIỀN (Huế): Bài cháu vừa nhận được. Sao gọi là thơ « con cóc » nhỉ? Cháu cứ biên thư thường xuyên, đừng ngại chi cả. Mong

là cháu không phải chờ trả lời đến dài cả cổ.

VÂN CƠ (Ban Mê Thuột): Hình như em ký rất nhiều bút hiệu? Bài em vừa nhận được. Tòa soạn đang đọc.

Y (?): Em biên văn tắt quá. Văn tắt đến nỗi quên cả chỗ ở. Em ở đâu mà bảo rằng TN thiếu? Phát hành chậm vì nhà phát hành gửi chậm chứ không phải tòa soạn. Gắn cho em cái huy chương cô động viên tích cực nhé.

THƯƠNG THY (Gia Định): Cháu khỏi phải « thu hết can đảm ». Vì tòa soạn lúc nào cũng mong nhận được bài của cháu. Mùa hè, hãy làm bạn với TN. Đó là người bạn không biết phụ bạc. MAI (Sài Gòn): Hai cái thư cháu quên dán tem đấy nhé, làm quản lý phải ra bưu điện nộp phạt. Lần sau cháu nhớ dán tem, đừng quên như thế nữa, tòa soạn mất thì giờ chờ bưu ông bưu điện. Mấy bài thơ của cháu tòa soạn vừa nhận được.

LÊ NGỌC DI NHÂN (Gò Công): Nếu em viết về những đứa học trò nghèo khổ, bất hạnh ở ngôi trường em dạy thì tốt lắm. Tòa soạn đang đợi đấy. Anh rất mong được dịp viết thư riêng cho bất cứ người nào thích đọc thư anh, nhưng khổ nỗi, ít có thì giờ rảnh. Khi nào về Sài Gòn ghé tòa soạn nói chuyện vậy.

TUYẾT ANH (Sài Gòn): Việc gì mà ngại. Cháu cứ biên thư về cho TN. Việc cháu nhớ có hơi khó khăn, vì ở đâu, học nghề cũng phải mất tiền hề cháu ạ. Đề chú hỏi lại, có nơi nào dạy miễn phí sẽ tin cho cháu biết nhé.

NHÃ NAM (?): Bạn cứ gửi tiếp và đừng ngại chi cả. Trường hợp bài thơ của PNL đăng như vậy là ngoài

ý muốn của tòa soạn. Lần sau sẽ lưu ý.

NGUYỄN THẠCH PHỒ (Tuy Hòa): Cháu thử biên thư cho bác sĩ Nguyễn Tuấn Anh xem, hy vọng cháu sẽ may mắn. Việc gửi bài cho Tuổi Ngọc cháu cứ tự nhiên. Tòa soạn lúc nào cũng mong nhận được bài cháu.

NGUYỄN NGUYỄN THANH (Đất Cằn): Ngoài mấy cuốn em biết, còn một quyển cuối cùng viết về du đăng của Duyên Anh do nhà xuất bản Vàng Sơn in, đã phát hành rồi. Đó là cuốn « Nước mắt lưng tròng ». NGUYỄN ANH (Ba Xuyên): Ai cấm cháu viết truyện dài đâu nào. Cứ viết, chú sẵn sàng đọc hộ cho cháu. Dĩ nhiên không bao giờ dám cười. Cười người hôm trước, hôm sau người cười.

NGUYỄN THỊ KIM HẠNH (Ban Mê Thuột): Đã gửi cho cháu hôm trước Tết. Không hiểu sao tới bây giờ cháu vẫn chưa nhận được? Cháu thử hỏi lại ở nhà xem có nhận được giấy báo tin lãnh bưu phẩm do Bưu Điện gửi tới chưa.

THIỆN MỸ GIANG (Đà Nẵng): Bài em tòa soạn vừa nhận được. Trong tòa soạn ai cũng có một quãng đời cơ cực như em. Nghèo khổ, cơ cực mới nên người. Em đừng buồn với hoàn cảnh của mình. Hãy cố gắng. Và hãy hãnh diện vươn lên từ một người nghèo khổ. Tòa soạn cám ơn lời chúc của em.

NGÂN MY (?): Thơ Hồng chỉ phát hành ở Sài Gòn. Và hiện ở tòa soạn vẫn còn. Muốn mua TN bộ III bạn gửi bưu phiếu 600 đồng, đề tên ông Phạm Đình Thống. Đã tính luôn cước phí khi gửi sách. Cũng không rõ về tờ báo bạn hỏi.

ĐINH VĂN TOÀN (San Francisco) : Đã nhiều lần TKT đính chính tên thật của mình không phải là Nguyễn Trọng Cát. Bạn đừng biên thư cho một người mà bạn tưởng lầm. Sẵn đây, và mong là dịp cuối cùng, ông Nguyễn Trọng Cát nào đó đừng mạo danh TKT nữa. Hãy mạo danh những người nổi tiếng và hay hơn. TKT chả là cái gì cả. Hẳn thật là vô tội trước những phiền lụy do sự mạo danh của ông gây ra.

BÍCH QUYNH (?) : Việc xuất bản những sách đã quảng cáo đã không thể thực hiện được vì giá giấy tăng. In một cuốn sách bây giờ cũng tốn gần 4 trăm ngàn. TN ngại lắm. Dành tiền làm báo cho cháu đọc vui hơn. Ly là chữ ký lười biếng của con nhà Luyện đấy. Cháu đã hết thắc mắc chưa ?

VIỆT CÒM (Kontum) : Cháu gửi bưu phiếu thiếu vì 2 cuốn phải 300 đồng, chưa kể tiền cước phí. Cháu ghi tên thật để tòa soạn gửi trả lại cháu. Tuổi Ngọc mỗi bộ 600 đồng luôn cước phí bảo đảm 170 đồng, đề tên ông Phạm Đình Thống.

TRẦN THỤY ÁI KHANH (Sài Gòn) : Mỗi người có một khuôn mặt để vẽ, con nhà ĐTL chắc cũng thế. Cháu đừng ngạc nhiên. Vẽ là mộng, người trong tranh là người mộng mà. Cháu phải cố động nhiều người đọc TN. Đó là một cách giúp TN sống lâu như lời cháu mong ước.

NGUYỆT XUA (Phố Mai) : Em đoán đúng. Tòa soạn không có địa chỉ của người em muốn quen thì làm sao nhắn giúp ?

NẮNG HẠ (Sài Gòn) : Lời chúc của em làm anh em TN lên tinh thần. Phải rán giữ cây gậy đề mong cho

tới ngày em nói. Em cố động cho TN có nhiều bạn đi. Tòa soạn rất cảm ơn lời chúc của em.

NGUYỄN THỊ TÂM XUÂN (Phan Thiết) : Chữ của em giống chữ của Ngọc Minh ghê. Hay là con nhà Nguyễn Sĩ Nai Vàng bày đặt ký thêm bút hiệu ?

THƯƠNG (?) : Việc gì phải uống thuốc liều, nói nghe thấy ghê. Những bài ấy đã đọc và hình như không đáng được (buồn ghê). Mong em gửi cho bài mới.

TRẦN THY TRÂM (Phú Xuân Hội) : Bài em vừa nhận được. Tòa soạn rất mong sự cộng tác của em. Được em khen TN đi trực thăng giấy năm phút.

NGỌC YẾN (Gia Định) : Có lẽ người viết bài trong giai phẩm đó là một bà cụ non, hay ít ra cũng phải là một người đạo đức cùng minh. **TUỔI NGỌC** không dám lãnh phạt sự dạy đời, lại càng không phải loại báo dạy cách học làm người. Tuổi Ngọc không giáo dục ai cả, chỉ là một tờ báo văn chương nhẹ nhàng, một món ăn không độc của bạn ngọc sau một tuần mệt nhọc, lo âu. Thế thôi. Đừng khoác cho TN cái nhãn hiệu to lớn hay có khả năng « làm hư thanh thiếu niên không ít ». Nguyên bài viết đó và tác giả vẫn chưa ra khỏi một khung cửa hẹp. Hình như là khung cửa hẹp đố kỵ đáng thương sót. Thiết tưởng cháu chả nên thắc mắc làm gì.

NHẬT LINH PHƯƠNG (Phú Thọ) : Tuổi Ngọc đâu có « làm nũng ». Đó là sự thật đấy em ạ. TN chỉ làm nũng khi nào em bỏ rơi TN mà thôi. Lâu quá em không gửi bài. Chắc là lo học phải không ?

DUNG LÊ THANH (Biên Hòa) : Nhận lỗi là để cố gắng thêm. Em đừng lo sợ. TN chuẩn bị ăn thôi nôi mà, em phụ một chút hơi thở để thổi phụ ngọn nến to ơi là to của TN nhé.

MÀU TÍM (?) : Bài cháu đang đọc. Nên chưa có quyết định. Cháu chịu khó theo dõi, sẽ chiều ý cháu mà trả lời thẳng. Cháu nhé.

NGUY LƯƠNG QUỚI (Kiến Hòa) : Ở tỉnh không có bán TN đóng bộ. TN đóng bộ chỉ đóng một số ít, cho vui mà thôi. Cháu gửi bưu phiếu 600 đồng về, đề tên ông Phạm Đình Thống. Cháu sẽ có một bộ Tuổi Ngọc. HX và TNKCQ đang in. HX phát hành cuối tháng 4.

T 82387 (?) : Tên bạn là gì phải nói ra chứ toàn con số không ai mà biết. Việc xưng hô trong tòa soạn chả có gì phải quan trọng, kêu sao cũng được. Gọi bằng « anh » là đúng hơn cả. TN chưa quảng cáo sâu rộng ư ? Chắc thiếu một cố động viên nhiều thiện chí như bạn đấy.

HUYỀN TỬ ANH (Đà Lạt) : XHTN gửi bảo đảm. Nếu vì làm tên mà bưu điện Đà Lạt làm khó dễ cháu có nghĩa là họ đã mượn đọc rồi. Cho tới hôm nay, chưa thấy trả về tòa soạn. Minh phải khiếu nại mới được. Cảm ơn cháu đã chú ý lạnh cho gia đình chú.

NGUYỄN THẾ MINH (Sài Gòn) : Đó là bồn phạt của T.N. Em cứ yên chí với điều kiện phải kiên nhẫn. Văn nghệ không có thiên tài mà chỉ có cố gắng.

THIÊN THU (Cam Ranh) : Đang đọc bài thơ của cháu. Về chuyện tình cảm nên thận trọng. Tốt hết, cháu hãy học hành đi. Và bỏ tính chất lãng mạn kiểu *vong tay học trò*. Người ta

đang khôi phục truyền thống học đường đó.

VIỆT TUẤN (Tuy Hòa) : Bạn sau đừng viết bài trên hai mặt giấy. Thơ của cháu không đăng được vì nó có vẻ gì gắng gượng, giả tạo không phải là tâm hồn thật của cháu. Hãy hồn nhiên. Và làm những bài thơ thật học trò.

CAO THỊ NGỌC DIỆP (Ba Tri) : Thư chỉ không đến mới không trả lời (vì có đầu mà trả lời). Nó đã đến tất nó phải được trả lời dù chậm trễ. Vậy đừng trách oan T.N. Số 33 có xuất bản chứ. Cháu thiếu số ấy à ? Đề TN sẽ tìm giùm cháu vậy. Cháu chịu khó gửi 60 đồng tem (cò đó), anh Thống sẽ gửi báo cho cháu.

THANH HẰNG (Sài Gòn) : Chú D. A. không buồn phiền gì cả. Thường thì bạn ngọc chỉ nên liên lạc với tòa soạn ở địa chỉ tòa soạn. Chú D. A. thích sống im lặng sau nhiều năm ồn ào vô tích sự. Chú ấy nói thế. Mỗi buổi sáng, bất cứ buổi sáng nào, chú D.A. đều có ở tòa soạn. Cháu hãy đem sách tới chú ấy sẽ ký tặng cháu.

T. HOA (Quảng Ngãi) : Thơ văn không thể gấp vội được. Thong thả chú sẽ đọc. Trong khi chờ đợi, cháu cứ tiếp tục sáng tác. Ngọc thân ái là một cộng tác viên của T.N., bạn rất thân của chú.

TRẦN VŨ (Đà Nẵng) : Cháu gửi 150đ. (bằng tem hay bưu phiếu) bằng thư bảo đảm vào, T.N. sẽ gửi ra cho cháu cuốn Thơ Hồng. Tuổi Ngọc số 2, 3, 6 đã bán kí lô cho ba Tàu hết rồi. Còn một ít thì đóng bộ. Muốn có những số đó, chỉ còn cách mua Bộ I thôi, giá 600đ. cả cước phí bảo đảm.

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

văn

Thiện Mỹ Giang, Việt Cầm Thơ, Nguyễn Trường Giang Hương, Nguyễn Thuận Cầm Giao, Ngân My, Trương Thụy Yến, Nguyễn Thương Hoài. Trần Thy Trâm, Thu Hồng, Dung Tam Thừa, Trần Hồng Thụy, Ngọc Thụy, Nguyễn đình Hiếu, Hà Vũ Giang Châu, Hà Thu Vân, Nguyễn Vũ, Lưu Đài Lệ, Văn Tuấn, Thương Hoài Long, Hà Đức Thông, Nguyễn Trường Giang Hương, Việt Tuấn, Song Ngư, Tầm Xuân Xanh Biếc, Thương Thương, Vũ Hoài Thương, Năng Hạ, Thụy Ngày Xưa, Alys Tùng, Nguyễn Thế Lan Tiên, Nguyễn Trâm Hương. Trần Thị Minh Hiền, Phan Trương Ly, Lê Cung Thùy Võ Lưu Thụy Lan, TNLT. Hàn Tâm, Nguyễn Hoài Mỹ, Mai Vàng, Trâm Thụy Thanh, Nguyễn Thị Ngọc Sương, Nguyễn Bình Tuyên, Mai Trọng Tâm, Tạ Văn Thi, Tạ Văn Sĩ, Trương T hoai. V.M. Phạm Thục Vũ, Lê thị kim Chi Đan Thụy Du, Hạc Trắng, Kym Thoa, T. Hòa. Thy Hoài Nhân, Nguyễn khoa Miên, Như Mơ, Vũ thị Hải Dương, Thảo Du, Mây Trắng, Lê Đắc Đình Hồ, Hoài Linh Vũ, Phạm Nguyên Đán, Hà Nghi, Trường Thoại, Mai trọng Tâm, Tạ văn Thi, Tạ văn sĩ, Cung giang Thy, Trần phượng Vũ, Lê thị kim Dung, Lê Ngọc Di Nhân, Nguyễn H. Định, Nghệ Việt Long, Nguyễn đức Hồng Y. Nguyễn Bình Tuyên, TNLT, Thụy Lan, Lê Cung Thùy, Hàn Tâm, Mai Vàng Trên Đỉnh Núi, Nguyễn Hoài Mỹ, Nguyễn Thị Ngọc Sương, Thiên Di, Hồ Nguyên Tuấn, Cỏ Tiên Thanh.

thơ

Hạ Thuyên, Thủy Ngân, Ngân Phố, Nhật Lệ Ngân Thy, Nguyễn Ngọc Hoàng, Thu Lệ. Mai Băng Tuyên. Nguyễn Thương Hoài, Suối Mơ, Dung Tam Thừa, Trần Nghi, Trân, Lê Thị Kim Chi, Thơ Ngây, Trương Vương, Nguyễn Mỹ Nga, Huyền Trân, Lê Thị Huyền Tiên, Hà Thu Vân, Màu Tím, Nguyễn Ngọc Chánh, KL, Đan Thụy Du, Năng Hạ, Ái Nga, Tiểu Di, Mặc Huyền Trâm Tạ Miên, Trần Thụy Ái Khanh, Dĩnh, Đơn Thuần, Ngô Thạch Phổ, Tạ Thị Tố Tâm, TH Huyền, Trần Hữu Văn, Nguyễn Anh, Nguyễn Ngọc Oanh, T. Hoa, Thiện Mỹ Giang, Thang Hằng, Cao thị Ngọc Điệp, Giang Luân, Đan Thụy Du, Cung Hạ, Vũ thị Thụy Hoài, B. Thiên Thu, Lê Du Ngọc, Nguyễn Anh, Trần hữu Văn, Đóa Thuần, Dĩnh, Tạ Miên, Nguyễn Nguyễn Ngoan, Hà Nghi Minh Luân, Phương Thy, Sao Hồng, Đặng đình Hồng, Trần Du, Mây Trắng, Vũ thị Hải Dương, Miên Ly, Cỏ Tiên.

bông hồng cho tình đầu

Phạm Nguyễn Thương Hạ, Hoa Tương Tư, Nguyễn Ngoan, Hạc Trắng, Nguyễn Mây Thu, Hoài Mây, Mai Chính.